Hướng dẫn sử dụng

Vui lòng đọc kỹ sách hướng dẫn này trước khi sử dụng thiết bị và giữ lại để tham khảo về sau.

www.lg.com

Mục lục

Bắt đầu dùng LG webOS TV

Hướng dẫn tại nhà 5
Quản lý Màn hình chính 6
Chuẩn bị xem Live TV 7
Đang kết nối mạng 7
Quản lý tài khoản LG 10
Giới thiệu về Hướng dẫn sử dụng 11

Cách sử dụng TV

Ghép nối điều khiển thông minh 12
Sử dụng điều khiển thông minh 13
Sử dụng các chức năng TV bằng giọng nói 17
Lời nói sang văn bản 19
Điều khiển TV của bạn bằng giọng nói với Google Assistant 21
Sử dụng tính năng nhận diện giọng nói thông qua Amazon Alexa 21
Tính năng xem thêm của điều khiển 22
Đang dùng điều khiển từ xa đa năng 23
Chạy ứng dụng qua TRUY CẬP NHANH 24
Đang kết nối với SIMPLINK (HDMI-CEC) 25
Lối tắt K.năng tr.cập 26
Kết nối thiết bị đầu vào với USB 27

Tận hưởng Live TV

Đang dùng Menu trực tiếp 28
Đang xem Hướng dẫn 29
Kiểm tra thông tin chương trình 31
Live Playback 32
Đang ghi 33
Music Catch 34
Sử dụng Ứng dụng lập lịch ghi 35
Phát chương trình TV đã ghi 37
TELETEXT 38
HbbTV 40

Ứng dụng và nội dung

Cài đặt ứng dụng 42
Đề xuất nội dung 43
Tìm kiếm nội dung 44

Đang kết nối các thiết bị ngoài

Sử dụng Bảng điều khiển nhà 45
Đang kết nối Màn hình chính Thiết bị IoT 46
Đang kết nối thiết bị thông minh 47
Đang theo dõi màn hình thiết bị thông minh trên TV 49
Phát âm thanh từ Thiết bị thông minh thông qua Loa của TV 50
Kết nối USB 51
Sử dụng Trình phát tệp phương tiện 52
Xem ảnh 53
Phát video 54
Đang nghe nhạc 55
Chia sẻ Nội dung trong PC 56
Đang xem màn hình PC trên TV 57

Đang dùng TV thông minh

Sử dụng Chia sẻ phòng đến phòng 58
Đang dùng Thư viện nghệ thuật 60
Đang lướt Internet trên TV 60
Họp trực tuyến 64
Để sử dụng Magic Explorer 65
Sử dụng Thông báo thể thao 65
Live Plus 66

Cài đặt

Cài đặt nhanh 67
Hình ảnh 69
Âm thanh 78
Dịch vụ AI 87
Trình tối ưu hóa trò chơi 90
Kênh 92
Mạng 98
Thiết bị 99
Hệ thống 103
K.năng tr.cập 109
Hỗ trợ 112

Khắc phục sự cố

Thực hiện kiểm tra bằng Trợ giúp nhanh 116
Đang khắc phục sự cố nguồn/điều khiển từ xa 117
Đang khắc phục sự cố màn hình 118
Đang khắc phục sự cố âm thanh 121

Đang khắc phục sự cố kết nối với PC 123
Đang khắc phục sự cố của Movie Playback 124
Đang khắc phục sự cố ghi âm 125
Đang khắc phục sự cố kết nối mạng 126
Đang khắc phục sự cố về tài khoản LG 128
Đang khắc phục sự cố về nội dung 128
Đang khắc phục sự cố về trình duyệt Internet 129

Nhận biết thông tin

Định dạng tệp ảnh được hỗ trợ 130
Định dạng tệp video được hỗ trợ 131
Định dạng tệp nhạc được hỗ trợ 133
Độ phân giải được hỗ trợ : HDMI-DTV 135
Độ phân giải được hỗ trợ : HDMI-PC 138
Thông tin giấy phép 141

Bắt đầu dùng LG webOS TV

Hướng dẫn tại nhà

Sử dụng tính năng Màn hình chủ của TV LG webOS

Bạn có thể mở Màn hình chủ bằng cách nhấn nút ⌂ trên điều khiển từ xa.
Cuộn nút **Nút cuộn (OK)** trên điều khiển thông minh để cuộn qua menu. Bạn có thể mở các ứng dụng và nội dung hoặc sử dụng nhiều tính năng khác nhau của TV thông minh.

- Nhờ điều khiển từ xa tiêu chuẩn, bạn có thể cuộn qua menu bằng nút ▼/▲.

❶ Khởi chạy **Tìm kiếm**.
Để xem chi tiết, **Ứng dụng và nội dung** → **Tìm kiếm nội dung** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

❷ Khởi chạy **Cài đặt nhanh**.
Để xem chi tiết, **Cài đặt** → **Cài đặt nhanh** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

❸ Khởi chạy **Thông báo**.
Để xem chi tiết, **Cài đặt** → **Hệ thống** → **Thông báo** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

❹ Khởi chạy **Tài khoản LG**.
Để biết thêm thông tin, hãy xem **Bắt đầu dùng LG webOS TV** → **Quản lý tài khoản LG** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

❺ Bạn có thể nhận đề xuất từ nhiều kênh và chương trình khác nhau.

- Bạn phải đăng nhập vào tài khoản LG để nhận các đề xuất nội dung được cá nhân hóa.

- Bạn phải kết nối mạng để dùng tính năng đề xuất.

❻ Bạn có thể chạy, di chuyển và xóa tất cả các ứng dụng được cài đặt trên TV.

- Màn hình chính tự động hiển thị bất cứ khi nào bạn bật TV. Để tắt tính năng này, hãy chuyển đến ⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Hệ thống** → **Cài đặt bổ sung** → **Cài đặt Trang chính** và đặt **Màn hình sau khi bật** thành **Đầu vào gần đây**.
- Tính khả dụng và quyền truy cập vào Nội dung và Dịch vụ trong Thiết bị LGE có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không thông báo trước.
- Các tính năng khả dụng sẽ khác nhau tùy theo khu vực hoặc dịch vụ.

Quản lý Màn hình chính

Quản lý Màn hình chính của LG webOS TV

Bạn có thể thay đổi thứ tự của các ứng dụng hoặc danh sách nội dung hiển thị bằng cách nhấn nút ⌂ trên điều khiển từ xa.
Cuộn nút **Nút cuộn (OK)** trên điều khiển thông minh để cuộn qua menu. Bạn có thể chuyển sang chế độ chỉnh sửa bằng cách chọn ✎ ở cuối màn hình.

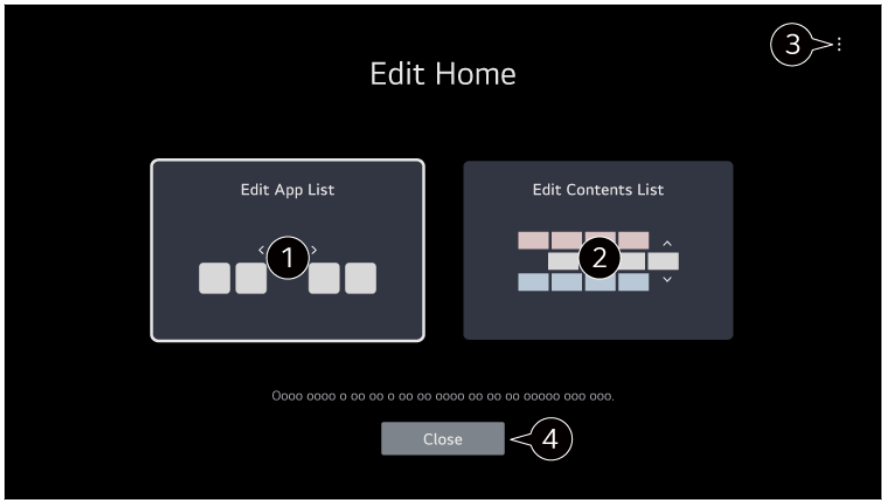

❶ Chuyển sang chế độ **Chỉnh sửa Danh sách ứng dụng**.

- Sau khi chọn ứng dụng bạn muốn chỉnh sửa trong **Danh sách ứng dụng** trên Màn hình chính, hãy nhấn và giữ nút **Nút cuộn (OK)** trên điều khiển từ xa hoặc chọn nút **Chỉnh sửa Danh sách ứng dụng** ở phần cuối của **Danh sách ứng dụng** để chuyển sang chế độ **Chỉnh sửa Danh sách ứng dụng**.

❷ Chuyển sang chế độ **Chỉnh sửa danh sách nội dung**.
Bạn có thể chỉnh sửa trực tiếp thứ tự của danh sách nội dung hiển thị trên Màn hình

chính.

❸ **Đặt lại thứ tự ứng dụng** : Đặt lại thứ tự các mục trong danh sách ứng dụng.
Cài đặt Trang chính : Khi bật nguồn, hãy chuyển sang màn hình đặt cách Màn hình chính hoạt động hoặc cách hiển thị quảng cáo.
Hướng dẫn sử dụng : Chuyển đến ứng dụng **Hướng dẫn sử dụng**.

- Các mục có thể đặt sẽ khác nhau tùy vào chế độ chỉnh sửa.

❹ Thoát chế độ chỉnh sửa.

Chuẩn bị xem Live TV

Xem truyền hình quảng bá

01 Kết nối ăng-ten quảng bá với TV.

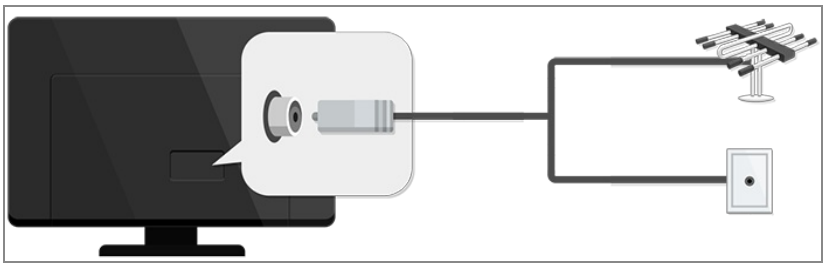

02 Khởi chạy ⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Kênh** → **Dò Kênh** (**Dò Kênh & Cài đặt**) → **Dò tự động**.
Tìm và chỉ thêm kênh đang phát.

- Bạn cũng có thể kết nối một thiết bị thu tín hiệu quảng bá như hộp giải mã thay vì ăng-ten.
  Khởi chạy ⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Thiết bị** → **Thiết bị bên ngoài** → **Cài đặt điều khiển từ xa**.
- Để giải quyết sự cố liên quan đến chức năng này, hãy tham khảo phần **Khắc phục sự cố** của **Hướng dẫn sử dụng**.

Đang kết nối mạng

Đang kết nối mạng

Nếu bạn đặt cấu hình mạng, bạn có thể sử dụng nhiều dịch vụ khác nhau như nội dung và ứng dụng trực tuyến.

Cài đặt mạng có dây

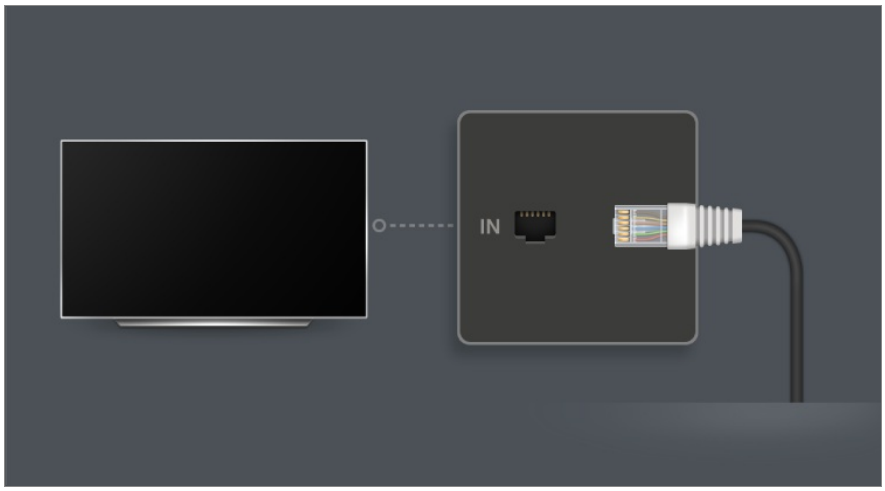

01 Kết nối cổng LAN của TV với bộ định tuyến bằng cáp LAN.
Trước đó, bộ định tuyến cần được kết nối với Internet.

- Nếu bộ định tuyến hỗ trợ DHCP, TV sẽ tự động được kết nối với mạng khi bạn kết nối TV với mạng bằng cáp LAN.

Nếu TV không tự động kết nối mạng

02 Nhấn nút ⚙ trên điều khiển.

03 Chọn ⋮ → **Cài đặt chung** → **Mạng** → **Kết nối có dây (Ethernet)**.
Để xem chi tiết, **Cài đặt** → **Mạng** → **Kết nối có dây (Ethernet)** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

Cài đặt Mạng không dây

01 Bật nguồn của bộ định tuyến được kết nối với Internet.

02 Nhấn nút ⚙ trên điều khiển.

03 Chọn ⋮ → **Cài đặt chung** → **Mạng** → **Kết nối Wi-Fi**.

04 Khi hoàn thành việc tìm kiếm mạng, danh sách các mạng khả dụng để kết nối sẽ được hiển thị.

05 Chọn mạng để kết nối.
Nếu bộ định tuyến LAN không dây có mật khẩu bảo vệ, hãy nhập mật khẩu được cấu hình cho bộ định tuyến.
Để xem chi tiết, **Cài đặt** → **Mạng** → **Kết nối Wi-Fi** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

Cảnh báo cài đặt mạng

- Sử dụng cáp LAN chuẩn (kết nối với Cat7 hoặc cao hơn bằng đầu nối RJ45, cổng LAN 10 Base-T hoặc 100 Base TX).
- Việc khởi động lại bộ định tuyến có thể gây ra sự cố kết nối mạng. Trong trường hợp này, bộ định tuyến sẽ hoạt động bình thường nếu bạn tắt bộ định tuyến và ngắt kết nối TV, sau đó kết nối lại và bật bộ định tuyến.
- LG Electronics không chịu trách nhiệm đối với sự cố kết nối mạng hoặc lỗi hoạt động do các vấn đề như thiết bị hỏng hóc hoặc đường dây bị ngắt kết nối.
- Kết nối mạng có thể không hoạt động bình thường do cài đặt mạng hoặc nhà cung cấp dịch vụ Internet.
- Dịch vụ DSL phải sử dụng modem DSL; và dịch vụ cáp phải sử dụng modem cáp. Vì chỉ có sẵn một số lượng kết nối mạng có hạn nên cài đặt mạng TV có thể không sử dụng được tùy thuộc vào hợp đồng với nhà cung cấp dịch vụ Internet. (Nếu hợp đồng không cho phép nhiều thiết bị trên một đường dây thì chỉ máy tính đã kết nối mới sử dụng được).
- Mạng không dây có thể bị can thiệp từ các thiết bị khác sử dụng tần số 2,4 GHz (điện thoại di động, thiết bị Bluetooth hoặc lò vi sóng). Mặc dù sự can thiệp cũng có thể xảy ra khi sử dụng tần số 5 GHz nhưng điều này ít gặp hơn.

- Môi trường không dây có thể làm cho dịch vụ mạng không dây chạy chậm.
- Việc sử dụng nhiều thiết bị không dây cùng lúc có thể làm chậm kết nối mạng.
- Thiết bị điểm truy cập phải hỗ trợ kết nối không dây và tính năng kết nối không dây phải được kích hoạt trên thiết bị để có kết nối AP (điểm truy cập). Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để kiểm tra các kết nối không dây trên điểm truy cập.
- Kiểm tra SSID và cài đặt bảo mật của AP. Tham khảo tài liệu thích hợp về SSID và cài đặt bảo mật của AP.
- Cài đặt các thiết bị mạng (hub, bộ chia sẻ dòng có dây/không dây) không hợp lệ có thể khiến TV hoạt động chậm hoặc không hoạt động đúng. Cài đặt thiết bị đúng theo hướng dẫn và mạng thích hợp.
- Phương thức kết nối có thể khác nhau tùy theo nhà sản xuất AP.
- Để giải quyết sự cố liên quan đến chức năng này, hãy tham khảo phần **Khắc phục sự cố** của **Hướng dẫn sử dụng**.

Quản lý tài khoản LG

Gói thành viên LG

Bạn có thể nhận được đề xuất riêng và sử dụng nhiều dịch vụ của ứng dụng với **Tài khoản LG**.
Trong **Tài khoản LG**, bạn có thể đăng ký gói thành viên LG bằng địa chỉ email.
Ngoài ra, bạn có thể tạo và đăng nhập vào gói thành viên LG bằng ID và mật khẩu của tài khoản dịch vụ bên ngoài.

01 Chọn ⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Hệ thống** → **Tài khoản LG**.

02 Chọn 1 trong 3 tùy chọn, **Đăng nhập bằng Ứng dụng LG ThinQ trên thiết bị di động**/**Đăng nhập bằng web trên thiết bị di động**/**Đăng nhập trên TV**, và đăng ký gói thành viên LG.

03 Đồng ý với Thỏa thuận người dùng và nhập thông tin cần thiết để đăng ký.

- Thông tin bắt buộc có thể khác nhau tùy theo quốc gia.

04 Một liên kết xác minh sẽ được gửi đến địa chỉ email mà bạn đã nhập khi đăng ký. Vui lòng hoàn tất quá trình xác minh qua email trong thời gian có hiệu lực.

05 Sau khi địa chỉ email của bạn được xác minh, bạn có thể đăng nhập bằng thông tin đăng nhập của mình.

- Tính năng này có thể không khả dụng ở một số quốc gia.

- Có thể có giới hạn độ tuổi áp dụng cho việc đăng ký.
- Để giải quyết sự cố liên quan đến chức năng này, hãy tham khảo phần **Khắc phục sự cố** của **Hướng dẫn sử dụng**.

Quản lý tài khoản LG

Bạn có thể xem hoặc chỉnh sửa thông tin của tài khoản hiện đang đăng nhập.
Bạn có thể thay đổi mật khẩu hoặc chỉnh sửa thông tin tài khoản của mình.

01 Nhấn nút ⚙ trên điều khiển.

02 Đi tới ⋮ → **Cài đặt chung** → **Hệ thống** → **Tài khoản LG** để đăng nhập.

Giới thiệu về Hướng dẫn sử dụng

Giới thiệu về Hướng dẫn sử dụng

Để biết thông tin về mỗi tính năng của LG webOS TV, hãy tham khảo **Hướng dẫn sử dụng** hiện có trên TV.
Bạn có thể kiểm tra nội dung mô tả của **Hướng dẫn sử dụng** được liên kết bằng cách nhấp vào ⋮ → **Hướng dẫn sử dụng** ở góc trên bên phải trong khi sử dụng ứng dụng hoặc bằng cách nhấp vào ⓘ trong quá trình thiết lập trong **Cài đặt**.
Nếu nhấp vào **Thử ngay** trong **Hướng dẫn sử dụng**, bạn có thể chuyển đến tính năng hoặc phần cài đặt đó.
Màu văn bản trong Hướng dẫn sử dụng này được sử dụng để thể hiện những nội dung sau:

- ■ Đỏ : tên của các nút trên điều khiển từ xa.
- ■ Vàng : các nút và văn bản cần hiển thị trên màn hình TV.
- ■ Lục : Tên các đầu kết nối vào TV.

- Hình ảnh và thông tin trong **Hướng dẫn sử dụng** có thể khác nhau tùy theo kiểu máy và môi trường hoạt động.
- Các thông số kỹ thuật của sản phẩm có thể thay đổi mà không thông báo trước do quá trình nâng cấp chức năng sản phẩm.

Cách sử dụng TV

Ghép nối điều khiển thông minh

Tìm hiểu thêm về điều khiển thông minh

Bạn có thể chọn các chức năng bạn muốn một cách dễ dàng và thuận tiện bằng cách di chuyển và nhấp con trỏ trên màn hình TV, giống như khi bạn sử dụng chuột trên màn hình máy tính.

- Bạn có thể mua riêng điều khiển thông minh nếu không được cung cấp.

Ghép nối điều khiển thông minh

Bạn phải ghép nối điều khiển thông minh với LG webOS TV để sử dụng điều khiển. Ghép nối điều khiển thông minh để sử dụng như sau:

01 Bật TV. Sau khoảng 20 giây, trỏ điều khiển từ xa về phía TV rồi sau đó nhấn **Nút cuộn (OK)**.

02 Điều khiển từ xa sẽ tự động được đăng ký và thông báo hoàn thành kết nối sẽ được hiển thị trên màn hình TV.

- Nếu bạn không đăng ký được điều khiển thông minh, hãy tắt TV và thử lại.

Đăng ký lại điều khiển thông minh

Nếu con trỏ của điều khiển thông minh không xuất hiện trên TV, bạn phải đăng ký lại.

01 Hướng điều khiển từ xa về phía TV rồi nhấn cùng lúc nút ⌂ và ⚙ trong hơn 5 giây cho đến khi phần hướng dẫn xuất hiện.

02 Điều khiển từ xa đã được đăng ký trước đây được đăng ký lại rồi đăng ký lại lần nữa.

Hủy đăng ký điều khiển thông minh

Nếu có nhiều TV thông minh LG và muốn đăng ký điều khiển thông minh hiện được sử dụng cho TV khác, bạn phải hủy đăng ký TV trước đó.

01 Nếu bạn nhấn nút ↩ và nút ⌂ cùng lúc trong hơn 5 giây, đèn trên điều khiển thông minh sẽ nhấp nháy và quá trình đăng ký sẽ bị hủy.

02 Nếu bạn muốn hủy đăng ký và đăng ký một TV thông minh LG khác, vui lòng làm theo phương pháp đăng ký bên trên.

Sử dụng điều khiển thông minh

Sử dụng Nút trên điều khiển từ xa

Nhấn rồi thả nút trên điều khiển từ xa hoặc nhấn và giữ nút trên điều khiển từ xa để truy cập các chức năng khác nhau.

Đối với các nút có ◎, vui lòng nhấn và giữ (giữ lâu hơn một giây).

- **9** ◎ : Khởi động **Trợ giúp nhanh**.
- **LIST** : Kiểm tra các kênh đã lưu.
  LIST ◎ : Khởi động **Hướng dẫn**.
- **0** ◎ : Màn hình chỉnh sửa **TRUY CẬP NHANH** xuất hiện.
- ••• : Hiển thị các nút khác trên điều khiển từ xa.
  ••• ◎ : Mô tả rõ ràng nội dung trên màn hình. (Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.)
- +− : Điều chỉnh mức âm lượng.
- 🔇 : Chọn để tắt âm thanh từ TV.
  🔇 ◎ : Đi đến menu **K.năng tr.cập**.
- ∧∨ : Bạn có thể thay đổi kênh.
- 🎙 : Hãy xem các nội dung đề xuất. (Dịch vụ đề xuất có thể không dùng được, tùy thuộc vào quốc gia của bạn.)
  Nhấn và giữ nút trong khi nói để sử dụng tính năng nhận dạng giọng nói.
- 🏠 : Hiển thị menu Màn hình chủ.
  🏠 ◎ : Chạy ứng dụng vừa mở gần đây nhất.
- ⇥ : Chọn một nguồn đầu vào.
  ⇥ ◎ : Vào **Bảng điều khiển nhà**.
- ↩ : Quay về bước trước.
  ↩ ◎ : Đóng menu.
- ⚙ : Đi đến menu Cài đặt Nhanh.
  ⚙ ◎ : Đi đến menu Tất cả Cài đặt.
- ▬ ◎ : Khởi chạy **Ghi**.

- Dấu và vị trí của các nút trên điều khiển có thể thay đổi tùy theo model.

Sử dụng điều khiển thông minh

01 Nếu bạn lắc điều khiển thông minh sang trái và phải hoặc xoay bánh xe trên điều khiển trong khi trỏ về phía TV, con trỏ sẽ xuất hiện trên màn hình TV.
Nếu bạn di chuyển điều khiển từ xa theo hướng bạn muốn, con trỏ sẽ đi theo hướng di chuyển.

02 Di chuyển con trỏ đến vị trí bạn muốn và nhấn nút **Nút cuộn (OK)** để thực hiện chức năng.

03 Nếu không được sử dụng trong một khoảng thời gian, con trỏ sẽ biến mất. Khi con

trỏ biến mất trên màn hình, lắc điều khiển thông minh sang bên phải và trái. Con trỏ sẽ xuất hiện lại.
Con trỏ sẽ biến mất nếu bạn nhấn các nút lên, xuống, bên trái hoặc phải và điều khiển sẽ hoạt động như một điều khiển từ xa thông thường.

- Nếu con trỏ không phản ứng mượt mà, bạn có thể đặt lại con trỏ bằng cách di chuyển đến cạnh màn hình.
- Sử dụng điều khiển từ xa trong phạm vi được chỉ định (trong vòng 10 mét). Thiết bị có thể hoạt động không ổn định khi nằm ngoài phạm vi hoạt động hoặc khi có chướng ngại vật cản đường truyền tín hiệu.
- Có thể xảy ra lỗi giao tiếp, tùy thuộc vào các thiết bị ngoại vi (bộ định tuyến không dây, lò vi sóng, v.v.).
- Những ảnh hưởng này có thể làm điều khiển thông minh hoạt động sai.
- Chú ý để không va vào đồ vật, thiết bị điện tử hoặc người khác ở xung quanh khi đang sử dụng điều khiển thông minh.
- Để biết chi tiết về việc cài đặt cấu hình con trỏ điều khiển thông minh, hãy xem **Hướng dẫn sử dụng** → **Cài đặt** → **Hệ thống** → **Tùy chọn Con trỏ**.

Sử dụng Nút trên điều khiển từ xa

Nhấn rồi thả nút trên điều khiển từ xa hoặc nhấn và giữ nút trên điều khiển từ xa để truy cập các chức năng khác nhau.

Đối với các nút có ◎, vui lòng nhấn và giữ (giữ lâu hơn một giây).

- **9** ◎ : Khởi động **Trợ giúp nhanh**.
- **LIST** : Kiểm tra các kênh đã lưu.
  LIST ◎ : Khởi động **Hướng dẫn**.
- **0** ◎ : Màn hình chỉnh sửa **TRUY CẬP NHANH** xuất hiện.
- ••• : Hiển thị các nút khác trên điều khiển từ xa.
- **+−** : Điều chỉnh mức âm lượng.
- 🔇 : Chọn để tắt âm thanh từ TV.
  🔇 ◎ : Đi đến menu **K.năng tr.cập**.
- **∧∨** : Bạn có thể thay đổi kênh.
- 🎙 : Hãy xem các nội dung đề xuất. (Dịch vụ đề xuất có thể không dùng được, tùy thuộc vào quốc gia của bạn.)
  Nhấn và giữ nút trong khi nói để sử dụng tính năng nhận dạng giọng nói.
- ⌂ : Hiển thị menu Màn hình chủ.
  ⌂ ◎ : Chạy ứng dụng vừa mở gần đây nhất.
- ⇥ : Chọn một nguồn đầu vào.
  ⇥ ◎ : Vào **Bảng điều khiển nhà**.
- ↩ : Quay về bước trước.
  ↩ ◎ : Đóng menu.
- ⚙ : Đi đến menu Cài đặt Nhanh.
  ⚙ ◎ : Đi đến menu Tất cả Cài đặt.
- ▬ ◎ : Khởi chạy **Ghi**.
- ⌂ : Vào **Bảng điều khiển nhà**.
- ? : Khởi chạy **Hướng dẫn sử dụng**.
- **FAV** : Nút này sẽ kiểm tra kênh ưa thích.

- Dấu và vị trí của các nút trên điều khiển có thể thay đổi tùy theo model.

Sử dụng điều khiển thông minh

01 Nếu bạn lắc điều khiển thông minh sang trái và phải hoặc xoay bánh xe trên điều khiển trong khi trỏ về phía TV, con trỏ sẽ xuất hiện trên màn hình TV.
Nếu bạn di chuyển điều khiển từ xa theo hướng bạn muốn, con trỏ sẽ đi theo hướng di chuyển.

02 Di chuyển con trỏ đến vị trí bạn muốn và nhấn nút **Nút cuộn (OK)** để thực hiện chức năng.

03 Nếu không được sử dụng trong một khoảng thời gian, con trỏ sẽ biến mất. Khi con trỏ biến mất trên màn hình, lắc điều khiển thông minh sang bên phải và trái. Con trỏ sẽ xuất hiện lại.
Con trỏ sẽ biến mất nếu bạn nhấn các nút lên, xuống, bên trái hoặc phải và điều khiển sẽ hoạt động như một điều khiển từ xa thông thường.

- Nếu con trỏ không phản ứng mượt mà, bạn có thể đặt lại con trỏ bằng cách di chuyển đến cạnh màn hình.
- Sử dụng điều khiển từ xa trong phạm vi được chỉ định (trong vòng 10 mét). Thiết bị có thể hoạt động không ổn định khi nằm ngoài phạm vi hoạt động hoặc khi có chướng ngại vật cản đường truyền tín hiệu.
- Có thể xảy ra lỗi giao tiếp, tùy thuộc vào các thiết bị ngoại vi (bộ định tuyến không dây, lò vi sóng, v.v.).
- Những ảnh hưởng này có thể làm điều khiển thông minh hoạt động sai.
- Chú ý để không va vào đồ vật, thiết bị điện tử hoặc người khác ở xung quanh khi đang sử dụng điều khiển thông minh.
- Để biết chi tiết về việc cài đặt cấu hình con trỏ điều khiển thông minh, hãy xem **Hướng dẫn sử dụng** → **Cài đặt** → **Hệ thống** → **Tùy chọn Con trỏ**.

Sử dụng các chức năng TV bằng giọng nói

Sử dụng các chức năng TV bằng giọng nói

Bạn có thể truy cập các chức năng khác nhau của TV một cách dễ dàng và nhanh chóng bằng chức năng nhận diện giọng nói.

01 Nhấn và giữ nút 🎙 trên điều khiển thông minh rồi đọc to chức năng bạn muốn khởi chạy hoặc từ khóa bạn muốn sử dụng cho tìm kiếm.

02 Khi thả nút 🎙 sau khi bạn nhập liệu bằng giọng nói, chức năng tương ứng sẽ khởi chạy.

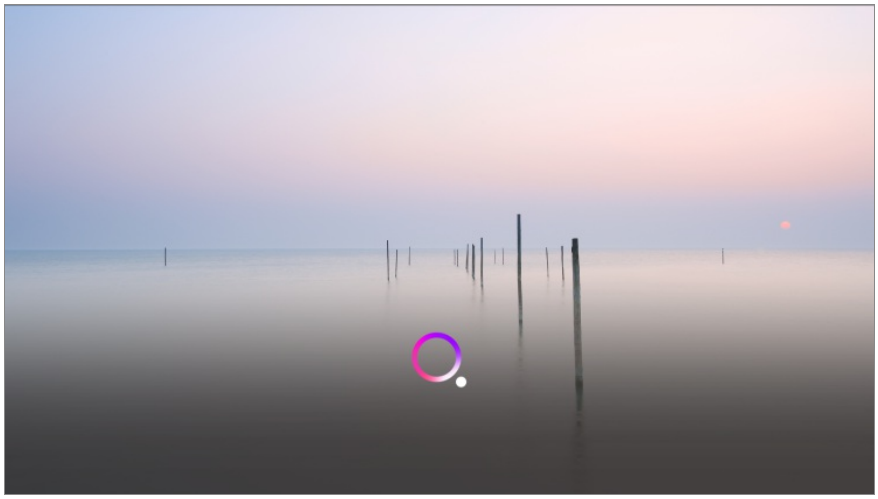

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.
- **Vị trí** của bạn phải tương ứng với ngôn ngữ để có kết quả tìm kiếm chính xác. Một số chức năng có thể không hoạt động nếu cài đặt địa điểm và cài đặt ngôn ngữ khác nhau.
- Bạn có thể thay đổi ngôn ngữ trong ⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Hệ thống** → **Ngôn ngữ (Language)** → **Ngôn ngữ menu (Menu Language)**.
- Các ngôn ngữ sử dụng được tính năng nhận dạng giọng nói có thể thay đổi tuân theo Chính sách vận hành dịch vụ.
- Thông tin chi tiết về dịch vụ có thể thay đổi tùy theo model.
- Vui lòng lưu ý rằng LGE hoặc các nhà cung cấp bên thứ ba của họ có thể thay đổi, xóa hoặc chấm dứt các dịch vụ cho phép sử dụng lệnh thoại, nhận dạng giọng nói và các tính năng khác mà không thông báo trước.
- Bạn có thể thay đổi các cài đặt liên quan đến giọng nói hoặc xem các tính năng có thể dùng với giọng nói trong ⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Dịch vụ AI** → **Cài đặt Nhận dạng giọng nói**/**Trợ giúp nhận dạng giọng nói**.

Cảnh báo đối với Nhận diện Giọng nói

- Nhận diện giọng nói yêu cầu cần một điều khiển thông minh, thiết bị này có thể không được hỗ trợ ở một số kiểu máy nhất định.
- Để sử dụng tất cả các tính năng nhận dạng giọng nói, bạn cần phải đặt kênh, khu vực, v.v. Nếu không, bạn sẽ không thể sử dụng một số tính năng.
- Bạn phải có kết nối mạng để sử dụng tính năng nhận dạng giọng nói.
- Nếu bạn có kết nối mạng, bạn cần phải chấp nhận các điều khoản và điều kiện để sử dụng nhận diện giọng nói.
- Để điều khiển hộp giải mã tín hiệu được kết nối với TV bằng tính năng nhận dạng giọng nói, hãy chọn ⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Thiết bị** → **Thiết bị bên ngoài** → **Cài đặt điều khiển từ xa** để thiết lập Điều khiển đa năng.
- Bạn nên hướng điều khiển thông minh về phía hộp giải mã tín hiệu sau khi nói.
- Tốc độ nhận diện giọng nói có thể khác nhau tùy theo các nét đặc trưng ở người dùng (âm lượng giọng nói, phát âm, giọng và tốc độ nói) và môi trường xung quanh (tiếng ồn

và âm lượng TV).

- Để việc nhận diện giọng nói của bạn được chuẩn xác nhất, bạn phải phát âm các từ chậm và chuẩn xác cùng âm lượng giọng nói vừa phải, cách micrô của điều khiển thông minh khoảng 10 cm.
- Nếu giọng nói của bạn không được nhận diện đúng, nhận diện giọng nói có thể hoạt động khác so với dự định ban đầu của bạn.

Lời nói sang văn bản

Nhập văn bản bằng giọng nói

Bạn có thể nhập văn bản vào ô văn bản bằng chức năng nhận diện giọng nói.
Chọn nút 🎙 trên màn hình bàn phím để chuyển sang chế độ nhập liệu bằng giọng nói.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

01 Di chuyển con trỏ của điều khiển thông minh trong ô văn bản để mở bàn phím ảo.

02 Nhấn nút 🎙 trên bàn phím ảo.

03 Sau khi cửa sổ thông tin nhận diện giọng nói hiển thị như bên dưới, hãy nói vào micrô trên điều khiển từ xa chậm rãi và rõ ràng.

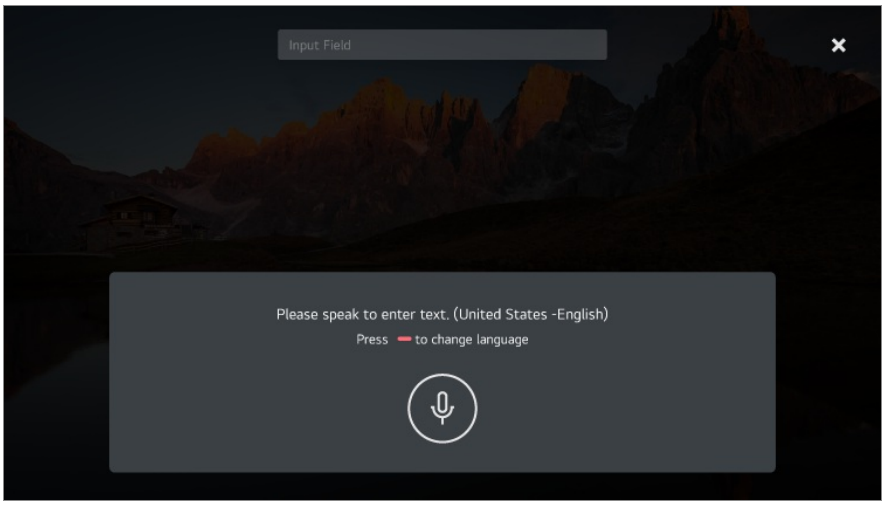

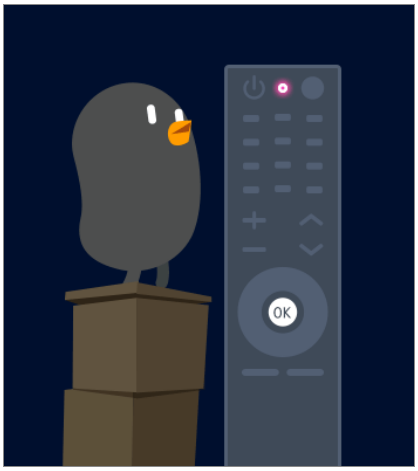

04 Nếu có những từ tương tự như những từ bạn đọc to, bạn có thể xem danh sách nhiều kết quả hiển thị như hình bên dưới. Nếu bạn không nhận được kết quả mong muốn, nhấn vào **THỬ LẠI** để thử lại. Chọn một kết quả và nó sẽ được hiển thị trên ô văn bản.

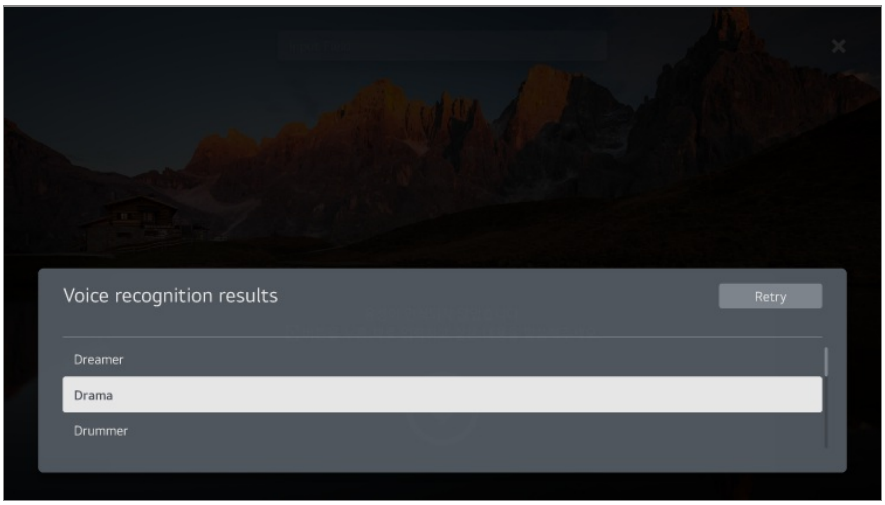

Lưu ý khi nhập văn bản bằng giọng nói

- Kiểm tra kết nối mạng trước khi sử dụng chức năng Chuyển giọng nói thành văn bản.

- Bạn có thể thay đổi ngôn ngữ trong ⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Hệ thống** → **Ngôn ngữ (Language)** → **Ngôn ngữ menu (Menu Language)**. Để tạm thời chuyển sang ngôn ngữ nhận diện giọng nói khác, nhấn nút trong cửa sổ hiển thị thông tin nhận diện giọng nói.
- Bạn có thể sử dụng chức năng này chỉ nhằm chấp thuận các điều khoản nhận dạng giọng nói.
- Tốc độ Chuyển giọng nói thành văn bản có thể thay đổi tùy theo đặc điểm của người dùng (giọng nói, phát âm, ngữ âm và tốc độ) và môi trường (tiếng ồn và âm lượng TV).
- Để cải thiện độ chính xác của Chuyển giọng nói sang văn bản, bạn phải nói rõ ràng và to cách micrô điều khiển thông minh khoảng 10 cm.
- Nhận dạng giọng nói không khả dụng trong bất kỳ trường nhập mật khẩu cũng như thanh địa chỉ nào của **Trình duyệt web** của bạn (loại trừ tìm kiếm chung).

Điều khiển TV của bạn bằng giọng nói với Google Assistant

Điều khiển TV của bạn bằng giọng nói với Google Assistant

Nhấn và giữ nút (Google Assistant) trên điều khiển từ xa để nói với Google. Sử dụng giọng nói của bạn để dễ dàng tìm kiếm và phát các nội dung như phim, chương trình, nhạc và video.

- Nhấn nút (Google Assistant) trên điều khiển từ xa để truy cập vào phần cài đặt.
- Google là một nhãn hiệu của Google LLC.
- Google Assistant không có sẵn ở một số ngôn ngữ và quốc gia.
- Hoạt động của dịch vụ và các quốc gia được hỗ trợ có thể thay đổi theo chính sách của Google.

Sử dụng tính năng nhận diện giọng nói thông qua Amazon Alexa

Sử dụng tính năng nhận diện giọng nói thông qua

Amazon Alexa

01 Nhấn và giữ nút (Amazon Alexa) trên điều khiển thông minh rồi đọc to chức năng bạn muốn khởi chạy hoặc từ khóa bạn muốn sử dụng cho tìm kiếm.

02 Khi thả nút (Amazon Alexa) sau khi bạn nhập liệu bằng giọng nói, chức năng tương ứng sẽ khởi chạy.

- Nhấn nút (Amazon Alexa) trên điều khiển từ xa để truy cập phần cài đặt và thông tin trợ giúp dành cho Amazon Alexa.
- Các dịch vụ khác có thể hoạt động tại những quốc gia không hỗ trợ Amazon Alexa.
- Hoạt động của dịch vụ và các quốc gia được hỗ trợ có thể thay đổi theo chính sách của Amazon.

Tính năng xem thêm của điều khiển

Tính năng xem thêm của điều khiển

Bạn có thể điều khiển nhiều tính năng hoặc thiết bị ngoại vi được kết nối với TV hơn bằng các nút hiển thị trên màn hình TV.

01 Nhấn nút ••• trên điều khiển.

02 Khi sử dụng điều khiển, hãy chọn nút mong muốn của bạn trên **Hành động khác** hiển thị trên màn hình TV.

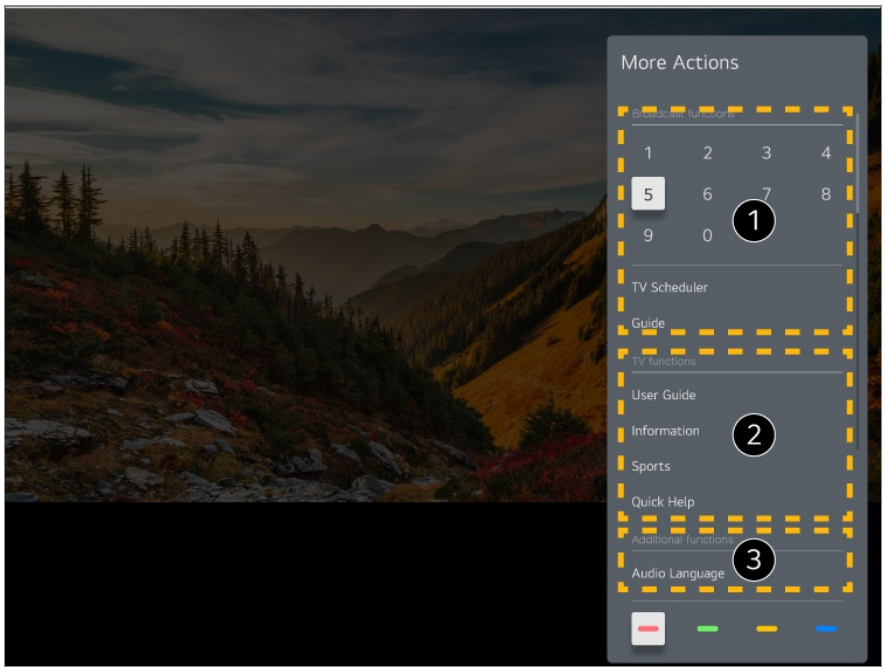

❶ Bạn có thể sử dụng các tính năng này khi xem chương trình phát sóng trực tiếp.

❷ Các tính năng này của TV hiện đã khả dụng.

❸ Bạn có thể cài đặt các tính năng bổ sung khi xem chương trình phát sóng trực tiếp.

- Các tính năng có sẵn có thể khác nhau tùy thuộc vào tín hiệu truyền hình.

- Loại nút xuất hiện trên **Hành động khác** có thể thay đổi tùy theo vùng miền và loại thiết bị được kết nối.

Đang dùng điều khiển từ xa đa năng

Tự động cài đặt điều khiển đa năng

Khi thiết lập điều khiển từ xa đa năng, bạn có thể điều khiển các thiết bị ngoại vi (đầu phát Blu-ray/DVD, phòng chiếu phim gia đình, đầu thu số, v.v.) bằng điều khiển thông minh thay vì dùng điều khiển từ xa riêng của thiết bị ngoại vi.

Kết nối thiết bị để đặt thành **HDMI IN** của TV và bật nguồn của thiết bị.
TV sẽ nhận dạng thiết bị được kết nối để tự động đặt điều khiển từ xa đa năng mà không cần cài đặt thủ công.

- Sau khi cài đặt điều khiển đa năng, bạn có thể cần thực hiện thêm một số cài đặt dành cho người dùng.
- Việc hoàn tất cài đặt cho điều khiển đa năng có thể mất vài giây.
- Đối với một số model, bạn chỉ có thể cài đặt điều khiển đa năng sau khi chuyển đổi sang đầu vào của thiết bị được kết nối.
- Tùy theo thiết bị đã kết nối, tính năng cài đặt tự động cho điều khiển từ xa đa năng (kết nối thiết bị tự động) có thể không được hỗ trợ.

Cài đặt điều khiển đa năng theo cách thủ công

Nếu điều khiển từ xa đa năng chưa được đặt tự động, thì bạn có thể thiết lập thủ công.

01 Chọn ⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Thiết bị** → **Thiết bị bên ngoài** → **Cài đặt điều khiển từ xa**.

02 Chọn loại thiết bị bạn muốn cài đặt.

03 Hoàn tất cài đặt cho điều khiển đa năng theo hướng dẫn trên màn hình.
Bạn có thể thay đổi hoặc hủy cài đặt điều khiển đa năng.

- Tính năng này chỉ có thể sử dụng với điều khiển thông minh

- Bạn có thể mua riêng điều khiển thông minh nếu không được cung cấp.
- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.
- Khi thay đổi mục cài đặt trên thiết bị, trước tiên, hãy đảm bảo rằng thiết bị đang bật nguồn.
- Để thiết lập điều khiển từ xa đa năng bằng thông tin mới nhất, hãy kết nối mạng và chấp nhận Thỏa thuận người dùng.
- Máy chơi game không hỗ trợ tính năng cài đặt thủ công cho điều khiển từ xa đa năng.
- Một số nút có thể không hoạt động tùy thuộc vào kiểu thiết bị bên ngoài.
- Để điều khiển thiết bị mà bạn muốn điều khiển, hãy hướng điều khiển thông minh vào thiết bị đó. Đảm bảo rằng không có đồ vật nào trước thiết bị để thiết bị có thể dễ dàng nhận tín hiệu của điều khiển từ xa.

Chạy ứng dụng qua TRUY CẬP NHANH

Sử dụng ứng dụng nhanh chóng và dễ dàng với TRUY CẬP NHANH

Nhấn và giữ nút số trên điều khiển từ xa để mở ứng dụng hoặc kích hoạt đầu vào ngoài đã đăng ký với nút.

Cài đặt TRUY CẬP NHANH

01 Khởi động ứng dụng hoặc chọn kênh hoặc đầu vào bạn muốn gán.

02 Nhấn và giữ nút số (**1**~**8**) nếu bạn muốn đăng ký.
Số **9** được cố định cho **Trợ giúp nhanh**.

03 Khi cửa sổ đăng ký xuất hiện, chọn **Có**.

- Nếu bạn đã nhấn và giữ nút số đã được đăng ký, chức năng đã đăng ký sẽ thực thi.
- Để xem mục nào có thể đăng ký, hãy chọn số chưa đăng ký trong chế độ chỉnh sửa **TRUY CẬP NHANH**.
- Nếu bạn đang ở trong chế độ không chạy được **TRUY CẬP NHANH**, thì không hành động nào được thực thi.
- Nếu bạn xóa ứng dụng đã đăng ký, **TRUY CẬP NHANH** cũng sẽ bị hủy đăng ký.

Kiểm tra và chỉnh sửa TRUY CẬP NHANH

Nhấn và giữ nút số **0** trên điều khiển từ xa.
Màn hình chỉnh sửa **TRUY CẬP NHANH** xuất hiện.

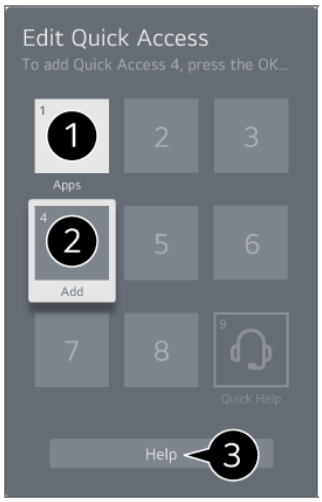

❶ Chọn số đã được đăng ký cho phép hủy đăng ký số đó.

❷ Khi bạn chọn số chưa được đăng ký, các mục có thể đăng ký sẽ hiển thị.

- Một mục đã được đăng ký với một số khác được biểu thị bằng dấu kiểm.

❸ Bạn có thể xem hướng dẫn nhanh cho chức năng này.

Đang kết nối với SIMPLINK (HDMI-CEC)

Sử dụng SIMPLINK

Bằng một chiếc điều khiển từ xa, bạn có thể dễ dàng quản lý nhiều thiết bị, chẳng hạn như dàn âm thanh hoặc đầu thu số được kết nối với TV bằng HDMI.

- Bạn có thể kết nối và sử dụng đồng thời tối đa ba thiết bị.

01 Kết nối cổng Đầu ra SIMPLINK HDMI với cổng **HDMI IN** của TV bằng cáp HDMI.

02 Nhấn nút ⚙ trên điều khiển.

03 Chọn ⋮ → **Cài đặt chung** → **Thiết bị** → **Cài đặt HDMI**.

04 Đặt **SIMPLINK (HDMI-CEC)** là **Bật**.

05 Bật thiết bị đã kết nối. Khi TV tự động kết nối tới thiết bị, đầu vào sẽ bật.
Nếu thiết bị không tự động kết nối với TV, hãy nhấp vào nút .

- Tính năng này chỉ hoạt động với thiết bị có logo SIMPLINK. Kiểm tra logo SIMPLINK trên

thiết bị ngoài.
Sử dụng bất kỳ sản phẩm nào ngoài các sản phẩm được chỉ định đều có thể gây ra sự cố trong quá trình thao tác.

- Để sử dụng SIMPLINK, bạn cần dùng cáp HDMI® tốc độ cao có chức năng CEC (Consumer Electronics Control). Cáp HDMI® tốc độ cao có chân cắm 13 hỗ trợ trao đổi thông tin giữa các thiết bị.
- Để phát âm thanh từ thiết bị âm thanh bên ngoài, hãy kết nối thiết bị âm thanh với cổng **HDMI (ARC)** trên TV bằng cáp HDMI. Đặt **Đầu ra âm thanh** thành **Thiết bị HDMI (ARC)** và đặt **SIMPLINK (HDMI-CEC)** thành **Bật**.

Chức năng SIMPLINK được hỗ trợ

Phát tức thì

Khi bạn khởi động một thiết bị đa phương tiện, bạn có thể ngay lập tức xem nội dung từ thiết bị trên TV mà không phải điều khiển.

Điều khiển thiết bị bằng điều khiển từ xa của TV

Cho phép người dùng điều khiển thiết bị đa phương tiện bằng điều khiển từ xa của TV để xem nội dung.

- Có thể sử dụng menu của thiết bị đa phương tiện bằng các phím mũi tên trên điều khiển từ xa.

Tắt nguồn điện

Khi bạn tắt TV, các thiết bị đã kết nối thông qua SIMPLINK cũng sẽ bị tắt đi.

- Tính năng này chỉ có trên một số thiết bị nhất định.

Bật nguồn điện

Khi bạn bật thiết bị SIMPLINK, TV cũng sẽ được bật lên.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Lối tắt K.năng tr.cập

Lối tắt K.năng tr.cập

Bạn có thể truy cập trực tiếp **K.năng tr.cập** mà không cần vào menu Cài đặt nâng cao.

Nhấn và giữ nút 🔇 trên điều khiển từ xa.

Trong **K.năng tr.cập**, bạn có thể thiết lập **Độ tương phản cao**, **Thang xám**, **Đảo màu**, v.v.

Kết nối thiết bị đầu vào với USB

Sử dụng chuột có dây/không dây USB

Kết nối chuột với cổng USB. Sử dụng chuột để di chuyển con trỏ trên màn hình TV và chọn menu bạn mong muốn.

- Nút bên phải và các nút đặc biệt trên chuột không hoạt động.
- Khi sử dụng chuột USB không dây, kết nối có thể bị mất hoặc chậm lại, tùy vào khoảng cách giữa TV với chuột cũng như môi trường không dây.

Sử dụng bàn phím USB có dây/không dây

Kết nối bàn phím với cổng USB. Bạn có thể nhập văn bản bằng thiết bị bàn phím được kết nối.

- Không thể nhập được văn bản trên một số màn hình.
- Bạn nên sử dụng sản phẩm đã được thử nghiệm khả năng tương thích với TV của LG. Logitech K360, Logitech K400, Logitech K750, LG Electronics MKS-1200
- Bạn có thể thay đổi ngôn ngữ nhập bằng cách nhấn phím chuyển ngôn ngữ hoặc phím Alt phải và bạn cũng có thể thay đổi bằng cách nhấn đồng thời phím Ctrl và phím Space.
- Khi sử dụng bàn phím USB không dây, kết nối có thể bị mất hoặc chậm lại, tùy vào khoảng cách giữa TV với bàn phím cũng như môi trường không dây.
- Để nhập văn bản vào trường văn bản, hãy sử dụng bàn phím ảo trên màn hình TV hoặc bàn phím USB.

Sử dụng tay cầm

Kết nối tay cầm (gamepad) với cổng USB trên TV nếu trò chơi yêu cầu tay cầm.

- Bạn nên sử dụng tay cầm đã được thử nghiệm khả năng tương thích với TV của LG. PS DualShock 4 phiên bản 1 và phiên bản 2, Tay cầm MICROSOFT Xbox 360 Controller (dùng cáp), Tay cầm NVIDIA Shield, Logitech F310, Logitech F510, Logitech F710,

Logitech Rumblepad 2, Logitech Cordless Rumblepad 2, Tay cầm chơi game Logitech Dual Action, Tay cầm SONY Playstation(R)3, Amazon Luna Controller

Sử dụng micrô đầu vào USB

Kết nối micrô với cổng **USB IN**. Bạn có thể thưởng thức các nội dung dành riêng cho micrô.

Kết nối thiết bị đầu vào Bluetooth

Bạn có thể kết nối và sử dụng các thiết bị như bàn phím, chuột hoặc tay cầm chơi game hỗ trợ Bluetooth với TV.
Để xem chi tiết, **Cài đặt** → **Thiết bị** → **Thiết bị bên ngoài** → **Kết nối bộ điều khiển Bluetooth** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

Tận hưởng Live TV

Đang dùng Menu trực tiếp

Sử dụng Menu trực tiếp

Bạn có thể dễ dàng sử dụng các tính năng liên quan khi xem các chương trình truyền hình trên TV.
Nhấn nút **LIST** trên điều khiển từ xa.

❶ **Hướng dẫn** : Bạn có thể xem các chương trình và lịch chiếu của mỗi chương trình.
Để xem chi tiết, **Tận hưởng Live TV** → **Đang xem Hướng dẫn** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

❷ **Kênh** : Xem danh sách nội dung chương trình truyền hình hiện đang được phát sóng.

❸ **Ứng dụng lập lịch ghi** : Bạn có thể nhập thời gian và ngày của chương trình để lên lịch xem hoặc ghi vào thời gian đã đặt.
Để xem chi tiết, chọn **Tận hưởng Live TV** → **Sử dụng Ứng dụng lập lịch ghi** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

❹ **Bản ghi** : Bạn có thể kiểm tra các bản ghi được lưu trữ trong thiết bị lưu trữ và phát bản ghi.
Để xem chi tiết, nhấn vào **Tận hưởng Live TV** → **Phát chương trình TV đã ghi** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

- Menu chỉ xuất hiện khi thiết bị lưu trữ bên ngoài kết nối và video được ghi có thể xem được.

- Các kênh được hiển thị trong Danh sách kênh là cấu hình của các kênh được nhà cung cấp dịch vụ truyền hình cung cấp. Ngoài ra, nếu nhà cung cấp dịch vụ truyền hình thay đổi cấu hình kênh của mình mà không có thông báo, các kênh được hiển thị trong Danh sách kênh có thể sẽ khác với các kênh TV thực.
- Vì thông tin kênh được hiển thị trong Danh sách kênh gồm thông tin được các nhà cung cấp Hướng dẫn kênh điện tử (EPG) bên ngoài cung cấp, nên các thông tin này có thể sẽ khác với các kênh TV thực.
- Bạn phải hoàn tất cài đặt mạng, cài đặt khu vực và cài đặt kênh tự động để nhận dịch vụ phát sóng trực tuyến thông thường.
- Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo kiểu máy.

Đang xem Hướng dẫn

Đang xem Hướng dẫn

Bạn có thể xem các chương trình và lịch chiếu của mỗi chương trình.

01 Chạy **Chương trình phát** bằng cách nhấn vào .

02 Nhấn nút ••• trên điều khiển rồi chọn **Hướng dẫn**.

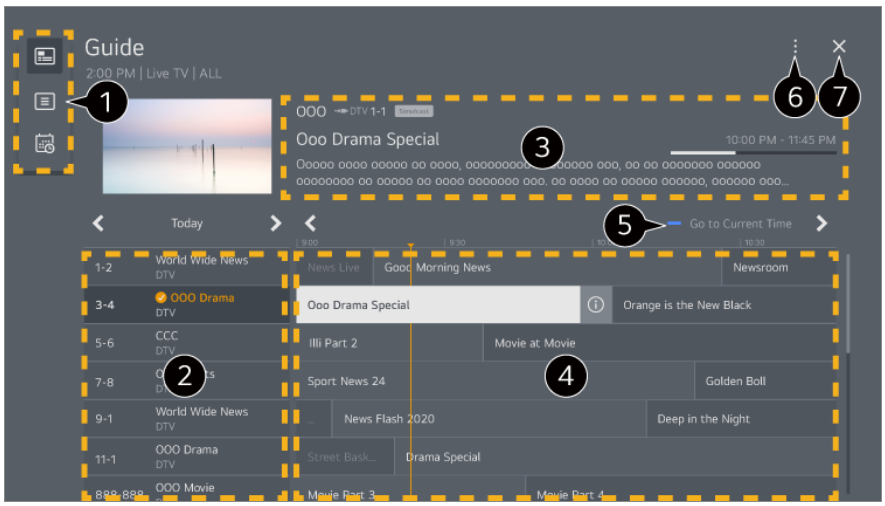

❶ Chọn từng khu vực để truy cập vào tính năng tương ứng.

❷ Bạn có thể xem thông tin về kênh và đài truyền hình.

❸ Bạn có thể xem thông tin về chương trình mà bạn đang xem cũng như thông tin chương trình được tô sáng.

❹ Chọn nút ⓘ hoặc tiêu đề của chương trình mong muốn. Bạn có thể xem thêm thông tin về chương trình và thực hiện **Xem**/**Ghi** (chỉ khả dụng trên một số model nhất định) hoặc **Lời nhắc**/**Bản ghi theo lịch** (chỉ khả dụng trên một số model nhất định), v.v.

❺ Bạn sẽ được chuyển đến danh sách chương trình cho ngày và giờ hiện tại.

❻ **Trình quản lý kênh** : Khởi chạy **Trình quản lý kênh**.
Hàng kênh : Bạn có thể thay đổi kích thước danh sách chương trình để điều chỉnh số lượng kênh được hiển thị trên màn hình.
Bộ lọc : Có thể thiết lập loại kênh hiển thị trên màn hình.
TV nhỏ : Có thể bật hoặc tắt màn hình để xem trước kênh đã chọn.
Hướng dẫn sử dụng : Chuyển đến ứng dụng **Hướng dẫn sử dụng**.

❼ Đóng ứng dụng.

- Thông tin chương trình sẽ không hiển thị cho những kênh không có thông tin phát sóng được cung cấp.
- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.
- Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo kiểu máy.

Kiểm tra thông tin chương trình

Xem Thông tin chương trình

Trong khi xem Phát sóng trực tiếp, nhấn nút **Nút cuộn (OK)**. Biểu ngữ kênh xuất hiện. Bạn có thể di chuyển vị trí biểu ngữ bằng cách nhấn nút ••• trên điều khiển từ xa và chọn **Thay đổi vị trí biểu ngữ**.

❶ Menu sẽ hiển thị thông tin về chương trình bạn đang xem. Chọn biểu ngữ kênh để vào cửa sổ bật lên có thông tin chi tiết về chương trình hoặc chạy các tính năng bổ sung liên quan đến biểu ngữ.

Bạn có thể xem thông tin phát sóng về các kênh khác bằng cách sử dụng các nút ▲/▼.

Bạn có thể xem thông tin phát sóng về kênh mà bạn đang xem bằng cách sử dụng các nút ◀/▶.

- Chỉ có thể điều khiển những tính năng này trong cửa sổ bật lên chứa thông tin chi tiết.

❷ Khởi chạy **Hành động khác**.
Để biết thêm thông tin, hãy xem **Cách sử dụng TV** → **Tính năng xem thêm của điều khiển** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

❸ Bạn có thể nhận đề xuất về những gì sẽ xem tiếp theo bằng cách đặt **Chọn nội dung tiếp theo** thành **Bật**.

- Tính năng này có thể không khả dụng ở một số quốc gia.

- Các tính năng có sẵn có thể khác nhau tùy thuộc vào tín hiệu truyền hình.

Live Playback

Sử dụng Live Playback (Phát lại trong thời gian thực)

Đây là chức năng bạn có thể sử dụng để tạm thời lưu chương trình bạn đang xem vào thiết bị USB, để bạn có thể phát lại bất kỳ cảnh nào bạn có thể đã bỏ lỡ khi xem TV. Chức năng này cho phép bạn tiếp tục xem từ vị trí bạn đã xem trước đó nếu bạn phải đi ra ngoài trong chốc lát.

01 Kết nối HDD bên ngoài vào cổng USB.

02 Nhấn nút ••• trên điều khiển rồi chọn **Live Playback**.

03 Màn hình xác nhận cài đặt **Live Playback** sẽ xuất hiện.
Hoàn tất cài đặt và nhấn nút **OK**.

- Nếu chỉ một thiết bị lưu trữ USB được kết nối, màn hình cài đặt có thể không xuất hiện và Live Playback có thể chạy.

04 Trong khi xem phát sóng trực tiếp, hãy chọn một điểm trên thanh tiến trình mà bạn muốn bằng con trỏ. Bạn cũng có thể nhấn các nút ◀/▶ trên Điều khiển từ xa để sử dụng tính năng này.
Chọn một điểm trước điểm hiện tại trên thanh tiến trình.

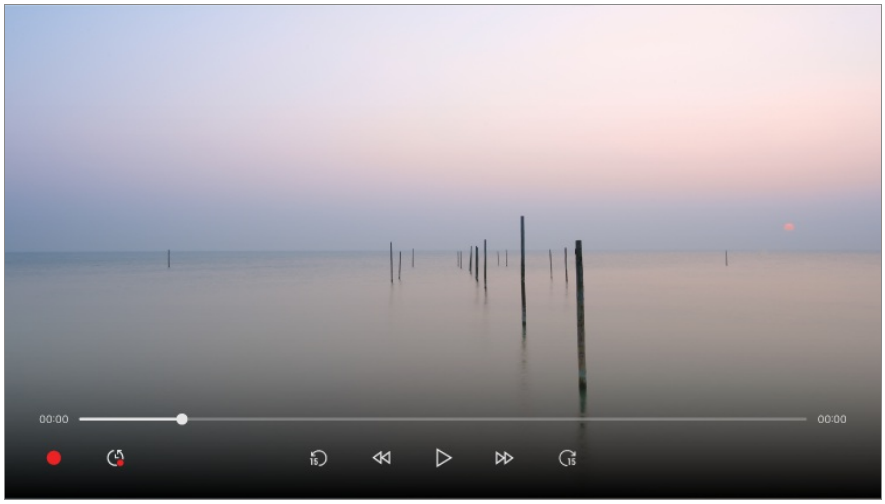

- Chức năng Live Playback chỉ được dùng cho các kênh phát sóng mà bạn đã xem thông qua điểm đầu vào của ăng-ten. Tuy nhiên, bạn không thể sử dụng tùy chọn này trong khi đang nghe chương trình radio.
- Chọn một thiết bị để sử dụng với Live Playback khi có hai thiết bị HDD trở lên được kết nối với TV.
- Bạn không thể sử dụng thẻ nhớ USB. Kết nối USB HDD có dung lượng từ 80 GB trở lên.
- Nếu không có đủ dung lượng còn lại trên thiết bị lưu trữ HDD USB, Live Playback có thể

không hoạt động. Để sử dụng chức năng Live Playback, bạn cần HDD USB có ít nhất 2.3 GB.

- Với chức năng Phát lại trực tiếp, bạn có thể phát lại chương trình tới 2 tiếng tùy theo dung lượng USB HDD còn lại. Thời gian này có thể thay đổi tùy thuộc vào vùng của bạn.
- Các video được lưu trong chế độ Live Playback bị xóa nếu bạn tắt TV mà không ghi chúng.
- Nếu bạn chuyển giữa các kênh khi đang dùng Live Playback, thì dữ liệu của kênh trước sẽ bị xóa.
- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Đang ghi

Sử dụng các Chức năng ghi

Với LG webOS TV, bạn có thể sử dụng các chức năng ghi.

Sử dụng chức năng Ghi nhanh

01 Kết nối USB HDD hoặc thẻ nhớ USB với cổng USB.
Bạn nên ghi vào USB HDD.

02 Nhấn nút ••• trên điều khiển rồi chọn **Ghi**.

- Để kết thúc việc ghi hình, hãy nhấn nút ••• trên điều khiển từ xa trong khi ghi hình và chọn **Ghi**.

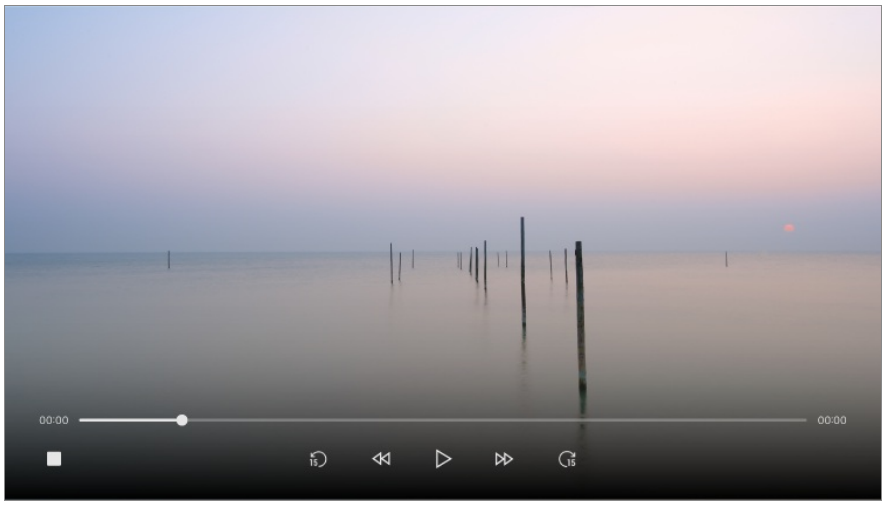

Các vấn đề cần chú ý khi ghi

- Khi đang ghi, nhấn nút **Nút cuộn (OK)** để hiển thị thông tin về chương trình ghi.
- Có thể đặt thời lượng ghi trước khi bắt đầu ghi.
- Nếu nhiều thiết bị lưu trữ USB được kết nối, thiết bị lưu trữ được ghi lần cuối cùng sẽ được chọn tự động.
- Dung lượng khả dụng của phân vùng USB HDD phải tối thiểu 1GB.
- Dung lượng phân vùng trên thẻ nhớ USB phải còn ít nhất 4 GB.
- Thời gian ghi có thể khác nhau tùy theo dung lượng của thiết bị lưu trữ USB.
- Trong lần đầu tiên ghi vào bộ nhớ USB, TV sẽ thực hiện kiểm tra hiệu suất. Hãy bắt đầu ghi sau khi hoàn thành bài kiểm tra bình thường.
- Vì sử dụng công nghệ bảo vệ nội dung nên không thể phát video đã quay trên máy tính hoặc các kiểu TV khác. Đồng thời, không thể phát video nếu đã thay mạch video của TV.
- Không rút cáp USB khi đang ghi.
- Nếu bạn tắt TV cưỡng bức trong khi ghi, nội dung ghi có thể không được lưu. Tốt nhất, bạn nên dừng ghi và kiểm tra xem chương trình đã được ghi chưa trước khi tắt TV.
- Chất lượng ghi tùy thuộc vào hiệu suất của thiết bị lưu trữ USB.
- Nếu thiết bị lưu trữ USB bị lỗi, việc ghi chương trình có thể không được hoàn tất đúng cách.
- Thiết bị USB có thể không hoạt động hoặc không hoạt động đúng khi sử dụng USB hub hoặc cáp mở rộng.
- Ghi âm có thể bị gián đoạn nếu dung lượng lưu trữ còn lại không đủ. Bạn nên sử dụng thiết bị lưu trữ có đủ dung lượng để ghi chương trình.
- Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo kiểu máy.
- Một số chức năng có thể không có sẵn khi ghi đang diễn ra.
- Chỉ các kênh phát sóng mà bạn đã xem thông qua điểm đầu vào ăng-ten mới có thể thu âm được.
- Bluetooth và cổng USB có thể không hoạt động chính xác khi ghi hình bằng thiết bị USB.
- Các bản ghi dưới 10 giây sẽ không được lưu.
- Bạn có thể lưu tới 600 đoạn nội dung trên một ổ đĩa.

Music Catch

Sử dụng Music Catch

Đây là một chức năng mà bạn có thể sử dụng để ghi nhạc từ TV bất kỳ lúc nào.

01 Trong khi xem Phát sóng trực tiếp, nhấn nút •••.

02 Chọn **Ghi nhạc**.

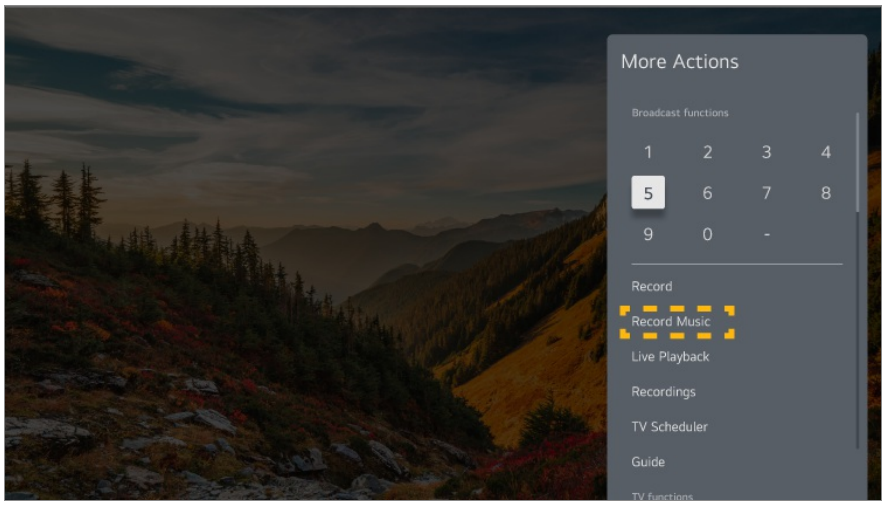

- Chọn một thiết bị sử dụng để ghi nhạc khi HDD USB được kết nối với TV.
- Nếu không có đủ dung lượng còn lại trên thiết bị lưu trữ HDD USB, Music Catch có thể không hoạt động. Để sử dụng chức năng Music Catch, bạn cần HDD USB có ít nhất 100 MB.
- Bạn có thể xem các tệp đã lưu trong ứng dụng **Trình phát tệp phương tiện** và có thể mở tệp trên PC hoặc các thiết bị di động.
- Các tệp đã ghi được lưu trữ ở định dạng aac hoặc mp3. (Định dạng bộ nhớ sẽ khác nhau tùy theo kiểu TV).
- Nếu bạn chuyển ứng dụng hoặc đầu vào trong khi ghi, quá trình ghi sẽ tự động kết thúc và các tệp đã ghi sẽ được lưu.
- Chỉ khả dụng với Truyền hình tương tự.
- Với chức năng Music Catch, bạn có thể phát lại một chương trình trong tối đa hai giờ.
- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Sử dụng Ứng dụng lập lịch ghi

Sử dụng Ứng dụng lập lịch ghi

Bạn có thể nhập thời gian và ngày của chương trình để lên lịch xem hoặc ghi vào thời gian đã đặt.

01 Chạy **Chương trình phát** bằng cách nhấn vào .

02 Nhấn nút ••• trên điều khiển rồi chọn **Ứng dụng lập lịch ghi**.
Màn hình **Ứng dụng lập lịch ghi** sẽ hiển thị.

❶ Bạn có thể đặt Ghi theo lịch mới

❷ Bạn có thể đặt Nhắc nhở mới

❸ **Sắp xếp** : Bạn có thể sắp xếp danh sách.
Lọc : Đặt bộ lọc.
Xóa : Bạn có thể đặt Chế độ xóa.
Hướng dẫn : Khởi chạy **Hướng dẫn**.
Hướng dẫn sử dụng : Khởi chạy **Hướng dẫn sử dụng**.
Thoát ứng dụng : Tắt ứng dụng để ngăn chạy trong nền.

❹ Đóng ứng dụng.

Lên lịch chương trình phát sóng đã chọn từ Hướng dẫn

Bạn có thể chọn một chương trình chiếu để lên lịch xem hoặc ghi.

01 Chạy **Chương trình phát** bằng cách nhấn vào .

02 Nhấn nút ••• trên điều khiển rồi chọn **Hướng dẫn**.

03 Chọn kênh bạn muốn.
Nếu bạn muốn ghi chương trình phát sóng trực tiếp, hãy bấm vào nút **Ghi** hoặc **Xem**.
Trong trường hợp chương trình sắp phát sóng, hãy bấm nút **Bản ghi theo lịch** hoặc **Lời nhắc**.

- Ghi theo lịch trình không đảm bảo thời gian ghi chương trình chính xác vì chương trình sẽ được ghi dưới dạng thông tin của phát thanh viên.
- Áp dụng cho chế độ phát sóng kỹ thuật số.

Lên lịch thủ công

Bạn có thể chọn ngày, giờ và chương trình để xem hoặc ghi chương trình.

01 Chạy **Chương trình phát** bằng cách nhấn vào .

02 Nhấn nút ••• trên điều khiển rồi chọn **Ứng dụng lập lịch ghi**.

03 Chọn hoặc .

04 Chọn **TẠO THỦ CÔNG**.

05 Đặt ngày, giờ và kênh để ghi hoặc xem.

- Thời lượng ghi theo lịch cần dài ít nhất 1 phút.

Phát chương trình TV đã ghi

Quản lý Chương trình ghi

Bạn có thể xem và phát các bản ghi đã lưu trữ trên thiết bị lưu trữ bằng cách sử dụng ứng dụng **Bản ghi**.

01 Chạy **Chương trình phát** bằng cách nhấn vào .

02 Nhấn nút ••• trên điều khiển rồi chọn **Bản ghi**.

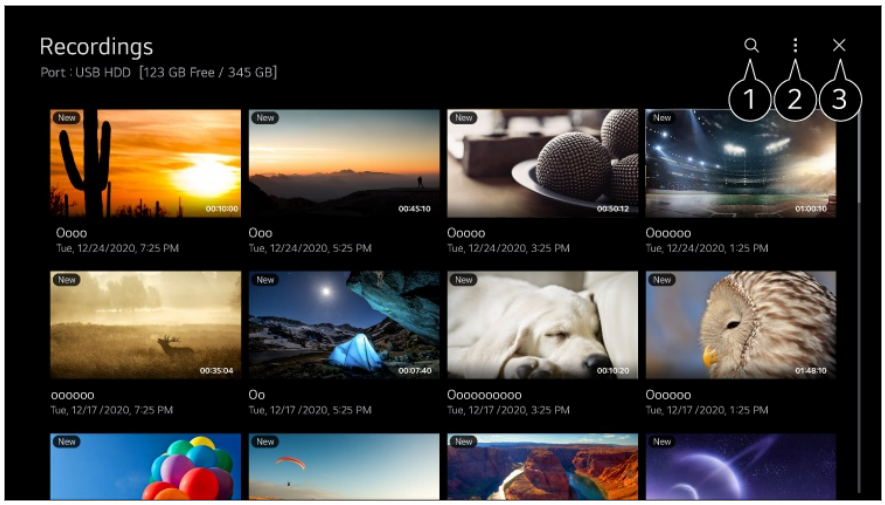

❶ Khởi chạy **Tìm kiếm**.

❷ Bạn có thể áp dụng các cài đặt như thiết bị lưu trữ và các tùy chọn sắp xếp cho danh sách nội dung.

❸ Đóng ứng dụng.

- Bạn chỉ có thể phát các bản ghi hình đã thực hiện trên TV hiện tại trong **Bản ghi**.

Phát các bản ghi

Bạn có thể truy cập và vận hành các tính năng cơ bản, chẳng hạn như phát lại và tạm dừng trên màn hình phát lại.

01 Chọn bản ghi mong muốn từ ứng dụng **Bản ghi**.

02 Nhấn các nút ◀/▶ trên điều khiển từ xa để có thể tua tiến/lùi 10 giây.
Bạn có thể điều khiển việc phát lại đoạn video mong muốn của mình bằng cách nhấn vào nút **Nút cuộn (OK)** khi phát lại.
Bạn có thể truy cập vào các tính năng khác bằng cách nhấn nút ▼ trên điều khiển từ xa khi đang sử dụng trình điều khiển phát lại.

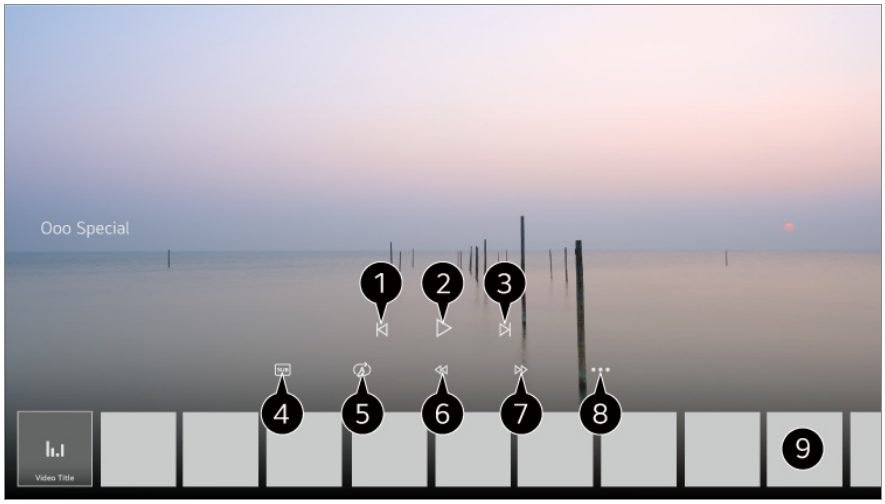

❶ Hiển thị bản ghi trước.

❷ Phát hoặc tạm dừng bản ghi.

❸ Hiển thị bản ghi tiếp theo.

❹ Bật hoặc tắt phụ đề.

❺ Bạn có thể đặt phát lại liên tục.

❻ Tua lại nhanh video ở tốc độ cao hơn.

❼ Tua đi nhanh video ở tốc độ cao hơn.

❽ Bạn có thể cài đặt các tính năng như Tiếp tục phát và ngôn ngữ của tiếng phát ra.

❾ Danh sách các bản ghi sẽ được hiển thị bên dưới.

- Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo kiểu máy.

TELETEXT

Để sử dụng Teletext

Văn bản từ xa là dịch vụ miễn phí của đài truyền hình, dịch vụ này cung cấp thông tin bằng văn bản về các chương trình TV, tin tức và thời tiết.
Bộ giải mã văn bản từ xa của TV này có thể hỗ trợ các hệ SIMPLE, TOP và FASTEXT.

01 Nhấn nút ••• trên điều khiển.

02 Chọn **Teletext**.

03 Cửa sổ Teletext xuất hiện.

04 Để xem đồng thời chương trình phát sóng trên TV và Teletext, hãy nhấn nút ••• trên điều khiển từ xa và chọn **Teletext**.

Nút màu

Để chọn trang trước hoặc sau.

Nút số

Nhập số trang để chuyển đến.

Nút **(Kênh)** ∧/∨

Để chọn trang trước hoặc sau.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Chức năng Văn bản từ xa đặc biệt

01 Nhấn nút ••• trên điều khiển.

02 Chọn **Tùy chọn Teletext**.

03 Chọn menu **Teletext**.

Bảng thông số

Chọn từng trang bảng thông số.

Giờ

Khi xem chương trình TV, chọn menu này để hiển thị thời gian ở góc trên cùng bên phải màn hình. Ở chế độ văn bản từ xa, nhấn nút này để chọn số trang phụ. Số trang phụ được hiển thị ở dưới cùng của màn hình. Để giữ lại hoặc thay đổi trang phụ, hãy nhấn nút /, ◀/▶ hoặc các nút số.

Giữ

Dừng tự động thay trang, chức năng sẽ được sử dụng nếu trang văn bản từ xa có từ 2 trang phụ trở lên. Số trang phụ và trang phụ được hiển thị thường xuất hiện trên màn hình bên dưới thời gian. Khi chọn menu này, biểu tượng dừng được hiển thị ở góc trên cùng bên trái màn hình và chức năng tự động thay trang sẽ bị vô hiệu hóa.

Tiết lộ

Chọn menu này để hiển thị thông tin bí mật như lời giải cho câu đố.

Bản cập nhật

Hiển thị hình ảnh TV trên màn hình trong khi chờ đợi trang teletext mới. Hình ảnh hiển thị sẽ xuất hiện ở góc trên cùng bên trái màn hình. Khi trang cập nhật khả dụng thì hình ảnh hiển thị sẽ chuyển sang số trang. Chọn lại menu này để xem trang văn bản từ xa cập nhật.

Ngôn ngữ

Đặt ngôn ngữ văn bản từ xa.

- Chỉ ở chế độ kỹ thuật số

Cài đặt ngôn ngữ teletext

Sử dụng chức năng ngôn ngữ teletext phụ khi có hai hay nhiêu ngôn ngữ teletext được phát sóng.

01 Nhấn nút ⚙ trên điều khiển.

02 Chọn ⋮ → **Cài đặt chung** → **Hệ thống** → **Ngôn ngữ (Language)** → **Ngôn ngữ Teletext Chính**/**Ngôn ngữ teletext phụ**.

- Chỉ ở chế độ kỹ thuật số
- Nếu dữ liệu teletext trong ngôn ngữ được chọn không được phát thì ngôn ngữ mặc định sẽ được hiển thị.
- Nếu bạn chọn sai nước sở tại, teletext có thể không xuất hiện đúng trên màn hình và một số vấn đề có thể xảy ra trong thao tác hoạt động teletext.

HbbTV

Tìm hiểu thêm về HbbTV

HbbTV (Truyền hình lai ghép phát rộng và băng rộng) là một chuẩn phát rộng mới kích hoạt các dịch vụ loại siêu điện báo văn bản, được truyền tải bằng chương trình TV phát rộng, được tích hợp hoặc liên kết với các dịch vụ trực tuyến được truyền tải trên băng rộng tới một Smart TV được kết nối. Nhờ vậy, người dùng có thể truy cập nhiều dịch vụ trực tuyến khác nhau như xem chương trình TV đã phát theo yêu cầu, Video theo yêu cầu (VOD), các ứng dụng liên quan đến chương trình và các dịch vụ thông tin phong phú khác bên cạnh các dịch vụ điện báo văn bản kỹ thuật số truyền thống, tất cả có ngay trên TV với một trải nghiệm thật mượt mà. Có thể kích hoạt các dịch vụ HbbTV bằng một số cách, cách phổ biến nhất là nhấn . Người dùng thường khám phá các dịch vụ bằng các phím điều hướng truyền thống (trong đó có nút OK và , , ,). Phiên bản thông số kỹ thuật hiện tại của HbbTV cũng có hỗ trợ video “phát trực tuyến tương thích” qua kết nối băng rộng, nhờ đó đảm bảo chất lượng hình ảnh đẹp nhất có thể cho trình xem. Để biết thêm thông tin về HbbTV, hãy truy cập www.hbbtv.org

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Để sử dụng HbbTV

→ → **Cài đặt chung** → **Kênh** → **HbbTV**

Đặt HbbTV thành Bật.
Thưởng thức nội dung phong phú đa dạng từ các dịch vụ được kích hoạt của HbbTV.

- Các tính năng của dịch vụ có thể bị giới hạn khi TV không được kết nối với internet.
- Tính năng và chất lượng của dịch vụ HbbTV có thể khác nhau tùy thuộc vào chất lượng kết nối băng rộng của bạn.
- Các dịch vụ HbbTV không được đảm bảo sẵn có cho tất cả các kênh - mà chỉ có các kênh được nhà cung cấp dịch vụ phát sóng của bạn chọn để hỗ trợ.
- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.
- Khi Live Playback đang hoạt động, HbbTV sẽ bị tắt.
- Trong khi sử dụng dịch vụ này, các phím điều hướng và nút **Nút cuộn (OK)** có thể bị tắt nếu con trỏ của điều khiển thông minh được kích hoạt trên màn hình. Trong trường hợp này, nhấn các phím trái, phải, lên và xuống để hủy kích hoạt con trỏ. (Điều này chỉ áp dụng cho các kiểu máy hỗ trợ điều khiển thông minh.)

Ứng dụng và nội dung

Cài đặt ứng dụng

Cài đặt ứng dụng

Bạn có thể cài đặt các ứng dụng thuộc nhiều danh mục khác nhau như trò chơi, giáo dục và tin tức và dễ dàng sử dụng ứng dụng trên TV.

01 Nhấn nút ⌂ trên điều khiển từ xa.

02 Khởi chạy **Apps**.

03 Chọn danh mục hoặc nhấn nút 🔍 để tìm kiếm ứng dụng.

04 Chọn ứng dụng muốn cài đặt.

05 Đọc chi tiết của ứng dụng rồi nhấn **Cài đặt**.

06 Khi hoàn tất việc cài đặt, bạn có thể chạy ứng dụng ngay.

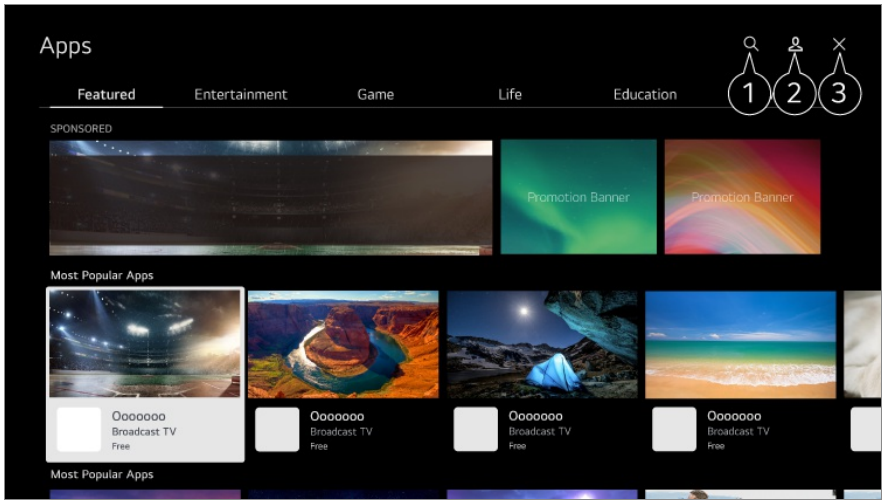

❶ Tìm kiếm nội dung.
Để xem chi tiết, **Ứng dụng và nội dung** → **Tìm kiếm nội dung** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

❷ Bạn có thể đăng nhập vào tài khoản LG của mình và quản lý các ứng dụng.

❸ Đóng ứng dụng.
Để tắt ứng dụng nhằm ngăn chạy trong nền, nhấn nút ••• trên điều khiển từ xa và chọn **Thoát ứng dụng**.

- Bạn phải đăng nhập thì mới có thể cài đặt các ứng dụng.

- Các thể loại có sẵn có thể khác nhau tùy theo quốc gia hoặc tình trạng dịch vụ.
- Nếu bộ nhớ trên TV của bạn không đủ, bạn có thể cài đặt ứng dụng bằng cách kết nối với một thiết bị lưu trữ bên ngoài.
- Một số thiết bị USB có thể không được hỗ trợ hoặc có thể hoạt động không chính xác.
- Bạn có thể không sử dụng được thẻ nhớ USB có chứa các ứng dụng từ các TV khác.
- Cần lưu ý khi trẻ em sử dụng. Trẻ em có thể có quyền truy cập vào nội dung trực tuyến không phù hợp thông qua sản phẩm này. Bạn có thể chặn nội dung trực tuyến không phù hợp bằng cách hạn chế quyền truy cập một số ứng dụng.
  Cài đặt cấu hình ở ⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Hệ thống** → **An toàn** → **Khóa ứng dụng**.

Đề xuất nội dung

Đề xuất nội dung

Bạn có thể nhận đề xuất nội dung dựa trên chương trình đang xem hoặc thói quen xem TV.
Nếu đang xem TV bằng đầu thu số, bạn phải hoàn tất quá trình thiết lập điều khiển từ xa đa năng để dùng tính năng đề xuất bình thường. Để biết thêm thông tin, hãy xem **Cách sử dụng TV** → **Đang dùng điều khiển từ xa đa năng** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

01 Nhấn nút 🎤 trên điều khiển thông minh. Màn hình Đề xuất nội dung sẽ xuất hiện.

- Nếu bạn sử dụng điều khiển từ xa tiêu chuẩn, hãy nhấn nút 🔍 trên điều khiển.

02 Bạn có thể xem thêm nội dung khác bằng cách nhấn vào biểu tượng ^ trên màn hình.

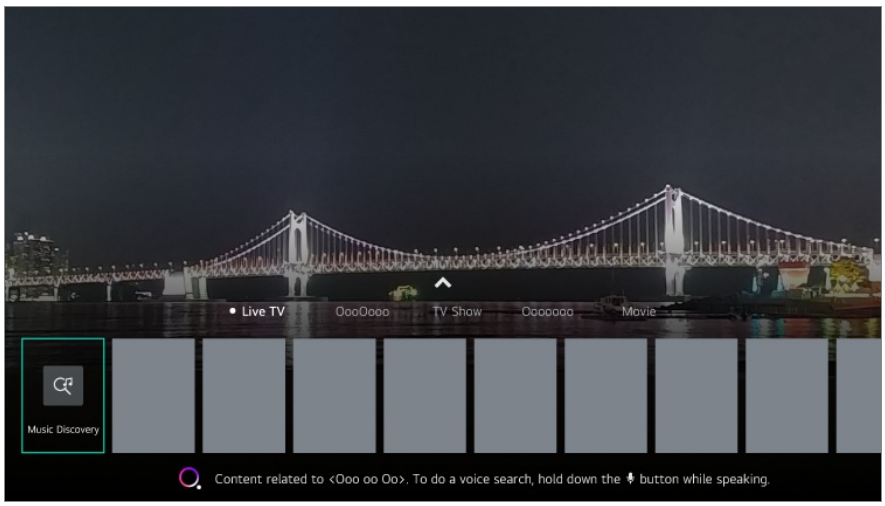

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.
- Bạn phải kết nối mạng để dùng tính năng đề xuất.
- Các dịch vụ thay đổi tùy theo quốc gia nên đề xuất do hệ thống cung cấp có thể khác nhau.
- Danh sách đề xuất có thể ít liên quan hơn hoặc không liên quan, tùy thuộc vào thông tin của chương trình mà bạn đang xem.

Tìm kiếm nội dung

Tìm kiếm nội dung

Tìm kiếm nội dung theo tiêu đề, diễn viên và thể loại.

01 Nhấn nút trên điều khiển từ xa.

02 Khởi chạy **Tìm kiếm**.

03 Tìm các nội dung và thông tin phong phú bằng cách sử dụng các cụm từ tìm kiếm mong muốn.

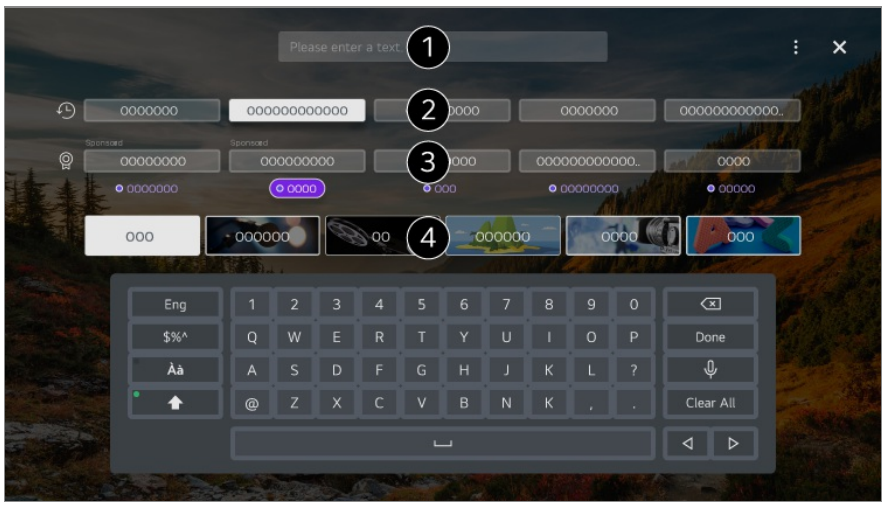

❶ Nhập một cụm từ tìm kiếm.

❷ Hiển thị các nội dung tìm kiếm gần đây.

❸ Bạn có thể chọn một từ khóa trong số các nội dung được gợi ý và tiến hành tìm kiếm.

❹ Bạn có thể duyệt nội dung theo thể loại.

- Bạn phải kết nối mạng để dùng tính năng tìm kiếm.
- Kết quả tìm kiếm có thể thay đổi tùy theo kênh, khu vực, cài đặt mạng và việc bạn có đồng ý với các điều khoản và điều kiện hay không.

Đang kết nối các thiết bị ngoài

Sử dụng Bảng điều khiển nhà

Sử dụng Bảng điều khiển nhà

Bạn có thể chọn hoặc điều khiển thiết bị (thiết bị di động, thiết bị ngoại vi, Màn hình chính Thiết bị IoT, v.v.) được kết nối với TV.
Chạy **Bảng điều khiển nhà** bằng cách nhấn nút trên điều khiển từ xa.
Bạn cũng có thể nhấn và giữ nút trên điều khiển thông minh.

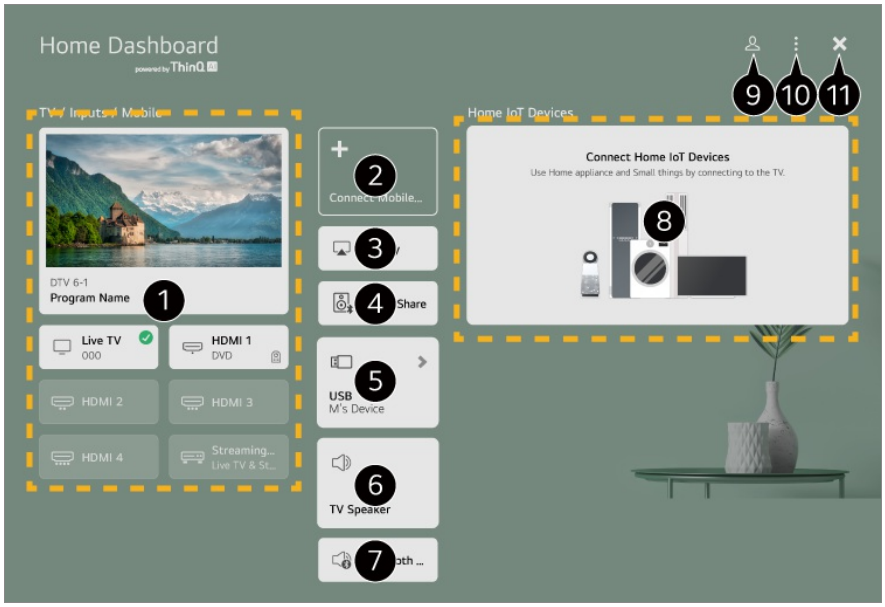

❶ Bạn có thể kiểm tra và chọn thiết bị ngoại vi được kết nối qua cổng hoặc mạng đầu vào bên ngoài.

❷ Bạn có thể kiểm tra và chọn thiết bị thông minh kết nối với ứng dụng LG ThinQ.
Hãy tham khảo **Đang kết nối các thiết bị ngoài** → **Đang kết nối thiết bị thông minh** trong **Hướng dẫn sử dụng** để biết thêm thông tin về thao tác.

❸ Sử dụng AirPlay/HomeKit để điều khiển TV và xem nội dung trong iPad hoặc máy Mac của bạn trên màn hình TV.

- Tính khả dụng và quyền truy cập vào Nội dung và Dịch vụ trong Thiết bị LGE có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không thông báo trước.

❹ Bạn có thể phát âm thanh từ thiết bị thông minh được kết nối qua Bluetooth.
Hãy tham khảo **Đang kết nối các thiết bị ngoài** → **Phát âm thanh từ Thiết bị thông minh thông qua Loa của TV** trong **Hướng dẫn sử dụng** để biết thêm thông tin về thao

tác.

❺ Bạn chỉ có thể chọn mục này nếu đã kết nối với thiết bị lưu trữ USB hoặc máy chủ đa phương tiện.

❻ Loa đầu ra hiện được chọn đã hiển thị và bạn có thể chuyển đến màn hình cài đặt loa đầu ra.

❼ Bạn có thể xem danh sách các thiết bị Bluetooth đã kết nối và chọn một thiết bị.

❽ Bạn có thể kiểm tra và điều khiển thiết bị được kết nối thông qua Home IoT.
Hãy tham khảo **Đang kết nối các thiết bị ngoài** → **Đang kết nối Màn hình chính Thiết bị IoT** trong **Hướng dẫn sử dụng** để biết thêm thông tin về thao tác.

❾ Bạn có thể đăng nhập hoặc đăng xuất bằng tài khoản LG ThinQ của mình.

❿ **Sửa** : Chọn **Chỉnh sửa các thiết bị đầu vào** để chỉnh sửa tên của thiết bị đã kết nối hoặc áp dụng các chế độ cài đặt liên quan. Chọn **Chỉnh sửa thiết bị IoT trong nhà** để ẩn hoặc hiển thị các thiết bị Home IoT đã kết nối và sắp xếp lại danh sách.
Hiển thị các thiết bị IoT có thể kết nối : Hiển thị các thiết bị sẵn sàng kết nối trên màn hình.
Thông báo : Bạn có thể bật hoặc tắt thông báo trên thiết bị đã kết nối.
Cài đặt điều khiển từ xa : Chuyển đến ứng dụng **Cài đặt điều khiển từ xa**.
Hướng dẫn sử dụng : Chuyển đến ứng dụng **Hướng dẫn sử dụng**.
Thoát ứng dụng : Tắt ứng dụng để ngăn chạy trong nền.

⓫ Đóng ứng dụng.

- Các mục có thể được đặt khác nhau tùy theo sản phẩm và khu vực.

Đang kết nối Màn hình chính Thiết bị IoT

Đang kết nối Màn hình chính Thiết bị IoT

Bạn có thể kiểm tra và điều khiển trạng thái của Màn hình chính Thiết bị IoT được kết nối.

01 Cài đặt ứng dụng LG ThinQ trên điện thoại thông minh của bạn.

02 Đăng nhập vào tài khoản LG ThinQ và đăng ký thiết bị LG ThinQ của chính bạn.

03 Chạy **Bảng điều khiển nhà** bằng cách nhấn nút trên điều khiển từ xa.

04 Nhấn nút ở góc trên cùng bên phải để đăng nhập.

05 Đăng nhập vào tài khoản LG ThinQ của bạn. Một danh sách các thiết bị LG ThinQ đã đăng ký sẽ xuất hiện.

- Nếu bạn đang ở nơi mà ứng dụng LG ThinQ không hoạt động, thì hoạt động kết nối thiết bị LG ThinQ sẽ không được hỗ trợ.
- Để đăng ký thiết bị IoT của bạn, hãy chọn **Kết nối thiết bị IoT trong nhà** rồi thực hiện theo hướng dẫn để áp dụng cài đặt.
- Nếu đang điều khiển thiết bị bên ngoài từ ứng dụng dành cho thiết bị di động, bạn có thể không điều khiển được thiết bị từ TV của mình. Thoát ứng dụng dành cho thiết bị di động để điều khiển thiết bị đó từ TV của mình.

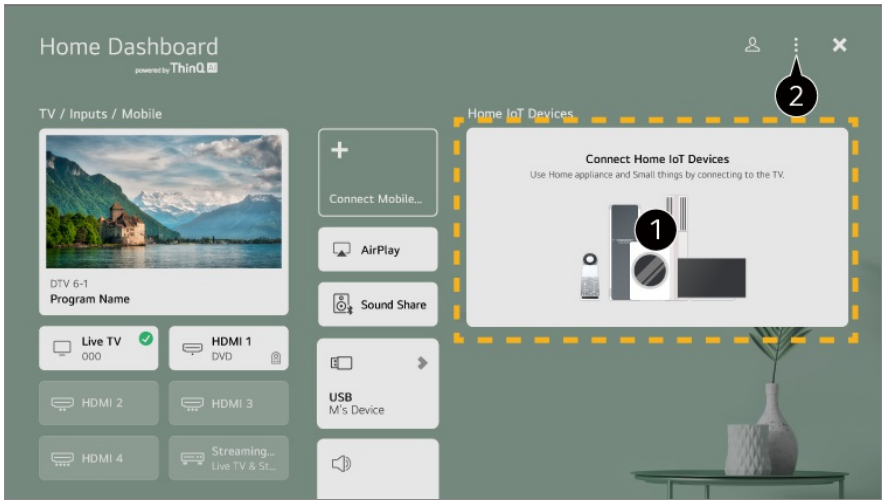

❶ Bạn có thể kiểm tra hướng dẫn kết nối cho từng loại **Màn hình chính Thiết bị IoT**. Bạn có thể kết nối và thấy các thiết bị đã đăng ký với tài khoản LG ThinQ của bạn hoặc Thiết bị IoT.
Sau khi thiết bị kết nối, thẻ sẽ chuyển thành kích cỡ nhỏ hơn và hiển thị ở cuối danh sách kết nối thiết bị.

❷ Chọn ⋮ → **Sửa** → **Chỉnh sửa thiết bị IoT trong nhà**.
Chỉnh sửa danh sách : Bạn có thể ẩn hoặc hiển thị Màn hình chính Thiết bị IoT đã kết nối và sắp xếp lại danh sách.
Xóa thiết bị : Bạn có thể xóa thiết bị được kết nối. Bạn chỉ có thể xóa một số thiết bị nhất định khỏi TV.

- Các mục có thể được đặt khác nhau tùy theo sản phẩm và khu vực.
- Các thiết bị IoT kết nối được với TV có thể thay đổi mà không được thông báo trước.
- Các thiết bị LG ThinQ có thể kết nối và các chức năng sử dụng được có thể khác nhau giữa di động và TV.

Đang kết nối thiết bị thông minh

Đang kết nối thiết bị thông minh

Bạn có thể sử dụng nhiều tính năng khác nhau bằng cách kết nối TV với thiết bị thông minh.

Kết nối Thiết bị thông minh của bạn với TV bằng Ứng dụng LG ThinQ

01 Tải xuống ứng dụng LG ThinQ từ cửa hàng ứng dụng của thiết bị thông minh.
Bạn có thể dễ dàng tải xuống ứng dụng bằng cách quét mã QR.

02 Kết nối TV và thiết bị thông minh của bạn vào cùng một mạng Wi-Fi.
Bạn có thể kiểm tra mạng Wi-Fi của TV tại ⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Mạng** → **Kết nối Wi-Fi**.

03 Chạy ứng dụng LG ThinQ đã được cài đặt trên thiết bị thông minh.

04 Làm theo hướng dẫn từ ứng dụng LG ThinQ để kết nối thiết bị thông minh của bạn với TV.

- Khi thông tin tài khoản của LG ThinQ liên kết với TV, bạn có thể quản lý các thiết bị IoT liên kết với tài khoản của mình bằng **Bảng điều khiển nhà** của TV.
- Bạn cũng có thể tạo lệnh thoại thông qua Loa thông minh được liên kết với tài khoản trong phần cài đặt của ứng dụng LG ThinQ.
- Dịch vụ này có thể không khả dụng, tùy theo quốc gia.

Điều khiển TV của bạn bằng Ứng dụng LG ThinQ

Bạn có thể chạm vào các nút trên màn hình của thiết bị thông minh để điều khiển TV.

- Một số điều khiển có thể bị hạn chế trong chế độ nhập ngoài.
- Màn hình và chức năng của ứng dụng có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.
- Các tính năng có sẵn có thể khác nhau tùy theo quốc gia và OS của bạn.

Sử dụng camera của thiết bị thông minh đã kết nối trên TV

Bạn có thể sử dụng camera của thiết bị thông minh đã kết nối với LG ThinQ trên TV.

- Bạn nên luôn cập nhật thiết bị được kết nối với TV lên phiên bản OS mới nhất để có kết nối tin cậy.
- Tùy thuộc vào kiểu máy hoặc nhà sản xuất thiết bị thông minh, camera có thể không được hỗ trợ.

- Bạn nên kết nối thiết bị với bộ định tuyến 5 GHz do hiệu suất có thể bị ảnh hưởng bởi môi trường không dây.
- Tốc độ phản hồi có thể khác nhau tùy theo môi trường của người dùng.
- Nếu mất kết nối liên tục, hãy tắt TV và thiết bị mà bạn muốn kết nối, rồi bật lại và thử lại.

Đang theo dõi màn hình thiết bị thông minh trên TV

Đang theo dõi màn hình thiết bị thông minh trên TV

01 Bật chế độ Screen Share trên thiết bị thông minh.

02 TV của bạn sẽ được hiển thị trong danh sách các thiết bị sẵn có.

03 Chọn TV và yêu cầu kết nối.

04 Chọn **Chấp nhận** trong cửa sổ yêu cầu kết nối bật lên.

05 Sau khi thiết lập được kết nối, TV sẽ hiển thị màn hình của thiết bị được kết nối.

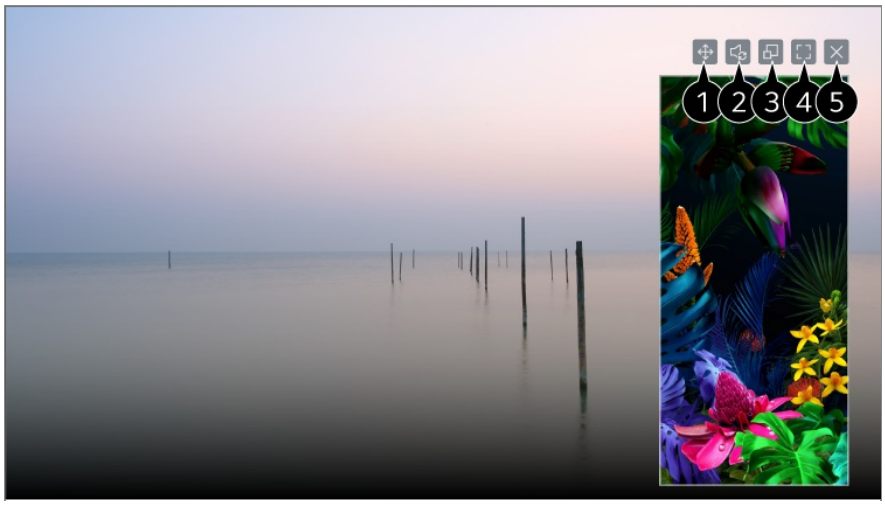

❶ Thay đổi vị trí của màn hình thiết bị thông minh.

❷ Chuyển đổi giữa âm thanh từ TV và thiết bị thông minh.

❸ Bạn có thể thay đổi kích thước màn hình trên thiết bị thông minh.

❹ Hiển thị màn hình thiết bị thông minh ở chế độ toàn màn hình.

❺ Đóng ứng dụng.
Để tắt ứng dụng nhằm ngăn chạy trong nền, nhấn nút ••• trên điều khiển từ xa và chọn **Thoát ứng dụng**.

- Trong lần đầu tiên bạn kết nối với **Screen Share**, một cửa sổ bật lên sẽ xuất hiện để cho

bạn chọn **Chấp nhận**, **Từ chối** hoặc **Chặn**.

- **Chấp nhận** : Bạn có thể kết nối thiết bị. Cửa sổ thông báo kết nối sẽ không xuất hiện từ lần thứ hai.
- **Từ chối** : Không kết nối thiết bị. Nếu bạn cố gắng kết nối lần nữa, cửa sổ thông báo sẽ xuất hiện.
- **Chặn** : Không kết nối thiết bị. Ngay cả khi bạn cố gắng kết nối lần nữa, cửa sổ thông báo cũng sẽ không xuất hiện và kết nối sẽ không hoạt động.
  Để tắt **Chặn**, hãy chuyển đến ⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Thiết bị** → **Thiết bị bên ngoài** và chọn **Xóa lịch sử kết nối**.

- Việc sử dụng Chế độ lớp phủ có thể bị hạn chế tùy thuộc vào ứng dụng hoặc video.
- Bạn nên luôn cập nhật thiết bị được kết nối với TV lên phiên bản OS mới nhất để có kết nối tin cậy.
- Tùy thuộc vào kiểu máy hoặc nhà sản xuất của thiết bị thông minh, tính năng Screen Share có thể không được hỗ trợ.
- Bạn nên kết nối thiết bị với bộ định tuyến 5 GHz do hiệu suất có thể bị ảnh hưởng bởi môi trường không dây.
- Tốc độ phản hồi có thể khác nhau tùy theo môi trường của người dùng.
- Điều này khác nhau giữa các thiết bị. Để biết thêm thông tin về thiết bị bạn muốn kết nối, hãy xem hướng dẫn sử dụng.
- Nếu mất kết nối liên tục, hãy tắt TV và thiết bị mà bạn muốn kết nối, rồi bật lại và thử lại.

Phát âm thanh từ Thiết bị thông minh thông qua Loa của TV

Phát âm thanh từ Thiết bị thông minh thông qua Loa của TV

Kết nối thiết bị thông minh với TV thông qua Bluetooth để phát âm thanh từ thiết bị thông minh thông qua loa của TV.

01 Bật Bluetooth của thiết bị thông minh, sau đó chọn TV từ danh sách thiết bị.

02 TV sẽ được kết nối với thiết bị thông minh.

- Nếu loa bên ngoài được đặt thành **Thiết bị Bluetooth** hoặc có lịch sử thiết lập, thì TV có thể không được phát hiện trong danh sách thiết bị thông minh.

- Nếu bạn đặt loa đầu ra thành **Thiết bị Bluetooth**, hãy nhấn và giữ nút trên điều khiển từ xa để mở **Bảng điều khiển nhà** và chọn **Chia sẻ âm thanh** để kết nối với loa.

Kết nối USB

Kết nối USB

Kết nối thiết bị lưu trữ USB (USB HDD, thẻ nhớ USB) vào cổng USB trên TV để xem các tệp nội dung đã lưu trữ trên thiết bị lưu trữ USB trên TV của bạn.

Mẹo sử dung thiết bị USB

- Một thiết bị USB mà có chương trình nhận dạng tự động được tích hợp sẵn hoặc sử dụng trình điều khiển riêng có thể sẽ không nhận ra được.
- Một số thiết bị USB có thể không được hỗ trợ hoặc có thể hoạt động không chính xác.
- Nếu bạn sử dụng cáp kéo dài USB, thiết bị USB có thể không được nhận dạng hoặc không hoạt động chính xác.
- Vui lòng chỉ sử dụng thiết bị USB được định dạng bằng FAT32 hoặc hệ thống tệp NTFS của Hệ điều hành Windows. Chỉ các thiết bị lưu trữ USB có định dạng exFAT mới có thể đọc.
- Bạn nên sử dụng một ổ cứng USB ngoài có điện thế định mức từ 5 V trở xuống và dòng điện định mức từ 500 mA trở xuống. Nếu bạn dùng thiết bị sử dụng nhiều điện áp/dòng điện hơn điện áp/dòng điện định mức, thiết bị có thể không hoạt động đúng cách do thiếu dòng điện.
- Bạn nên dùng hub USB hoặc thiết bị lưu trữ USB có nguồn cấp điện.
- Bạn nên dùng thiết bị lưu trữ có dung lượng 32 GB đối với thẻ nhớ USB và 2 TB hoặc ít hơn đối với ổ cứng USB.
- Nếu một ổ cứng ngoài USB có chức năng tiết kiệm nguồn điện không hoạt động, hãy tắt ổ cứng và bật lại để ổ cứng hoạt động đúng. Xem hướng dẫn sử dụng cho ổ cứng USB để biết thêm thông tin.
- Dữ liệu trên USB có thể bị hỏng, vì vậy bạn nên sao lưu dự phòng bất cứ tệp nào quan trọng. Quản lý dữ liệu là trách nhiệm của người dùng. Nhà sản xuất không chịu trách nhiệm.
- Nhấn nút trên điều khiển. Để tháo thiết bị lưu trữ USB, hãy nhấn nút **Đẩy ra** xuất hiện ở trên cùng khi bạn tập trung vào thiết bị lưu trữ USB mà mình muốn tháo. Nếu bạn ngắt kết nối thiết bị USB mà không chọn **Đẩy ra**, có thể xảy ra lỗi trong TV hoặc thiết bị lưu trữ.
- Khi bạn kết nối thiết bị lưu trữ USB của hệ thống tệp không được TV hỗ trợ bằng cổng **USB IN**, thông báo định dạng sẽ xuất hiện. Để dùng thiết bị lưu trữ USB được kết nối,

trước tiên, bạn nên định dạng thiết bị.
Việc định dạng lại sẽ xóa toàn bộ dữ liệu đã lưu trữ trên thiết bị lưu trữ USB và đưa thiết bị sẽ về định dạng hệ thống tệp NTFS hoặc FAT32.

- Chạy **Bảng điều khiển nhà** bằng cách nhấn nút trên điều khiển từ xa. Chọn USB được kết nối từ **Bảng điều khiển nhà** và chọn nút **Định dạng** để định dạng thiết bị lưu trữ USB.
- Khi kết nối thiết bị USB, tệp/thư mục ngẫu nhiên có thể sẽ được tạo để cung cấp các dịch vụ TV Thông minh như lưu trữ và lấy lại các ảnh thu nhỏ.

Sử dụng Trình phát tệp phương tiện

Sử dụng Trình phát tệp phương tiện

Bạn có thể tìm kiếm và xem ảnh hoặc phát video hoặc bài hát bằng ứng dụng **Trình phát tệp phương tiện**.

01 Nhấn nút trên điều khiển từ xa.

02 Chạy ứng dụng **Trình phát tệp phương tiện**.

03 Chọn thiết bị muốn sử dụng trong danh sách thiết bị.

04 Chọn nội dung muốn phát.

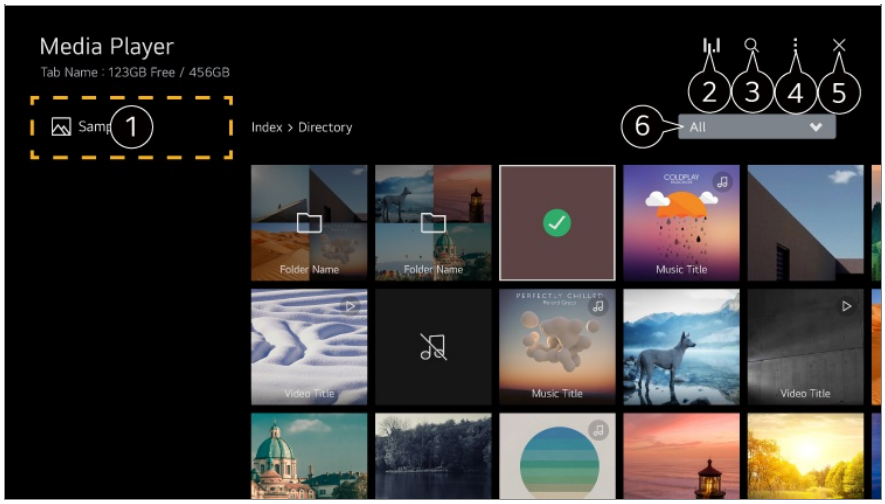

❶ Bạn có thể chọn thiết bị đã kết nối với TV.

❷ Chỉ hiển thị khi nhạc đang phát. Hãy nhấn vào để truy cập vào màn hình Phát nhạc.

❸ Khởi chạy **Tìm kiếm**.

❹ **Xem loại** : Chọn chế độ hiển thị nội dung.
Sắp xếp : Chọn tùy chọn sắp xếp nội dung.

Nhóm : Nếu bạn lọc theo **Âm nhạc**, thì bạn có thể xếp nhóm nội dung theo danh mục như **Nghệ sĩ** và **Album**.
Phát phần lựa chọn : Bạn có thể chọn và phát nhiều mẫu nội dung.
Sao chép : Bạn có thể sao chép nội dung vào thiết bị lưu trữ USB.
Xóa : Bạn có thể chọn và xóa nhiều mẫu nội dung.
Hướng dẫn sử dụng : Chuyển đến ứng dụng **Hướng dẫn sử dụng**.
Thoát ứng dụng : Tắt ứng dụng để ngăn chạy trong nền.

❺ Đóng ứng dụng.

❻ Hiển thị nội dung đúng theo loại đã chọn.

- Bạn không thể xóa tệp được chia sẻ từ các thiết bị khác.
- Các mục cài đặt khác nhau sẽ khả dụng tùy theo bộ lọc hoặc kiểu máy bạn đã chọn.
- Một số nội dung có thể không hiển thị trên danh sách nếu số lượng tất cả nội dung vượt quá 40.000.

Xem ảnh

Xem ảnh

Bạn có thể chọn ảnh từ ứng dụng **Trình phát tệp phương tiện** và xem ảnh.
Bạn có thể sử dụng thêm các tính năng khác bằng cách nhấn nút ▼ trên điều khiển từ xa trong khi xem ảnh.

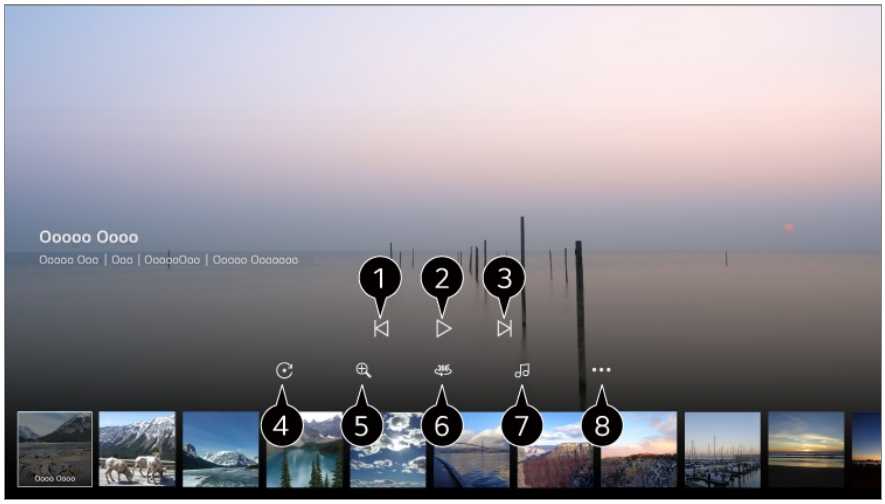

❶ Hiển thị nội dung trước.

❷ Chạy trình chiếu.

❸ Hiển thị nội dung tiếp theo.

❹ Xoay ảnh.

❺ Phóng to hoặc thu nhỏ ảnh.

❻ Ảnh 360 độ có thể xem ở chế độ 360 độ.

- Sử dụng PHÁT VR 360˚ để xem ảnh thông thường có thể làm hình ảnh biến dạng.
- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

❼ Phát tệp nhạc được chọn trong thiết bị lưu trữ làm nhạc nền.

❽ Cài đặt kích thước ảnh hoặc thay đổi tốc độ/hiệu ứng bản trình chiếu.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Phát video

Phát video

Bạn có thể chọn video từ ứng dụng **Trình phát tệp phương tiện** và phát video.
Nhấn các nút ◀/▶ trên điều khiển từ xa để có thể tua tiến/lùi 10 giây.
Bạn có thể truy cập vào các tính năng khác bằng cách nhấn nút ▼ trên điều khiển từ xa trong khi phát video.

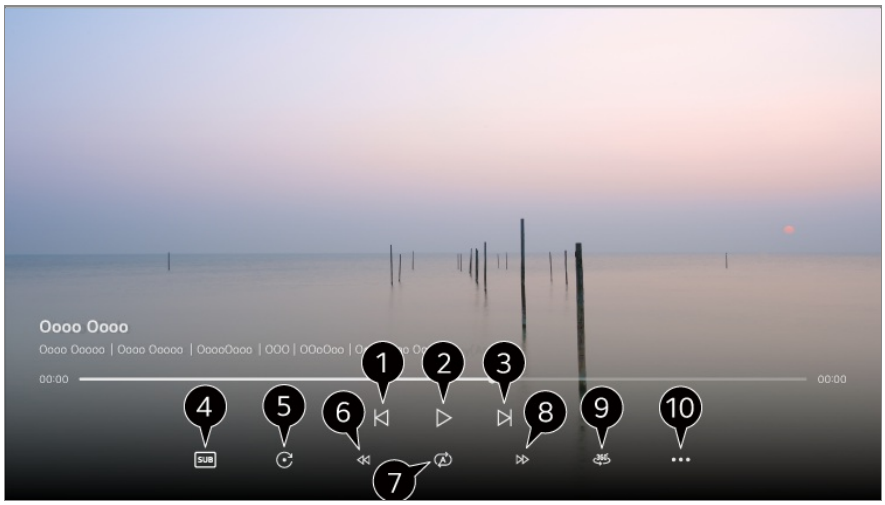

❶ Hiển thị video trước.

❷ Phát hoặc tạm dừng video.

❸ Hiển thị video tiếp theo.

❹ Bạn có thể thay đổi cài đặt phụ đề.

❺ Xoay video.

❻ Tua lại nhanh video ở tốc độ cao hơn.

❼ Bạn có thể thực hiện các tùy chọn cài đặt phát lại video.

❽ Tua đi nhanh video ở tốc độ cao hơn.

❾ Video 360 độ có thể xem ở chế độ 360 độ.

- Sử dụng PHÁT VR 360˚ để xem video thông thường có thể làm hình ảnh biến dạng.
- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

❿ **Tiếp tục Phát** : Bạn có thể đặt tiếp tục xem để tiếp tục phát từ cảnh đã xem cuối cùng.
Tốc độ phát : Cài đặt tốc độ phát lại.
Đường âm : Bạn có thể đặt bản nhạc.

Đang nghe nhạc

Đang nghe nhạc

Bạn có thể chọn bài hát từ ứng dụng **Trình phát tệp phương tiện** và phát bài hát.
Bạn có thể sử dụng thêm các tính năng khác bằng cách nhấn nút ▼ trên điều khiển từ xa trong khi phát bài hát.

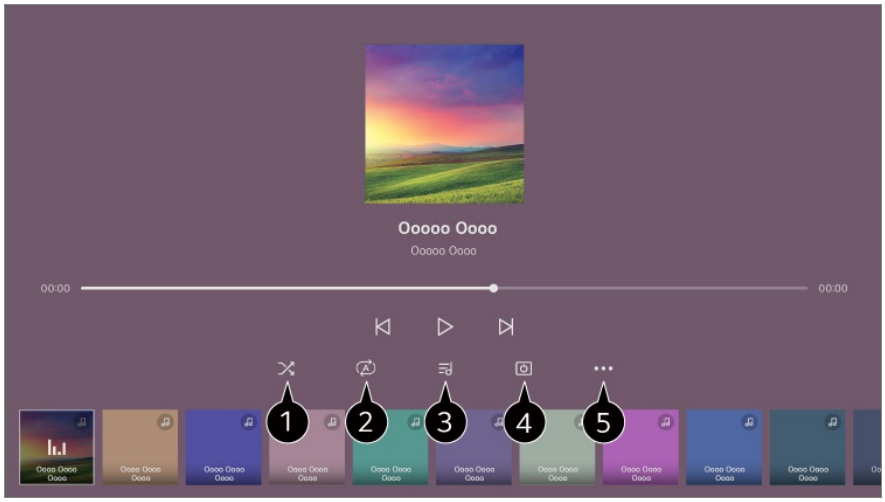

❶ Bạn có thể cài đặt chế độ phát ngẫu nhiên.

❷ Bạn có thể cài đặt chế độ phát lặp lại.

❸ Lời nhạc có sẵn cho các tệp nhạc có cung cấp chúng.
Trong một số tệp nhạc, bạn có thể chọn phần lời nhạc và di chuyển vị trí phát lại.

- Tính năng lời nhạc chỉ được hỗ trợ trên một số thiết bị.
- Lời nhạc có thể không hiển thị đồng bộ tùy theo dữ liệu lời nhạc trong tệp nhạc.

❹ Bạn có thể nghe nhạc khi màn hình đã tắt.

❺ Bạn có thể cài đặt tốc độ lời bài hát.

- Tính năng này có thể không được hỗ trợ, tùy theo nội dung nhạc.

Chia sẻ Nội dung trong PC

Xem nội dung được lưu trong PC trên TV

Bạn có thể thưởng thức video/nhạc/ảnh được lưu trong PC trên TV khi các thiết bị này được kết nối với cùng một mạng.

Duyệt nội dung trong PC mà bạn muốn xem trên TV (Windows 10)

01 Kết nối TV và PC của bạn với cùng mạng.

02 Nhấp chuột phải vào tệp bạn muốn phát và chọn “Truyền tới thiết bị”.

03 Chọn tên của TV mà bạn muốn dùng để xem trong danh sách được hiển thị và TV đó sẽ bắt đầu phát lại nội dung.

- Ngay cả khi có nhiều TV hoặc thiết bị được kết nối, tệp được chọn chỉ được phát tới một thiết bị. Tốc độ phát lại có thể khác nhau tùy thuộc vào kết nối mạng.
- Để phát trên hệ điều hành hoặc thiết bị khác, hãy tham khảo tài liệu hướng dẫn của hệ điều hành/thiết bị đó.

Duyệt và xem nội dung được lưu trong PC mà bạn muốn xem trên TV (Windows 10)

01 Kết nối TV và PC của bạn với cùng mạng.

02 Mở menu "Bắt đầu" trên màn hình PC, tìm "tùy chọn phương tiện truyền thông trực tuyến", rồi chọn kết quả hiện ra.

03 Chọn nút "Bật phương tiện truyền thông trực tuyến" trong cửa sổ mở.

04 Kích hoạt tất cả các "tùy chọn phương tiện truyền thông trực tuyến".

05 Chọn “OK” để lưu các mục cài đặt.

06 Chọn PC được kết nối trong ứng dụng **Bảng điều khiển nhà** trên TV, rồi chọn và phát tệp mà bạn muốn.

- Để phát trên hệ điều hành hoặc thiết bị khác, hãy tham khảo tài liệu hướng dẫn của hệ

điều hành/thiết bị đó.

Các sự cố cần chú ý đến Chia sẻ nội dung

- Kiểm tra cài đặt mạng nếu tùy chọn chia sẻ nội dung không hoạt động đúng.
- Có thể không hoạt động chính xác trên mạng không dây. Bạn nên kết nối với mạng có dây.
- Có thể không hoạt động chính xác tùy thuộc vào môi trường mạng.
- Nếu nhiều TV được kết nối với một thiết bị, nội dung có thể không được phát chính xác tùy thuộc vào hiệu suất của máy chủ.
- Để xem video có độ phân giải 1080p bằng chức năng chia sẻ nội dung, bạn phải dùng bộ định tuyến có tần số 5 GHz. Nếu bạn dùng bộ định tuyến có tần số 2,4 GHz hiện có, thì video có thể bị giật hoặc phát không chuẩn.
- Chức năng Chia sẻ nội dung có thể không được hỗ trợ cho một bộ định tuyến không hỗ trợ phát đa phương. Để biết thêm thông tin, tham khảo hướng dẫn sử dụng kèm theo bộ định tuyến của bạn hoặc liên hệ với nhà sản xuất.
- Phụ đề chỉ được hỗ trợ trên một số thiết bị được kết nối.
- Nếu sau đó bạn đã thêm tệp phụ đề, hãy tắt thư mục được chia sẻ trên PC rồi bật lại.
- Tệp DRM trong thiết bị được kết nối sẽ không phát.
- Ngay cả với định dạng tệp được TV hỗ trợ, định dạng tệp được hỗ trợ có thể khác nhau tùy thuộc vào môi trường thiết bị được kết nối.
- Nếu có quá nhiều thư mục hoặc tệp trong một thư mục, nó có thể không hoạt động chính xác.
- Thông tin trên tệp được nhập vào từ một thiết bị được kết nối có thể không được hiển thị đúng.
- Tùy thuộc vào mã hóa, một số luồng có thể không phát trong chế độ chia sẻ nội dung.

Đang xem màn hình PC trên TV

Đang xem màn hình PC trên TV

Kết nối không dây (Windows 10)

01 Nhấp vào biểu tượng Trung tâm thông báo trong thanh tác vụ trên màn hình PC và chọn Kết nối.

02 Chọn TV mà bạn muốn kết nối và yêu cầu kết nối.

03 Sau khi thiết lập được kết nối, TV sẽ hiển thị màn hình của PC được kết nối.

- Bạn nên luôn cập nhật thiết bị được kết nối với TV lên phiên bản OS mới nhất để có kết nối tin cậy.
- Bạn nên sử dụng chức năng này ở phạm vi gần.
- Khởi động Screen Share nhanh hơn bằng cách kết nối thiết bị thông minh hoặc PC của bạn với cùng mạng như TV.
- Mặc dù có thể kết nối mà không cần bộ định tuyến không dây, bạn nên kết nối thiết bị với bộ định tuyến 5 Ghz vì hiệu suất có thể bị ảnh hưởng do môi trường không dây xung quanh.
- Tốc độ phản hồi có thể khác nhau tùy theo môi trường của người dùng.
- Nó khác với phiên bản Windows. Để biết thêm thông tin về thiết bị bạn muốn kết nối, hãy xem hướng dẫn sử dụng.
- Nếu mất kết nối liên tục, hãy tắt TV và thiết bị mà bạn muốn kết nối, rồi bật lại và thử lại.

Kết nối có dây

01 Kết nối máy tính với TV bằng cáp HDMI.

02 Chuyển nguồn vào hiện tại sang cổng dùng để kết nối cáp HDMI trong ⌂ → **Bảng điều khiển nhà**.

03 Sau khi thiết lập được kết nối, TV sẽ hiển thị màn hình của PC được kết nối.

- Nếu xảy ra vấn đề kết nối, hãy tham khảo phần **Khắc phục sự cố** → **Đang khắc phục sự cố kết nối với PC** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

Đang dùng TV thông minh

Sử dụng Chia sẻ phòng đến phòng

Sử dụng Chia sẻ phòng đến phòng

Bằng việc kết nối nhiều TV được kết nối với một mạng chung, bạn có thể nhận video từ các TV khác.

01 Nhấn nút ⌂ trên điều khiển từ xa.

02 Chạy ứng dụng **Chia sẻ phòng đến phòng**.

03 Chọn **Kết nối TV** và làm theo hướng dẫn kết nối trên màn hình.

❶ Bạn có thể xem TV mà bạn hiện sử dụng.

❷ Chuyển sang màn hình Chỉnh sửa. Bạn có thể xem TV được kết nối và chặn hoặc xóa kết nối này.

❸ Bạn có thể chọn một TV để hiển thị màn hình của TV đó. Bằng cách nhấn **Kết nối TV**, bạn cũng có thể kết nối thiết bị mới.

❹ Kết nối với **Hướng dẫn sử dụng**.

- Tính năng **Chia sẻ phòng đến phòng** có thể bị ngừng hoạt động mà không thông báo trước.
- Tùy vào kiểu máy, một số tính năng có thể không có.
- Chỉ các kiểu máy hỗ trợ tính năng **Chia sẻ phòng đến phòng** mới kết nối và dùng được.
- Bạn có thể tạo đến 5 kết nối với một TV.
- Thao tác có thể không mượt mà, tùy thuộc vào cài đặt hoặc môi trường mạng.
  Các TV mà bạn muốn kết nối phải được kết nối với cùng một mạng.
  Nếu tính năng hoạt động không chính xác, vui lòng kiểm tra cài đặt mạng và cài đặt WOL của bộ định tuyến.
  Tùy theo hiệu suất của bộ định tuyến, chất lượng hình ảnh hoặc chất lượng âm thanh của video được truyền đi có thể bị giảm.
- Chất lượng hình ảnh hoặc chất lượng âm thanh của video được truyền đi có thể thấp hơn video gốc.
- Khi kết nối với ứng dụng LG ThinQ trong **Kết nối TV**, bạn phải đăng ký tất cả các TV mà mình muốn dùng có tính năng **Chia sẻ phòng đến phòng** với cùng một tài khoản LG ThinQ.
- Bạn chỉ có thể xem trên TV đã nhận màn hình đó.
  Tín hiệu phát sóng thu được có thể có những hạn chế khi xem.
  Đối với một số chương trình phát, bạn không thể gửi hoặc hiển thị màn hình.
- TV nhận video sẽ tự động bật màn hình còn TV gửi video sẽ tự động tắt màn hình.

Đang dùng Thư viện nghệ thuật

Đang dùng Thư viện nghệ thuật

Bạn có thể xem hình ảnh có độ phân giải cao được cung cấp theo chủ đề.

01 Nhấn nút ⌂ trên điều khiển từ xa.

02 Chạy ứng dụng **Thư viện nghệ thuật**.

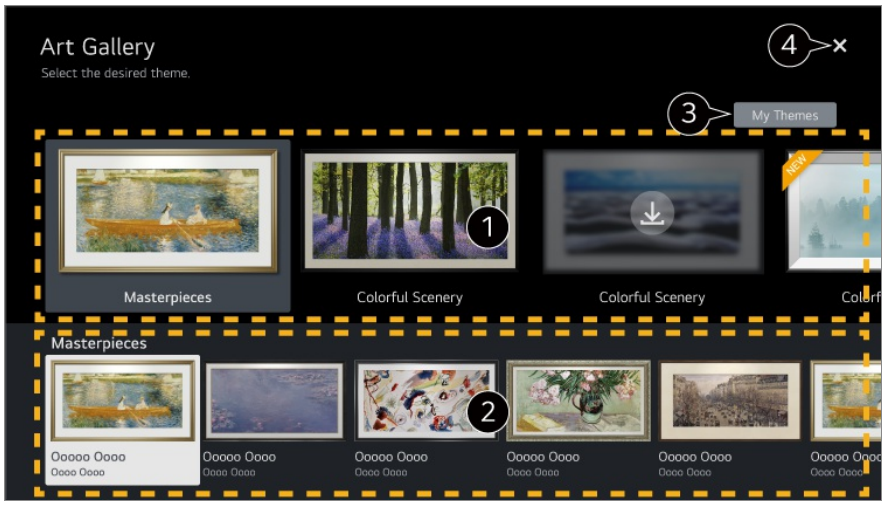

❶ Xem hình ảnh có sẵn cho mỗi chủ đề.

❷ Bạn có thể xem trước thông tin và hình ảnh của chủ đề tiêu điểm.

❸ Bạn có thể xóa chủ đề đã tải xuống hoặc chọn phát chủ đề mong muốn.

❹ Đóng ứng dụng.
Để tắt ứng dụng nhằm ngăn chạy trong nền, nhấn nút ••• trên điều khiển từ xa và chọn **Thoát ứng dụng**.

Đang lướt Internet trên TV

Sử dụng Trình duyệt web

Bạn có thể vào trang web khi bạn nhập địa chỉ web vào Thanh URL.
Nếu bạn nhập từ tìm kiếm, nó sẽ tìm thông tin về từ tìm kiếm dựa trên công cụ tìm kiếm.

01 Nhấn nút ⌂ trên điều khiển từ xa.

02 Chạy ứng dụng **Trình duyệt web**.

03 Nhập địa chỉ trang web vào thanh địa chỉ ở đầu màn hình để chuyển đến trang web đó hoặc nhập trực tiếp một cụm từ tìm kiếm. Xem mọi tab đã mở trước đó bằng cách nhấn vào số bên cạnh thanh địa chỉ. Màn hình tab mới cung cấp danh sách **Các trang web được đề xuất** và **Trang Web Được Truy Cập Nhiều Nhất**. Nếu bạn không muốn **Các trang web được đề xuất** hiển thị, hãy đặt tính năng ⋮ → **Cài đặt** → **Hiển thị các trang web được đề xuất** thành **Tắt**. **Các trang web được đề xuất** có thể khác nhau tùy theo quốc gia và chỉ có ở một số quốc gia nhất định.

- ↻ : Bạn có thể làm mới trang web đang xem.
- Chọn ⋮ trên màn hình. Bạn có thể phóng to hoặc thu nhỏ khi duyệt trang web.

Chặn quảng cáo

Bạn có thể chặn quảng cáo trong trang web đang xem.
Tuy nhiên, nút này chỉ hiển thị nếu bạn đặt tính năng ⋮ → **Cài đặt** → **Sử dụng tính năng Chặn quảng cáo** thành **Bật**.

Xem TV

Chia màn hình để hiển thị màn hình TV. Bạn có thể duyệt tìm trang web khi đang xem TV.

Lịch sử

Bạn có thể xem và xóa lịch sử truy cập trang web.

Thêm vào dấu trang

Bạn có thể thêm trang web đang xem vào Mục yêu thích của mình.

Dấu trang

Bạn có thể xem và xóa danh sách trang web mà bạn đã thêm vào Mục yêu thích của mình.

Cài đặt

Bạn có thể thay đổi cài đặt trình duyệt web.

Hướng dẫn sử dụng

Khởi chạy **Hướng dẫn sử dụng**.

Thoát ứng dụng

Tắt ứng dụng để ngăn chạy trong nền.

· ✕ : Đóng ứng dụng.

- Ứng dụng **Trình duyệt web** trên TV của bạn là trình duyệt TV nên có thể hoạt động khác so với trình duyệt dành cho PC của bạn.

  · Một số nội dung có thể không phát được bình thường.
  · Không hỗ trợ Phần bổ trợ Flash, chỉ hỗ trợ phương tiện HTML5.
  · Không hỗ trợ cài đặt phần bổ trợ.
  · Có thể không phát được nội dung phương tiện ở định dạng khác JPEG/PNG/GIF.
  · Ứng dụng có thể bị buộc tắt nếu TV hết bộ nhớ.
  · Sử dụng phông chữ tích hợp trong TV. Tùy thuộc vào nội dung, các ký tự có thể hiển thị khác so với PC hoặc trình duyệt di động.
  · Không hỗ trợ tải xuống tệp và phông chữ.
  · Cần thận trọng vì các trang web độc hại hoặc lừa đảo không tự động bị chặn.
  · Do các tác nhân bên ngoài, một vài chức năng của Trình duyệt web tạm thời không được hỗ trợ.

- Trang web có thể truy cập được thông qua ứng dụng **Trình duyệt web** của TV, vì vậy, cần thận trọng vì trẻ có thể truy cập vào nội dung trực tuyến có hại.
  Bạn có thể khóa ứng dụng **Trình duyệt web** để ngăn việc truy cập vào nội dung trực tuyến có hại.
  Cài đặt cấu hình ở ⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Hệ thống** → **An toàn** → **Khóa ứng dụng**.
- Nếu bạn gặp vấn đề khi sử dụng **Trình duyệt web**, hãy tham khảo **Khắc phục sự cố** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

Thay đổi cài đặt Trình duyệt web

Chọn ⋮ → **Cài đặt** ở phần đầu ứng dụng **Trình duyệt web**.

Khi Khởi Động

Bạn có thể chọn trang xuất hiện khi khởi động ứng dụng **Trình duyệt web**.

Công Cụ Tìm Kiếm

Bạn có thể chọn công cụ tìm kiếm để tìm kiếm khi nhập từ khóa vào thanh địa chỉ.

- Cài đặt của công cụ tìm kiếm có thể thay đổi mà không cần thông báo tùy theo tình hình của nhà cung cấp.

Hiển thị các trang web được đề xuất

Bạn có thể đặt hiển thị hoặc không hiển thị danh sách **Các trang web được đề xuất** trên màn hình tab mới.

Luôn hiển thị thanh địa chỉ

Khi bạn đặt thành **Bật**, thanh địa chỉ và vùng thanh menu ở phần đầu sẽ luôn hiển thị.

Tự động báo cáo sự cố về trình duyệt web

Khi bạn đặt thành **Bật**, nếu xảy ra lỗi (trục trặc, lỗi phát lại phương tiện, lỗi tải trang, tắt bất thường, phản hồi chậm do không đủ bộ nhớ, v.v.) trong lúc sử dụng trình duyệt web, thì thông tin liên quan sẽ được tự động gửi tới nhóm phát triển trình duyệt web tại trụ sở chính của LG Electronics (Hàn Quốc). Thông tin gửi đi chỉ dùng cho mục đích cải thiện hiệu suất của Trình duyệt web.

Sử dụng tính năng Chặn quảng cáo

Khi bạn đặt thành **Bật**, nếu bạn nhấn vào ⋮ ở trên đầu **Trình duyệt web**, thì nút bật hoặc tắt **Sử dụng tính năng Chặn quảng cáo** sẽ xuất hiện trên màn hình. Khi bạn bật tính năng **Sử dụng tính năng Chặn quảng cáo**, trang sẽ được tải nhanh hơn bằng cách chặn quảng cáo trong trang web.

Lọc trang web

Bạn có thể đăng ký trang web để chặn hoặc cho phép.
Trang Web Được Phê Duyệt : Bạn có thể cấu hình cài đặt để chỉ mở các trang web đã được đăng ký trước đây.
Trang Web Bị Chặn : Bạn có thể cấu hình cài đặt để chặn các trang web cụ thể.

- Để sử dụng chức năng **Lọc trang web**, bạn nên nhập mật khẩu của TV.

Trình chặn quảng cáo bật lên

Tính năng này chặn cửa sổ bật lên do trang web tự động hiển thị.

Duyệt Riêng Tư

Nếu bạn đặt thành **Bật**, lịch sử truy cập trang web sẽ không bị xóa.

Không theo dõi

Bạn có thể yêu cầu trang web không xóa lịch sử truy cập của bạn. Hoạt động có thể thay đổi tùy theo chính sách của trang web.

Truyền trực tuyến thích ứng bằng JavaScript

Công nghệ truyền trực tuyến phương tiện bằng JavaScript cho phép bạn xem video có độ phân giải được tối ưu hóa.
Nếu chức năng này được đặt thành **Tắt**, độ phân giải của các video phát trong **Trình duyệt web** được giới hạn lại 720p.

Cài đặt cookie

Tùy chọn này cho phép trang web lưu trữ và sử dụng dữ liệu cookie.

Xóa dữ liệu duyệt web

Xóa cookie : Xóa dữ liệu cookie. Sau khi xóa, bạn sẽ bị đăng xuất khỏi hầu hết các trang web.
Xóa tất cả dữ liệu duyệt web : Xóa tất cả lịch sử duyệt web, bao gồm cả cookie.

Họp trực tuyến

Họp trực tuyến

Bạn có thể sử dụng tính năng họp trực tuyến bằng cách kết nối camera với TV.

01 Kết nối camera với cổng **USB IN**.

02 Bắt đầu cuộc họp trực tuyến bằng **Trình duyệt web** hoặc ứng dụng.

- Chức năng này có thể không khả dụng ở một số quốc gia hoặc kiểu máy.
- Yêu cầu kết nối Internet để sử dụng tính năng này.
- Bạn cần phải mua riêng camera để họp trực tuyến.
  Bạn nên sử dụng sản phẩm đã được thử nghiệm khả năng tương thích với TV của LG.
  Amcrest AWC496/AWC195-B, Logitech BRIO/C920/C920c/C920e/C920s/C920x/C922 Pro/C922x/C925e/C930c/C930e
- Để xem mô tả chi tiết về các chức năng của camera, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng thiết bị.
- Thiết bị USB có thể không hoạt động hoặc không hoạt động đúng khi sử dụng USB hub hoặc cáp mở rộng.
- Có thể tìm thấy các trang web họp trực tuyến trên ⌂ → **Trình duyệt web Các trang web được đề xuất** và các ứng dụng trên **Apps**. Tùy thuộc vào các tình huống của nhà cung cấp dịch vụ, việc sử dụng trang web hoặc ứng dụng có thể bị tạm ngưng hoặc thay đổi.

Để sử dụng Magic Explorer

Để sử dụng Magic Explorer

Bạn có thể tìm kiếm một cách thuận tiện thông qua nhiều ứng dụng khác nhau dựa trên thông tin văn bản hoặc video trên màn hình.

01 Bạn có thể sử dụng Magic Explorer khi con trỏ điều khiển thông minh đổi màu (ví dụ: đổi sang).

02 Nhấn và giữ nút **Nút cuộn (OK)** trên hình ảnh nếu bạn đang xem chương trình phát sóng hoặc trên văn bản nếu bạn đang sử dụng các ứng dụng **Hướng dẫn**, **Cài đặt**, **Thông báo thể thao** hoặc **Thư viện nghệ thuật**.

03 Trên màn hình chương trình phát sóng, các từ khóa liên quan đến chương trình sẽ xuất hiện.
Trên phần văn bản trong ứng dụng sẽ xuất hiện biểu tượng cho phép bạn chuyển đến một mục, chẳng hạn như Trình duyệt web hoặc Tìm kiếm.

04 Chọn mục muốn sử dụng.

- Bạn cũng có thể di chuyển mục bằng cách nhấn các nút ▲/▼/◀/▶ trên điều khiển từ xa.

05 Bạn có thể thoát Magic Explorer bằng cách nhấn nút ↩ trên điều khiển từ xa.

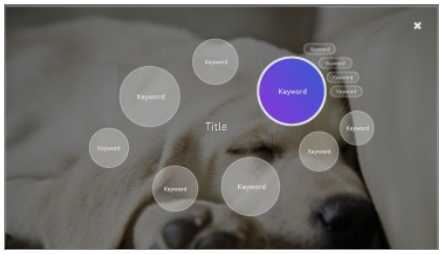

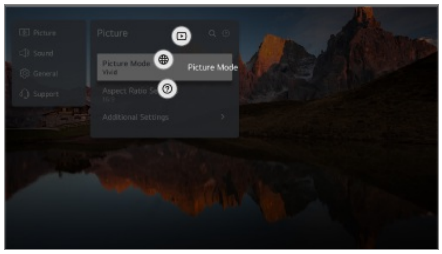

- Bạn cũng có thể sử dụng tính năng này bằng cách nhấn và giữ nút **OK** trên điều khiển từ xa tiêu chuẩn.
- Các tính năng khả dụng sẽ khác nhau tùy theo khu vực hoặc dịch vụ.
- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Sử dụng Thông báo thể thao

Sử dụng Thông báo thể thao

01 Nhấn nút ⌂ trên điều khiển từ xa.

02 Chạy ứng dụng **Thông báo thể thao**.

03 Đăng ký đội/người chơi của tôi để xem lịch trình trận đấu và tỉ số theo thời gian thực.

- Trạng thái và lịch thi đấu có thể khác với thực tế tùy thuộc vào tình hình của nhà cung cấp dữ liệu.
- Chuông báo theo thời gian thực có thể không dùng được khi sử dụng một số ứng dụng.
- Bạn chỉ có thể sử dụng tính năng này khi kết nối mạng.
- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Live Plus

Sử dụng tính năng Live Plus

Live Plus cung cấp trải nghiệm xem nâng cao liên quan tới nội dung bạn đang xem bao gồm xem thông tin bổ sung, tham gia sự kiện, tương tác với quảng cáo, v.v.

01 Nhấn nút ⚙ trên điều khiển.

02 Chọn ⋮ → **Cài đặt chung** → **Hệ thống** → **Cài đặt bổ sung**.

03 Chọn chế độ **Live Plus** là **Bật**.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.
- Để tắt tính năng này trong Live Plus, hãy chuyển đến phần ⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Hệ thống** → **Cài đặt bổ sung** và đặt **Quảng cáo trực tiếp** thành **Tắt**. Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.
- Bạn vẫn có thể truy cập vào một số tính năng của **Live Plus** khi sử dụng các thiết bị ngoại vi như đầu thu số.
- Nếu bạn thiết lập điều khiển từ xa đa năng, bạn có thể sử dụng **Live Plus** ngay cả khi sử dụng các thiết bị ngoại vi.
- Dịch vụ này chỉ được cung cấp cho một số nội dung được chọn với các đối tác theo thỏa thuận hợp đồng.

Cài đặt

Cài đặt nhanh

Để sử dụng chức năng Cài đặt nhanh

Hiển thị bộ điều khiển gọn nhẹ điều chỉnh nhanh chóng và đơn giản **Chế độ hình ảnh**, **Đầu ra âm thanh**, **Hẹn giờ ngủ** và các mục khác.

Nhấn nút ⚙ trên điều khiển.

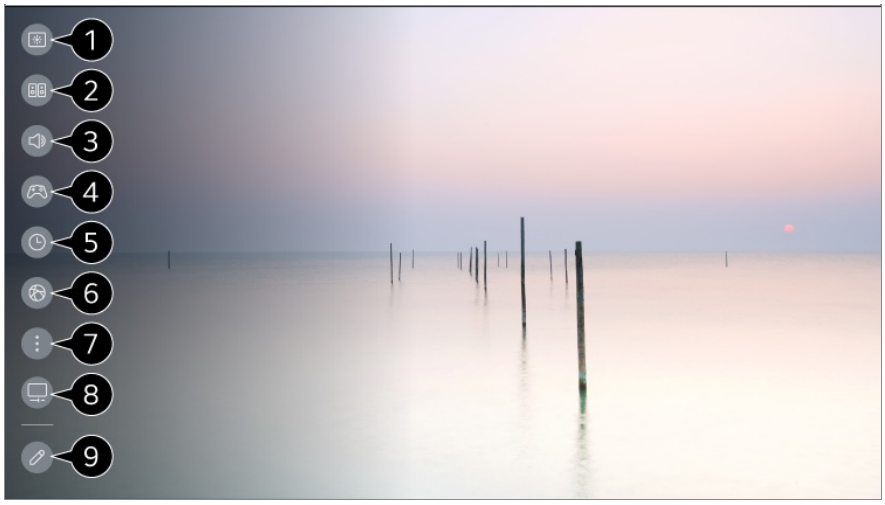

❶ Bạn có thể đặt **Chế độ hình ảnh**.

❷ Bạn có thể đặt **Chế độ âm thanh**.

❸ Bạn có thể chọn **Đầu ra âm thanh**.

❹ Chuyển đến cài đặt **Trình tối ưu hóa trò chơi**.

❺ Bạn có thể đặt **Hẹn giờ ngủ**.

❻ Chuyển đến cài đặt **Mạng**.

❼ Bạn có thể đặt nhiều tùy chọn.

- Bạn cũng có thể nhấn và giữ nút ⚙ trên điều khiển từ xa để trực tiếp chạy Tất cả cài đặt.

❽ Chuyển đến cài đặt **Chế độ chăm sóc màn hình OLED**.

- Tính năng này chỉ khả dụng cho TV OLED.

❾ Bạn có thể thêm/xóa mục cài đặt nhanh hoặc thay đổi thứ tự của các mục.

- Để di chuyển một mục có thể thiết lập, hãy nhấn nút **Nút cuộn (OK)** trên điều khiển từ xa một lần, sau đó nhấn và giữ nút **Nút cuộn (OK)** để di chuyển sang menu.

Bảng điều khiển trò chơi

Trong khi chơi trò chơi, bạn có thể nhanh chóng thay đổi Thể loại trò chơi và kiểm tra trạng thái cài đặt theo thời gian thực.

Nhấn nút ⚙ trên điều khiển.

- Khi bạn kết nối máy chơi game và chơi một trò chơi, **Cài đặt chung** → **Trình tối ưu hóa trò chơi** được thay đổi thành **Bật** và **Hình ảnh** → **Chọn chế độ** được thay đổi thành **Trình tối ưu hóa trò chơi**. Nếu Bảng điều khiển trò chơi không hiển thị, vui lòng kiểm tra từng cài đặt.

❶ Bạn có thể tối ưu hóa màn hình tùy theo thể loại trò chơi.

❷ Tín hiệu thời gian thực và các giá trị cài đặt của thể loại đã chọn được hiển thị.

- Các mục hiển thị có thể thay đổi tùy theo kiểu máy.

❸ Bạn có thể đặt nhiều tùy chọn.

- Bạn cũng có thể nhấn và giữ nút ⚙ trên điều khiển từ xa để trực tiếp chạy Tất cả cài đặt.

❹ Chuyển đến cài đặt **Trình tối ưu hóa trò chơi**.

- Để xem chi tiết, **Cài đặt** → **Trình tối ưu hóa trò chơi** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

❺ Khởi chạy **Hướng dẫn sử dụng**.

Hình ảnh

Chọn Chế độ hình ảnh

⚙ → ⋮ → **Hình ảnh** → **Chọn chế độ**

Chọn chế độ hình ảnh phù hợp nhất với môi trường xem, sở thích hoặc loại video của bạn.
Chọn một chế độ hình ảnh. Bằng cách điều chỉnh và cài đặt từng mục một cách chi tiết dựa vào chế độ, video của bạn sẽ được tối ưu hóa tốt hơn cho các đặc tính của chế độ.

- Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo kiểu máy.

Khi bạn sử dụng các tín hiệu thông thường

Sống động

Làm sắc nét hình ảnh bằng cách tăng độ tương phản, độ sáng và độ sắc nét.

Tiêu chuẩn

Hiển thị hình ảnh với các mức độ sắc nét, độ sáng và độ tương phản tự nhiên.

Eco / APS

Tính năng Tiết kiệm năng lượng sẽ thay đổi cài đặt trên TV để giảm mức tiêu thụ điện.

- Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo kiểu máy.

Phim

Hình ảnh thích hợp cho phim.

Thể thao / Bóng đá / Cricket

Hình ảnh thích hợp cho các trò chơi thể thao. Làm sắc nét các hình ảnh chuyển động nhanh như đá hoặc ném bóng.

- Tên của môn thể thao này có thể khác nhau tùy theo khu vực.

Trình tối ưu hóa trò chơi

Hình ảnh thích hợp để chơi trò chơi.

FILMMAKER MODE

Tùy chọn này cung cấp chất lượng Hình ảnh rạp chiếu phim được tối ưu hóa được Alliance UltraHD chứng nhận, cơ chế thiết lập tiêu chuẩn cho công nghệ liên quan đến UltraHD.

- Để tự động chuyển sang **FILMMAKER MODE** khi nhập tín hiệu có thể hoạt động với chế độ này, hãy đặt **Tự động khởi động FILMMAKER MODE** thành **Bật**.

isf Chuyên gia (Không gian sáng, ban ngày) / isf Chuyên gia (Không gian tối, ban đêm)

Chế độ này thích hợp cho việc xem phim, v.v. trong môi trường tối.
Chuyên gia (Không gian tối, ban đêm) có nhiệt độ màu thấp hơn **Chuyên gia (Không gian sáng, ban ngày)**.
Chọn chế độ thích hợp với phim mà bạn đang xem.
ISFccc : Imaging Science Foundation Certified Calibration Control

Khi bạn sử dụng tín hiệu HDR/Dolby Vision

Sống động

Làm sắc nét hình ảnh bằng cách tăng độ tương phản, độ sáng và độ sắc nét.

Tiêu chuẩn

Trong môi trường xem thông thường, máy sẽ mở màn hình có thể hiển thị độ rực rỡ và sáng của HDR.

Rạp chiếu phim tại nhà

Màn hình xuất hiện sáng và rõ nét hơn **Phim**.

Phim

Hình ảnh thích hợp cho tín hiệu video HDR.

Trình tối ưu hóa trò chơi

Hình ảnh thích hợp để chơi trò chơi.

FILMMAKER MODE

Tùy chọn này cung cấp chất lượng Hình ảnh rạp chiếu phim được tối ưu hóa được Alliance UltraHD chứng nhận, cơ chế thiết lập tiêu chuẩn cho công nghệ liên quan đến UltraHD.

- Để tự động chuyển sang **FILMMAKER MODE** khi nhập tín hiệu có thể hoạt động với chế độ này, hãy đặt **Tự động khởi động FILMMAKER MODE** thành **Bật**.

- Nếu tín hiệu video HDR/Dolby Vision là đầu vào của các kiểu máy không hỗ trợ công nghệ HDR/Dolby Vision, thì đầu vào sẽ được cung cấp các tùy chọn chế độ hình ảnh với tín hiệu thông thường.
- Tùy vào tín hiệu đầu vào, các chế độ hình ảnh khả dụng có thể khác.
- Khi xem nội dung dịch vụ trực tuyến, Chế độ hình ảnh có thể thay đổi để phù hợp với nội dung đang xem.
- isf Chuyên nghiệp là một tùy chọn cho phép một chuyên gia hình ảnh tinh chỉnh chất lượng của hình ảnh chuẩn. Do đó, tính năng này có thể không có hiệu lực với hình ảnh bình thường.
- Thay đổi **Chọn chế độ** có thể sửa đổi cài đặt **Tiết kiệm năng lượng** và **Bảo vệ Mắt khi Chuyển động nhanh** và có thể ảnh hưởng đến tiêu thu năng lượng. Bạn có thể thay đổi các cài đặt trong **Hỗ trợ** → **Chế độ chăm sóc màn hình OLED** → **Chế độ tự chăm sóc thiết bị** → **Tiết kiệm năng lượng** và **Hình ảnh** → **Cài đặt nâng cao** → **Độ sáng** → **Bảo vệ Mắt khi Chuyển động nhanh**.

Cài đặt Kích thước màn hình

⚙ → ⋮ → **Hình ảnh** → **Tỷ lệ khung hình** → **Lựa chọn của người dùng**

Bạn có thể thay đổi kích thước màn hình theo loại nội dung đang xem.

16:9

Hiển thị tỷ lệ khung hình 16:9.

Gốc

Tỷ lệ màn hình tối ưu thay đổi tùy theo tín hiệu hình ảnh đầu vào.

4:3

Hiển thị tỷ lệ khung hình 4:3.

Thu phóng theo chiều dọc

Bạn có thể điều chỉnh kích thước chiều dọc của màn hình và căn chỉnh màn hình theo chiều dọc bằng cách sử dụng **Điều chỉnh tỷ lệ thu phóng** và **Điều chỉnh vị trí màn hình**.

Thu phóng 4 chiều

Bạn có thể điều chỉnh các kích thước chiều ngang/chiều dọc/đường chéo của màn

hình và căn chỉnh màn hình theo chiều ngang/chiều dọc bằng cách sử dụng **Điều chỉnh tỷ lệ thu phóng** và **Điều chỉnh vị trí màn hình**.

- Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo kiểu máy.
- Hình ảnh có thể bị méo khi bạn phóng to hoặc thu nhỏ.
- Nếu bạn chọn kích thước màn hình khác với kích thước ban đầu, thì ảnh có thể trông khác đi.
- Tùy thuộc vào cách kết hợp định dạng hình ảnh và kích thước màn hình, các viền có thể bị ẩn, hiện màu đen hay cả hai cạnh bên của hình ảnh có thể chập chờn. Đồng thời, khi chọn mục hiển thị trên màn hình phát sóng, các đường viền có thể không được căn chỉnh đúng cách.
- Tùy thuộc vào tín hiệu đầu vào, kích thước màn hình có sẵn có thể khác nhau.

Xem màn hình bằng Chỉ quét

⚙ → ⋮ → **Hình ảnh** → **Tỷ lệ khung hình** → **Chỉ quét**

Nếu bạn chuyển tính năng này thành **Bật**, bạn có thể xem nội dung theo tỷ lệ màn hình của tín hiệu phát hoặc nội dung gốc. Nếu cạnh của màn hình không sạch, vui lòng chuyển về **Tắt**.
Nếu đặt thành **Tự động**, tính năng sẽ chuyển đổi giữa trạng thái **Bật** hoặc **Tắt** tùy theo thông tin có chứa trong tín hiệu video.

- Các mục được chọn có thể khác nhau tùy theo đầu vào hiện hành.

Điều chỉnh độ sáng hình ảnh

⚙ → ⋮ → **Hình ảnh** → **Cài đặt nâng cao** → **Độ sáng**

Bạn có thể điều chỉnh độ sáng toàn bộ màn hình.

Độ sáng của bảng điều khiển

Điều chỉnh độ sáng của màn hình bằng cách chỉnh đèn nền. Càng gần đến 100 thì màn hình càng sáng hơn.

- Giảm **Độ sáng của bảng điều khiển** để giảm mức tiêu thụ năng lượng.
- Tùy thuộc vào **Tiết kiệm năng lượng** (**Tự động**/**Tối đa**), bạn không thể điều chỉnh **Độ sáng của bảng điều khiển**.
  Trong trường hợp này, chuyển đến ⚙ → ⋮ → **Hỗ trợ** → **Tiết kiệm năng lượng** → **Bước Tiết kiệm năng lượng** và đặt thành **Tắt** hoặc **Tối thiểu**.
- Thiết bị có thể không có cài đặt **Độ sáng của bảng điều khiển**, tùy thuộc vào kiểu TV.

Độ sáng của điểm ảnh OLED

Điều chỉnh độ sáng màn hình bằng cách thay đổi độ sáng của bảng điều khiển OLED.

- Tùy thuộc vào **Tiết kiệm năng lượng** (**Tự động**/**Tối đa**), bạn không thể điều chỉnh **Độ sáng của điểm ảnh OLED**.
  Trong trường hợp này, chuyển đến ⚙ → ⓘ → **Hỗ trợ** → **Chế độ chăm sóc màn hình OLED** → **Chế độ tự chăm sóc thiết bị** → **Tiết kiệm năng lượng** → **Bước Tiết kiệm năng lượng** và đặt thành **Tắt** hoặc **Tối thiểu**.
- Thiết bị có thể không có cài đặt **Độ sáng của điểm ảnh OLED**, tùy thuộc vào kiểu TV.

Điều chỉnh độ tương phản

Điều chỉnh độ tương phản của các vùng sáng và tối của ảnh. Càng gần đến 100, độ tương phản càng cao hơn.

Độ sáng màn hình

Điều chỉnh độ sáng tổng thể của màn hình. Càng gần đến 100 thì màn hình càng sáng hơn.
Bạn có thể dùng riêng cài đặt **Độ sáng màn hình** để đặt phần tối của ảnh.

Độ tương phản động tự động

Điều chỉnh sự khác nhau giữa bên sáng và bên tối của màn hình để cho kết quả tối ưu, tùy thuộc vào độ sáng của ảnh.

Ánh xạ tông màu HDR

Tối ưu hóa cài đặt độ tương phản dựa trên độ sáng hình ảnh của nội dung HDR.

Độ sáng cực đại

Điều chỉnh độ sáng cực đại để hiển thị rõ ràng nhất.

Gamma (Điều chỉnh độ sáng)

Điều chỉnh độ sáng trung bình của ảnh.

- **BT.1886** biểu thị chuyển màu trong ITU-R BT.1886. Đây là tiêu chuẩn quốc tế.

Mức Đen

Điều chỉnh độ tối của màn hình để hiển thị màu đen hoàn hảo. Chọn **Tự động**, **Giới hạn** hoặc **Đầy** để phù hợp với dải màu sắc của thiết bị vào bên ngoài.

- Bạn có thể dùng tính năng này khi xem nội dung thông qua đầu ra bên ngoài.

LED Mờ Nội bộ

Tăng tỷ lệ độ tương phản lên tối đa bằng cách làm cho bên sáng của màn hình sáng hơn và bên tối của màn hình tối hơn.

- **Tắt** : Tắt chức năng **LED Mờ Nội bộ**.
- **Thấp** / **Trung bình** / **Cao** : Thay đổi tỷ lệ độ tương phản.

- Chuyển tùy chọn này thành **Tắt** có thể làm tăng mức tiêu thụ năng lượng.

Bảo vệ Mắt khi Chuyển động nhanh

Tự động điều chỉnh độ sáng và giảm mờ hình ảnh theo dữ liệu hình ảnh để giảm mỏi mắt.

- Chuyển tùy chọn này thành **Tắt** có thể làm tăng mức tiêu thụ năng lượng.

- Tùy thuộc vào tín hiệu đầu vào hoặc chế độ ảnh được chọn, các tùy chọn khả dụng có thể khác nhau.
- Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo kiểu máy.

Điều chỉnh màu sắc hình ảnh

⚙ → ⋮ → **Hình ảnh** → **Cài đặt nâng cao** → **Màu sắc**

Độ đậm của màu

Chỉnh màu sắc hiển thị trên màn hình tươi lên hoặc trầm xuống. Càng gần đến 100, màu càng trầm hơn.

Sắc

Điều chỉnh độ cân bằng màu sắc hiển thị trên màn hình giữa đỏ và xanh lục. Càng gần màu đỏ 50, màu sẽ càng đỏ hơn. Càng gần màu xanh lục 50, màu sẽ càng xanh lục hơn.

Gam màu

Chọn khoảng màu hiển thị. Đặt gam màu thành **Tự động phát hiện** theo tín hiệu hoặc thành **Gốc** để hiển thị màu sắc sống động và phong phú hơn.

Tinh chỉnh

Chức năng này được dùng khi các chuyên gia điều khiển nhiệt độ màu bằng cách sử dụng mẫu kiểm tra. Bạn có thể điều khiển nhiệt độ màu bằng cách chọn vùng gồm 6 màu (**Đỏ**/**Xanh lá cây**/**Xanh da trời**/**Màu xanh lam**/**Màu đỏ thẫm**/**Màu vàng**).

Với hình ảnh bình thường, việc điều chỉnh có thể không gây ra những thay đổi màu sắc đáng kể.

Nâng cấp màu sắc

Điều chỉnh màu sắc và độ bão hòa của ảnh để làm ảnh thêm rực rỡ và sống động.

Chọn màu

Trong **Đỏ**/**Xanh lá cây**/**Xanh da trời**/**Màu xanh lam**/**Màu đỏ thẫm**/**Màu vàng**, hãy chọn tông để điều chỉnh.

Điều chỉnh độ bão hòa / Điều chỉnh gam màu / Điều chỉnh độ chói

Điều chỉnh sắc độ/sắc thái/độ chói của tông trong khoảng từ -30 đến +30.

Cân bằng trắng

Chức năng điều chỉnh từng màu để có chất lượng chính xác hơn dựa vào màu trắng cho phép bạn điều chỉnh tông màu tổng thể của màn hình theo sở thích của bạn.

Nhiệt độ màu

Bạn có thể cài đặt màu sắc để màn hình hiển thị tông màu lạnh hơn hoặc ấm hơn.

Phương pháp

Phương pháp này dùng để tinh chỉnh cài đặt nhiệt độ màu. Bạn có thể điều khiển nhiệt độ màu ở hai điểm của phần sáng và phần tối của video nếu chọn **2 Điểm**, tại mỗi điểm gồm 10 mức nếu chọn **Mức tín hiệu 10 điểm: (%)** và tại mỗi điểm gồm 22 mức của video nếu chọn **Mức tín hiệu 22 điểm: (%)**.

Bước

Chọn độ sáng màn hình để điều chỉnh nhiệt độ màu.
Nếu bạn đặt **Phương pháp** thành **2 Điểm**; hãy dùng Thấp để chọn vùng tối hoặc Cao để chọn vùng sáng.
Nếu đặt **Phương pháp** thành **Mức tín hiệu 10 điểm: (%)**; bạn có thể chọn độ sáng bằng các số biểu thị 10 mức độ.
Khi **Phương pháp** được đặt thành **Mức tín hiệu 22 điểm: (%)**, thì bạn có thể chọn độ sáng với 22 mức độ sáng.

Mức tín hiệu (%)

Chọn độ sáng màn hình để điều chỉnh nhiệt độ màu.
Nếu đặt **Phương pháp** thành **Mức tín hiệu 10 điểm: (%)**; bạn có thể chọn độ sáng bằng các số biểu thị 10 mức độ.

Khi **Phương pháp** được đặt thành **Mức tín hiệu 22 điểm: (%)**, thì bạn có thể chọn độ sáng với 22 mức độ sáng.

Hiển thị độ sáng ở mức tín hiệu tối đa (%)

Điều chỉnh độ chói lên mức tín hiệu 100% cao nhất.

Điều chỉnh độ sáng ở mức tín hiệu đã chọn (%)

Bạn có thể điều chỉnh độ sáng của mức tín hiệu được chọn.

- Bạn chỉ có thể thực hiện các cài đặt này khi **Hình ảnh** → **Chọn chế độ** là **Phim**, **Chuyên gia (Không gian sáng, ban ngày)** hoặc **Chuyên gia (Không gian tối, ban đêm)** và khi **Phương pháp** được đặt thành **Mức tín hiệu 10 điểm: (%)** hoặc **Mức tín hiệu 22 điểm: (%)**.

Đỏ / Xanh lá cây / Xanh da trời

Điều chỉnh nhiệt độ màu của các điểm đã chọn.
Điều chỉnh cường độ của **Đỏ**/**Xanh lá cây**/**Xanh da trời** trong khoảng từ -50 đến 50.
Bạn có thể điều chỉnh các giá trị tương ứng cho độ sáng đã chọn trong **Bước**.

- Tùy thuộc vào tín hiệu đầu vào hoặc chế độ ảnh được chọn, các tùy chọn khả dụng có thể khác nhau.
- Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo kiểu máy.

Điều chỉnh độ tương phản hình ảnh

⚙ → ⋮ → **Hình ảnh** → **Cài đặt nâng cao** → **Độ rõ nét**

Bạn có thể điều chỉnh độ tương phản hình ảnh để hiển thị rõ nét hơn.

Điều chỉnh độ sắc nét

Điều chỉnh độ sắc nét của hình ảnh. Càng gần đến 50, hình ảnh càng sắc và rõ nét hơn.

Siêu độ phân giải

Điều chỉnh độ phân giải để hình ảnh bị mờ nhạt được rõ nét hơn.

Giảm Nhiễu

Xóa các nốt nhỏ trông thấy rõ để làm sạch hình ảnh.

Giảm Nhiễu MPEG

Giảm nhiễu tạo ra trong quá trình tạo tín hiệu video kỹ thuật số.

Biến đổi mượt

Tính năng này giảm thiểu hiện tượng mà viền hình ảnh bị vỡ nét và bị lỗi sọc ngang dọc và hiển thị màn hình mượt mà hơn.

Màn hình rạp chiếu phim

Tối ưu hóa màn hình hiển thị cho phim.

TruMotion

Tối ưu hóa chất lượng hình ảnh của các ảnh chuyển động nhanh.

- **Tắt** : Tắt **TruMotion**.
- **Chuyển động trong phim chiếu rạp** : Điều chỉnh độ rung của chuyển động trên màn hình giúp bạn cảm giác như đang xem trong rạp chiếu phim.
- **Tự nhiên** : Đặt ảnh có nhiều chuyển động để trông tự nhiên và rõ nét hơn.
- **Chuyển động mượt mà** : Làm mềm các hình ảnh chuyển động nhanh.
- **Lựa chọn của người dùng** : Đặt **TruMotion** bằng tay.
  - **Khử rung** : Điều chỉnh độ rung của màn hình.
  - **De-Blur** : Giảm hiệu ứng độ mờ của chuyển động.
  - **OLED Motion** / **OLED Motion Pro** / **Motion Pro** / **NanoCell Motion Pro** : Bạn có thể làm cho video rõ nét hơn bằng cách loại bỏ dư ảnh.

- Chỉ có thể thay đổi cài đặt nâng cao trong chế độ **Lựa chọn của người dùng**.

- Tùy thuộc vào tín hiệu đầu vào hoặc chế độ ảnh được chọn, các tùy chọn khả dụng có thể khác nhau.
- Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo kiểu máy.

Áp dụng cài đặt hình ảnh hiện tại cho tất cả đầu vào

⚙ → ⋮ → **Hình ảnh** → **Cài đặt nâng cao** → **Áp dụng cho tất cả đầu vào**

Các cài đặt mà bạn chỉ định chỉ áp dụng cho chế độ đầu vào đang được chọn.
Để áp dụng cài đặt hình ảnh hiện tại cho tất cả các chế độ đầu vào, chọn **Áp dụng cho tất cả đầu vào**.

Chế độ Đặt lại hình ảnh

⚙ → ⋮ → **Hình ảnh** → **Cài đặt nâng cao** → **Đặt lại**

Nếu bạn muốn đặt lại cài đặt ảnh về mặc định ban đầu sau khi áp dụng cài đặt, hãy chọn đặt lại cho từng chế độ ảnh.

Tự động khởi động FILMMAKER MODE

⚙ → ⋮ → **Hình ảnh** → **Cài đặt nâng cao** → **Tự động khởi động FILMMAKER MODE**

Nếu bạn đặt thành **Bật**, **Chế độ hình ảnh** sẽ tự động chuyển thành **FILMMAKER MODE** khi nhập tín hiệu có thể hoạt động với **FILMMAKER MODE**.

- Mặc dù chế độ này truyền đạt hiệu quả ý định của người sáng tạo, nhưng màn hình hiển thị có thể sẽ tối hơn **Chế độ hình ảnh** khác.

Để sử dụng tính năng Giảm ánh sáng xanh

⚙ → ⋮ → **Hình ảnh** → **Cài đặt nâng cao** → **Giảm ánh sáng xanh**

Nhiệt độ màu sẽ được điều chỉnh để giảm mỏi mắt.

Bật

Nhiệt độ màu của màn hình TV được điều chỉnh.

Tắt

Tắt **Giảm ánh sáng xanh**.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Âm thanh

Chọn chế độ

⚙ → ⋮ → **Âm thanh** → **Chọn chế độ**

Bạn có thể chọn chế độ âm thanh phù hợp nhất cho từng thể loại.

Âm thanh AI / Âm thanh AI chuyên nghiệp

Tự động tối ưu hóa âm thanh dựa trên loại nội dung.

Tiêu chuẩn

Tối ưu hóa âm thanh cho tất cả các loại nội dung.

Phim

Tối ưu hóa âm thanh cho phim.

Lọc Tiếng / Lọc Tiếng chuyên nghiệp

Tăng độ rõ của giọng nói.

Thể thao / Bóng đá / Cricket

Tối ưu hóa âm thanh cho các trò chơi thể thao.

- Tên của môn thể thao này có thể khác nhau tùy theo khu vực.

Âm nhạc

Tối ưu hóa âm thanh cho nhạc.

Trình tối ưu hóa trò chơi

Tối ưu hóa âm thanh để chơi trò chơi.

- Cài đặt này chỉ áp dụng cho loa trong của TV hoặc thiết bị đã kết nối bằng **HDMI (ARC)** có hỗ trợ **Chia sẻ chế độ âm thanh của TV**.
- Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo kiểu máy.

Sử dụng loa TV

⚙ → ⋮ → **Âm thanh** → **Đầu ra âm thanh** → **Sử dụng loa TV**

Âm thanh được phát qua loa trong của TV.

Sử dụng loa không dây

⚙ → ⋮ → **Âm thanh** → **Đầu ra âm thanh** → **Sử dụng loa không dây**

Thiết bị Bluetooth

Kết nối không dây thiết bị âm thanh Bluetooth để dễ dàng thưởng thức âm thanh TV

hơn.
Tham khảo hướng dẫn sử dụng của thiết bị âm thanh Bluetooth để biết thông tin chi tiết về cách kết nối và sử dụng thiết bị.

- Nhấn ⋮ để xem các thiết bị đã kết nối hoặc các thiết bị có thể kết nối để kết nối với một thiết bị bất kỳ trong số đó.
- Đối với một số thiết bị Bluetooth, bạn có thể điều khiển âm lượng của thiết bị bằng cách chọn từ danh sách kết nối.
- Khi bạn bật TV, thiết bị LG Sound Sync sẽ tự động tìm cách kết nối với các thiết bị đã sử dụng gần đây.
- Chúng tôi khuyến nghị dùng thiết bị âm thanh LG hỗ trợ LG Sound Sync, sử dụng chế độ LG TV hoặc chế độ LG Sound Sync trên thiết bị.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.
- Codec âm thanh có thể phát qua Bluetooth là SBC/aptX™.
- Nếu thiết bị không kết nối được, hãy kiểm tra nguồn của thiết bị cần kết nối tới và kiểm tra xem thiết bị âm thanh có hoạt động đúng cách không.
- Bạn nên sử dụng tai nghe Bluetooth khi kết nối 2 thiết bị Bluetooth.
- Tùy thuộc vào loại thiết bị Bluetooth, thiết bị có thể không kết nối đúng cách hoặc có thể xảy ra thao tác bất thường như video và âm thanh không được đồng bộ hóa.
  - Tai nghe chỉ dành cho thiết bị di động có thể không hoạt động.
  - Nếu 2 thiết bị Bluetooth khác nhau được kết nối và sử dụng cùng một lúc, thì lời thoạ có thể không khớp.
- Âm thanh có thể bị nhiễu hoặc chất lượng âm thanh có thể giảm nếu:
  - thiết bị Bluetooth quá xa TV;
  - có vật cản giữa thiết bị Bluetooth và TV; hoặc
  - được sử dụng cùng với thiết bị vô tuyến như lò vi sóng hoặc LAN không dây
- Nếu chức năng **Hình ảnh** → **Chọn chế độ** được đặt thành **Trình tối ưu hóa trò chơi** và **Đầu ra âm thanh** được đặt thành **Thiết bị Bluetooth**, **Hình ảnh** → **Chọn chế độ** thay đổi thành **Tiêu chuẩn**.
- Nếu tiếp tục gặp phải sự cố, thì bạn nên sử dụng kết nối có dây. (Cổng **HDMI (ARC)** kỹ thuật số quang học)

Loa WiSA

Bạn có thể kết nối không dây TV với **Loa WiSA** để thưởng thức âm thanh chất lượng cao.
Chọn ⋮ để điều chỉnh cài đặt chi tiết cho **Loa WiSA**.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.
- Bạn cần kết nối dongle riêng biệt để sử dụng loa WiSA.
- Trong môi trường tồn tại hiện tượng nhiễu sóng mạng không dây, các sự cố kết nối giữa WiSA Dongle và Loa WiSA có thể xảy ra. Trong trường hợp này, hãy liên hệ với nhà sản xuất loa.
- Để biết thêm thông tin về việc mua các sản phẩm do WiSA ủy quyền, hãy truy cập www.wisaassociation.org.

Thiết bị di động

Nếu bạn cài đặt ứng dụng LG ThinQ trên thiết bị thông minh và kết nối thiết bị với TV, thì bạn có thể sử dụng thiết bị này làm loa cho TV.

Sử dụng loa có dây

⚙ → ⋮ → **Âm thanh** → **Đầu ra âm thanh** → **Sử dụng loa có dây**

Thiết bị Optical Out

Bạn có thể kết nối một thiết bị âm thanh hỗ trợ Optical với cổng đầu ra âm thanh kỹ thuật số quang để tận hưởng âm thanh của TV với chất lượng phong phú hơn và thuận tiện hơn.

- Chỉ có trên các kiểu máy có cổng kỹ thuật số quang.
- Đối với một số thiết bị, bạn có thể điều chỉnh âm lượng bằng điều khiển từ xa của TV.

Thiết bị HDMI (ARC)

Âm thanh từ TV có thể được xuất ra ngoài thông qua thiết bị âm thanh bên ngoài được kết nối qua cổng **HDMI (ARC)**.

- Chọn **Thiết bị HDMI (ARC)** để tự động bật SIMPLINK. Khi đã tắt SIMPLINK, cài đặt loa đầu ra sẽ tự động chuyển về cài đặt mặc định cho đầu ra âm thanh không gián đoạn.

Thiết bị âm thanh ra / Tai nghe có dây

Chọn **Tai nghe có dây** hoặc **Thiết bị âm thanh ra** để tối ưu hóa Âm thanh đầu ra theo thiết bị được kết nối.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.
- Nếu bạn kết nối tai nghe có dây trong khi TV đang bật, TV sẽ tự động phát hiện tai nghe có dây và phát âm thanh qua thiết bị đó.

Sử dụng nhiều loa

⚙ → ⋮ → **Âm thanh** → **Đầu ra âm thanh** → **Sử dụng nhiều loa**

Âm thanh có thể được phát đồng thời qua nhiều thiết bị.

Thiết bị Bluetooth + Loa TV

Bạn có thể sử dụng cả loa trong của TV và loa Bluetooth để phát âm thanh cùng một lúc hoặc có thể sử dụng hệ thống âm thanh vòm.
Bạn có thể kết nối tối đa 2 thiết bị Bluetooth thuộc cùng một kiểu máy.

01 Chọn ⋮ để kết nối với loa Bluetooth.

02 Chạy **Độ trễ âm thanh** để đồng bộ hóa loa bên trong của TV với loa Bluetooth. Bạn có thể điều chỉnh theo cách tự động hoặc thủ công.

- Khi bạn đặt **Đầu ra âm thanh** là **Thiết bị Bluetooth + Loa TV**, nếu **Hình ảnh** → **Chọn chế độ** là **Trình tối ưu hóa trò chơi**, thì chế độ âm thanh sẽ được đặt thành **Tiêu chuẩn** và **Dolby Atmos** sẽ tắt.
- Khi dùng chức năng Screen Share, video và âm thanh có thể không đồng bộ được. Chúng tôi đề xuất sử dụng **Sử dụng loa TV** trong **Đầu ra âm thanh**.
- Thiết bị Bluetooth của bạn có thể không kết nối được với hai thiết bị cùng một lúc, tùy theo loại.
- Tùy thuộc vào loại thiết bị Bluetooth, thiết bị có thể không kết nối đúng cách hoặc có thể xảy ra thao tác bất thường như video và âm thanh không được đồng bộ hóa.

Thiết bị Optical Out + Loa TV

Âm thanh được phát đồng thời qua loa tích hợp của TV và cổng thiết bị âm thanh đầu ra.

Tai nghe có dây + Loa TV

Âm thanh được phát đồng thời qua loa trong của TV và **Tai nghe có dây**.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.
- Nếu bạn kết nối tai nghe có dây trong khi TV đang bật, TV sẽ tự động phát hiện tai nghe có dây và phát âm thanh qua thiết bị đó.

Dolby Atmos

⚙ → ⋮ → **Âm thanh** → **Cài đặt nâng cao** → **Dolby Atmos**

Dolby Atmos dựa theo khái niệm về đối tượng âm thanh. Âm thanh bất kỳ có thể hòa trộn làm một phần tử âm thanh đơn, một đối tượng có thể đặt độc lập trong không gian ba chiều.
LG TV mới đã hỗ trợ công nghệ âm thanh Dolby Atmos mới nhất. Dolby Atmos là trải nghiệm âm thanh tuyệt đỉnh có thể tạo âm thanh sống động xung quanh bạn bằng loa TV.

Menu có chức năng Bật/Tắt, giá trị mặc định là **Bật**. Đối với hiệu ứng **Dolby Atmos**, cần nội dung Dolby Atmos. (Menu khi chuyển sang **Bật**)

- Có thể không phát được một số nội dung Dolby Atmos.

Cân bằng

⚙ → ⋮ → **Âm thanh** → **Cài đặt nâng cao** → **Cân bằng**

Bạn có thể điều chỉnh âm lượng của loa trái hoặc loa phải.

- Cài đặt này chỉ khả dụng đối với Loa trong của TV.

Bộ cân bằng

⚙ → ⋮ → **Âm thanh** → **Cài đặt nâng cao** → **Bộ cân bằng**

Bạn có thể điều chỉnh âm thanh bằng cách tăng hoặc giảm đầu ra dải tần số cụ thể của tín hiệu thoại.

- Bạn có thể bật tùy chọn này nếu **Âm thanh** → **Chọn chế độ** được thiết lập thành **Tiêu chuẩn**.
- Cài đặt này chỉ áp dụng cho loa trong của TV hoặc thiết bị đã kết nối bằng **HDMI (ARC)** có hỗ trợ **Chia sẻ chế độ âm thanh của TV**.

Kiểu lắp đặt

⚙ → ⋮ → **Âm thanh** → **Cài đặt nâng cao** → **Kiểu lắp đặt**

Chế độ này sẽ tối ưu hóa âm thanh dựa trên lắp đặt TV.

Chân đế

Chọn tùy chọn này nếu TV được lắp đặt theo kiểu đứng.

Gắn trên tường

Chọn tùy chọn này nếu TV được lắp đặt theo kiểu gắn tường.

- Cài đặt này chỉ khả dụng đối với Loa trong của TV.

Điều chỉnh âm lượng tự động

⚙ → ⋮ → **Âm thanh** → **Cài đặt nâng cao** → **Điều chỉnh âm lượng tự động**

Nếu bạn đặt thành **Bật**, thì âm lượng sẽ được tự động điều chỉnh đến mức phù hợp với từng nội dung mà bạn xem để bạn có thể xem nội dung một cách thoải mái hơn.

- Cài đặt này chỉ áp dụng cho loa trong của TV hoặc thiết bị đã kết nối bằng **HDMI (ARC)** có hỗ trợ **Chia sẻ chế độ âm thanh của TV**.

Cài đặt âm thanh DTV

⚙ → ⋮ → **Âm thanh** → **Cài đặt nâng cao** → **Cài đặt âm thanh DTV**

Khi các loại âm thanh khác nhau tồn tại trong một tín hiệu đầu vào, chức năng này cho phép bạn chọn loại âm thanh bạn muốn.

Nếu đặt thành **Tự động**, trình tự tìm kiếm là AC4 → HE-AAC → Dolby Digital Plus → Dolby Digital → MPEG và đầu ra được tạo ở Định dạng âm thanh đầu tiên tìm thấy.

- Thứ tự tìm kiếm sau có thể thay đổi tùy theo quốc gia : AC4 → HE-AAC → Dolby Digital Plus → Dolby Digital → MPEG.
- Nếu Định dạng âm thanh được chọn không được hỗ trợ, Định dạng âm thanh khác có thể được sử dụng cho đầu ra.
- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Điều chỉnh Đồng bộ AV

⚙ → ⋮ → **Âm thanh** → **Cài đặt nâng cao** → **Khớp màn hình và âm thanh**

Điều chỉnh đồng bộ âm thanh từ loa đang hoạt động.
Đặt giá trị càng gần 60, tốc độ giọng nói đầu ra càng chậm so với tốc độ mặc định.

Nếu bạn chọn **Bypass**, Đầu ra tín hiệu phát hoặc âm thanh từ thiết bị bên ngoài không có độ trễ âm thanh nào. Âm thanh có thể ra trước video do TV mất thời gian xử lý đầu vào video.

- Các tùy chọn có sẵn thay đổi tùy theo cài đặt **Đầu ra âm thanh**.

Chọn Định dạng âm thanh đầu vào HDMI

⚙ → ⋮ → **Âm thanh** → **Cài đặt nâng cao** → **Chọn Định dạng âm thanh đầu vào HDMI**

Bạn có thể cài đặt định dạng âm thanh cho từng đầu vào HDMI.
Khi được kết nối với thiết bị hoặc nội dung hỗ trợ công nghệ âm thanh vòm mới nhất, nếu đặt thành **Bitstream**, bạn có thể nghe chất lượng âm thanh mong muốn.
Khi giọng nói truyền qua cổng HDMI không được đồng bộ hóa, hãy đặt thành **PCM**.

Chia sẻ chế độ âm thanh của TV

⚙ → ⋮ → **Âm thanh** → **Cài đặt nâng cao** → **Chia sẻ chế độ âm thanh của TV**

Kết nối với Dàn âm thanh LG có hỗ trợ **Chia sẻ chế độ âm thanh của TV** và đặt thành **Bật**. **Âm thanh** → **Chọn chế độ** được đặt trên TV sẽ được áp dụng cho dàn âm thanh để mang lại âm thanh phong phú.

Kiểm soát chế độ thanh âm thanh

⚙ → ⋮ → **Âm thanh** → **Cài đặt nâng cao** → **Kiểm soát chế độ thanh âm thanh**

Kết nối với Dàn âm thanh LG có hỗ trợ **Kiểm soát chế độ thanh âm thanh** và đặt thành **Bật**.
Bạn có thể cài đặt chế độ âm thanh của dàn âm thanh trong ⚙ → ⋮ → **Âm thanh** → **Chọn chế độ** trên TV.

- Tên của chế độ âm thanh hiển thị trên dàn âm thanh có thể khác với tên của **Âm thanh** → **Chọn chế độ** trên TV, tùy theo kiểu máy. Trong trường hợp này, tên sẽ được làm khớp với Chế độ âm thanh có cùng hiệu ứng.

LG Sound Sync

⚙ → ⋮ → **Âm thanh** → **Cài đặt nâng cao** → **LG Sound Sync**

Kết nối thiết bị LG Sound Sync với cổng ra kỹ thuật số quang học và đặt **Đầu ra âm thanh** thành **Thiết bị Optical Out**.
Khi đặt tính năng này thành **Bật**, bạn có thể điều chỉnh âm lượng của thiết bị LG Sound Sync được kết nối bằng điều khiển từ xa của TV.

- Nếu tính năng tự động bật/tắt của loa thanh hỗ trợ LG Sound Sync được đặt thành Bật, loa thanh sẽ bật/tắt cùng thời điểm TV bật/tắt.

Cài đặt Đầu ra âm thanh kỹ thuật số

⚙ → ⋮ → **Âm thanh** → **Cài đặt nâng cao** → **Đầu ra âm thanh kỹ thuật số**

Bạn có thể cấu hình cài đặt **Đầu ra âm thanh kỹ thuật số**.

- Bạn chỉ có thể dùng tùy chọn này khi ⚙ → ⋮ → **Âm thanh** → **Đầu ra âm thanh** → **Sử dụng loa có dây** được đặt thành **Thiết bị Optical Out**/**Thiết bị HDMI (ARC)**.
- Khi bạn bật **Chuyển qua**, TV có thể không phát ra hiệu ứng âm thanh.
- Đầu ra codec với thiết bị có thể khác với tín hiệu đầu vào.

	Đầu vào âm thanh	Đầu ra âm thanh kỹ thuật số
PCM	Tất cả	PCM
Tự động / **Chuyển qua**	MPEG	PCM
	Dolby Digital	Dolby Digital
	Dolby Digital Plus / Atmos	(Optical) Dolby Digital (HDMI ARC) Dolby Digital Plus / Atmos
	Dolby TrueHD (Chỉ HDMI)	(Optical) Dolby Digital (HDMI ARC) Dolby Digital Plus / Atmos
	HE-AAC / AAC	(Optical) Dolby Digital (HDMI ARC) Dolby Digital / Dolby Digital Plus

- Dolby TrueHD , HDMI eARC , Dolby Atmos : Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.
- Khi kết nối với HDMI eARC, loại âm thanh đầu ra sẽ phụ thuộc vào loại âm thanh được hỗ trợ ở thiết bị được kết nối.
  - Tùy vào thiết bị được kết nối và loại âm thanh đầu vào, âm thanh có thể phát ra dưới dạng PCM truyền tải âm thanh tăng cường siêu dữ liệu của Dolby (Dolby MAT PCM).
  - Nếu bạn đặt **Đầu ra âm thanh kỹ thuật số** thành **Chuyển qua** và đầu vào HDMI là Dolby TrueHD hoặc PCM đa kênh, thì âm thanh có thể phát ra dưới dạng Bypass.

Sử dụng Thiết bị âm thanh hỗ trợ eARC

⚙ → ⋮ → **Âm thanh** → **Cài đặt nâng cao** → **Hỗ trợ eARC**

eARC là công nghệ có thể gửi và nhận nhiều thông tin âm thanh hơn và nhanh chóng

hơn, nhờ băng thông rộng hơn so với băng thông của ARC thông thường. Bạn có thể thưởng thức âm thanh TV có chất lượng cao hơn ARC thông qua thiết bị âm thanh được kết nối.

01 Kết nối thiết bị âm thanh hỗ trợ eARC với cổng **HDMI (ARC)**.

02 Chuyển tới **Đầu ra âm thanh** → **Sử dụng loa có dây** và chọn **Thiết bị HDMI (ARC)**.

03 Chọn chế độ **Hỗ trợ eARC** là **Bật**.

Tạo cài đặt âm thanh

⚙ → ⋮ → **Âm thanh** → **Cài đặt nâng cao** → **Đặt lại**

Khôi phục cài đặt hiệu ứng chi tiết cho chế độ âm thanh **Tiêu chuẩn** về cài đặt ban đầu.

- Cài đặt này chỉ áp dụng cho loa trong của TV hoặc thiết bị đã kết nối bằng **HDMI (ARC)** có hỗ trợ **Chia sẻ chế độ âm thanh của TV**.

Dịch vụ AI

Hình ảnh AI / Hình ảnh AI chuyên nghiệp

⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Dịch vụ AI** → **Hình ảnh AI** / **Hình ảnh AI chuyên nghiệp**

Khi bạn đặt thành **Bật**, chất lượng ảnh được tự động tối ưu hóa cho đặc tính nội dung dựa trên thuật toán phân tích chuyên sâu.

- Chế độ này chỉ được hỗ trợ cho phát sóng kỹ thuật số, video của thiết bị bộ nhớ USB và đầu vào video HDMI.
- Nếu ⚙ → ⋮ → **Hình ảnh** → **Chọn chế độ** là **Trình tối ưu hóa trò chơi**, bạn không thể thiết lập tính năng này.
- Chế độ cài đặt này không hỗ trợ nội dung chống sao chép.

Cài đặt Độ sáng AI

⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Dịch vụ AI** → **Cài đặt Độ sáng AI**

Khi bạn đặt thành **Bật**, độ sáng màn hình được tự động điều chỉnh theo độ sáng xung quanh TV.

Tự động chọn thể loại

⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Dịch vụ AI** → **Tự động chọn thể loại**

Khi bạn đặt thành **Bật**, chất lượng ảnh được tự động tối ưu hóa cho thể loại nội dung theo trí tuệ nhân tạo.

- Chế độ cài đặt này không hỗ trợ nội dung chống sao chép.

Âm thanh AI / Âm thanh AI chuyên nghiệp

⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Dịch vụ AI** → **Âm thanh AI** / **Âm thanh AI chuyên nghiệp**

Nếu bạn đặt thành **Bật**, tính năng này mang đến hiệu ứng âm thanh tối ưu và âm thanh vòng sống động dựa trên trí tuệ nhân tạo theo nội dung.

- Cài đặt này chỉ áp dụng cho loa trong của TV hoặc thiết bị đã kết nối bằng **HDMI (ARC)** có hỗ trợ **Chia sẻ chế độ âm thanh của TV**.
- Khi tính năng này được đặt thành **Bật**, ⚙ → ⋮ → **Âm thanh** → **Chọn chế độ** được đổi thành **Âm thanh AI**/**Âm thanh AI chuyên nghiệp**.

Hiệu chỉnh âm thanh thông minh AI

⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Dịch vụ AI** → **Hiệu chỉnh âm thanh thông minh AI**

Với tính năng **Hiệu chỉnh âm thanh thông minh AI**, bạn có thể xác định không gian mà TV của bạn được lắp đặt bằng cách sử dụng micrô của điều khiển thông minh để tối ưu hóa âm thanh cho TV trong môi trường của mình.
Chọn **Bắt đầu Chỉnh âm thanh mới** để đo không gian mà TV được lắp đặt.
Khi hoàn thành việc dò ban đầu, bạn có thể chọn chế độ âm thanh mong muốn.

- **Tắt** : Tùy chọn này sẽ vô hiệu hóa việc sử dụng âm thanh được điều chỉnh **Hiệu chỉnh âm thanh thông minh AI**.
  Việc chọn tùy chọn này sẽ xuất âm thanh mặc định từ TV của bạn mà không cần phải thực hiện bất kỳ điều chỉnh nào.
- **Tiêu chuẩn** : Việc chọn tùy chọn này sẽ xuất âm thanh được điều chỉnh **Hiệu chỉnh âm thanh thông minh AI** trong chế độ Tiêu chuẩn.
  Chế độ này mang lại âm thanh rõ ràng và tự nhiên.
- **Tăng âm trầm** : Việc chọn tùy chọn này sẽ xuất âm thanh được điều chỉnh **Hiệu chỉnh âm thanh thông minh AI** cùng sự gia tăng âm trầm.
- **Tăng âm cao** : Việc chọn tùy chọn này sẽ xuất âm thanh được điều chỉnh **Hiệu chỉnh âm thanh thông minh AI** cùng sự gia tăng âm tép.

- Nếu mức độ ồn lớn hơn ở trong thư viện (trên 30 ~ 40 dBA), chúng tôi khuyên bạn nên

lắp đặt cách xa không quá 3 m.

- Chức năng này có thể không hoạt động chính xác

  · Tạp âm nền quá lớn với mức trên 40 dBA.
  · TV và điều khiển thông minh để cách xa 5 m trở lên.

Xem Trợ giúp nhận dạng giọng nói

⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Dịch vụ AI** → **Trợ giúp nhận dạng giọng nói**

Thao tác này sẽ hiển thị danh sách các lệnh thoại mà TV có thể thực hiện.

Sử dụng Cài đặt Nhận dạng giọng nói

⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Dịch vụ AI** → **Cài đặt Nhận dạng giọng nói**

Bạn có thể áp dụng cài đặt cho các tính năng nhận dạng giọng nói.

Đề xuất AI

⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Dịch vụ AI** → **Đề xuất AI**

Bạn có thể nhận được tin nhắn đề xuất nội dung dựa vào lịch sử xem nội dung và lịch sử sử dụng ứng dụng.

Thông báo

Mẹo thông minh

Bạn có thể nhận bản giới thiệu về các tính năng thông minh mà bạn có thể sử dụng khi xem TV hoặc sử dụng ứng dụng.

Chọn nội dung tiếp theo

Bạn có thể nhận đề xuất dựa trên thói quen xem TV của mình.

- Tính năng này có thể không khả dụng ở một số quốc gia.

Thông báo thể thao

Chuyển đến ứng dụng **Thông báo thể thao**. Bạn có thể kiểm tra thông tin về các sự kiện thể thao và đặt cảnh báo.
Để biết thêm thông tin, hãy xem **Đang dùng TV thông minh** → **Sử dụng Thông báo thể thao** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

Quản lý dữ liệu sử dụng

Đặt lại dữ liệu sử dụng

Thao tác sẽ đặt lại lịch sử xem nội dung và lịch sử sử dụng ứng dụng. Nếu đặt lại lịch sử, thì bạn có thể nhận lại đề xuất nội dung sau một khoảng thời gian.

- Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo kiểu máy.

Trình tối ưu hóa trò chơi

Trình tối ưu hóa trò chơi

Thiết lập các tính năng để có trải nghiệm sống động khi bạn chơi điện tử bằng máy chơi game.

01 Nhấn nút ⚙ trên điều khiển.

02 Chọn 🎮 trên màn hình.

03 Chọn **Bật** để bật các cài đặt liên quan.

- Tính năng này chỉ hoạt động với thiết bị vào HDMI.
- Khi **Trình tối ưu hóa trò chơi** ở trạng thái **Bật**, hiện tượng trễ âm có thể xảy ra nếu bạn đặt **Đầu ra âm thanh** thành **Thiết bị Bluetooth**/**Loa WiSA**/**Thiết bị Optical Out**/**Thiết bị HDMI (ARC)**. Hãy chuyển sang **Sử dụng loa TV** hoặc đổi ⚙ → ⋮ → **Âm thanh** → **Cài đặt nâng cao** → **Chọn Định dạng âm thanh đầu vào HDMI** thành **PCM**.
- Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo kiểu máy.

Hình ảnh

Thể loại trò chơi

Bạn có thể tối ưu hóa màn hình tùy theo thể loại trò chơi.
Bạn có thể chọn **Bộ ổn định màu đen**/**Bộ ổn định màu trắng** và tinh chỉnh các vùng tối, sáng.
Nhấp vào **Đặt lại** để đặt lại các cài đặt **Bộ ổn định màu đen**/**Bộ ổn định màu trắng**.

OLED Motion / OLED Motion Pro

Bạn có thể làm cho video rõ nét hơn bằng cách loại bỏ dư ảnh.

Giảm ánh sáng xanh

Bạn có thể điều chỉnh cường độ ánh sáng xanh để mắt được thư giãn trong khi nhìn vào màn hình.

Ngăn chặn độ trì hoãn đầu vào (độ trễ đầu vào)

Giảm thiểu độ trễ đầu vào theo tín hiệu hình ảnh.

Bảng điều khiển trò chơi

Nếu đặt tùy chọn này thành **Bật**, bạn có thể sử dụng tính năng **Bảng điều khiển trò chơi**.

- Vui lòng xem **Cài đặt** → **Cài đặt nhanh** của **Hướng dẫn sử dụng** để biết thêm thông tin về **Bảng điều khiển trò chơi**.

- Nếu bạn **Bật** tính năng này, thì bạn không thể thay đổi một số mục cài đặt video.
- Bạn phải đặt **Chọn chế độ** thành **Trình tối ưu hóa trò chơi** trước khi sử dụng tính năng này.

Âm thanh

Âm thanh trò chơi AI

Tối ưu hóa âm thanh để chơi trò chơi.

- Khi tính năng này được đặt thành **Bật**, ⚙ → ⋮ → **Âm thanh** → **Chọn chế độ** được đổi thành **Trình tối ưu hóa trò chơi**.
- Cài đặt này chỉ áp dụng cho loa trong của TV hoặc thiết bị đã kết nối bằng **HDMI (ARC)** có hỗ trợ **Chia sẻ chế độ âm thanh của TV**.

Đầu vào

VRR

Điều này giúp giảm hiện tượng nứt màn hình và giật video trong khi chơi trò chơi.

VRR & G-Sync

Công nghệ đồng bộ hóa tương thích với màn hình của NVIDIA sẽ điều chỉnh khung hình để giảm thiểu hiện tượng rách hình và chậm hình.

AMD FreeSync Premium

Công nghệ đồng bộ hóa tương thích với màn hình của AMD sẽ điều chỉnh tốc độ tiêm mã để giảm thiểu hiện tượng vỡ hình và chậm hình.

Tinh chỉnh vùng tối

Bạn có thể điều chỉnh độ sáng của các vùng tối bằng cách đặt **VRR**, **VRR & G-Sync** hoặc **AMD FreeSync Premium** thành **Bật**.

- TV có thể không hoạt động bình thường tùy thuộc vào tính năng hoặc cài đặt của PC hoặc máy chơi game đã kết nối.

- Để sử dụng từng chức năng, bạn phải đặt **HDMI Deep Color** cho thiết bị đầu cuối thành **4K** hoặc **8K**.
- Việc đặt từng chức năng thành **Bật** có thể khiến độ sáng thay đổi một chút tùy vào tần số của thiết bị ngoại vi.

Màu menu

Bạn có thể thay đổi màu menu của **Trình tối ưu hóa trò chơi** và **Bảng điều khiển trò chơi**.

Hướng dẫn sử dụng

Chuyển đến ứng dụng **Hướng dẫn sử dụng**.

Kênh

Tự động thiết lập kênh

⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Kênh** → **Dò Kênh & Cài đặt** → **Dò tự động**

Tự động dò chương trình.

01 Chọn Quốc gia sử dụng TV. Cài đặt chương trình thay đổi tùy theo quốc gia bạn chọn.

02 Bắt đầu **Dò tự động**.

03 Chọn Nguồn vào theo ý bạn.

04 Đặt Tự động dò kênh theo hướng dẫn trên màn hình.

- Nếu Nguồn vào không được kết nối đúng cách, đăng ký chương trình có thể không hoạt động.

- **Dò tự động** chỉ tìm các chương trình hiện đang phát.
- Nếu bật **Khóa kênh**, một cửa sổ bật lên sẽ xuất hiện và yêu cầu mật khẩu.

Đặt Cài đặt cáp

Khi dò chương trình bằng cài đặt ĐẦY ĐỦ, có thể mất nhiều thời gian.
Cần có các giá trị sau để dò nhanh và chính xác tất cả các chương trình có sẵn. Các giá trị thường được sử dụng được cung cấp theo “mặc định”.
Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo **Loại**.

Tần số (kHz)

Nhập tần số do người dùng xác định.

Tốc độ ký tự (kS/s)

Tốc độ mà thiết bị như modem gửi các ký hiệu đến chương trình.

Sự điều biến

Tải các tín hiệu âm thanh hoặc video lên mạng.

ID mạng

Định dạng duy nhất được phân bổ cho mỗi người dùng.

Tần số bắt đầu (kHz)

Nhập phạm vi tần số bắt đầu do người dùng xác định.

Tần số kết thúc (kHz)

Nhập phạm vi tần số kết thúc do người dùng xác định.

Đặt Cài đặt vệ tinh

Bạn có thể thêm/xóa/đặt vệ tinh bạn muốn.

- Nếu chế độ chương trình được đặt thành Vệ tinh

Vệ tinh

Chọn Vệ tinh mong muốn.

Tần số LNB

Chọn một giá trị từ 9750/10600, 9750/10750, 9750, 10600, 10750, 11300, 5150, MDU1, MDU2, MDU3, MDU4, MDU5. Nếu bạn chọn 9750/10600, 9750/10750(MHz), **Tín hiệu 22kHz** sẽ bị tắt. Nếu bạn không thể tìm thấy giá trị tần số LNB từ danh sách, chọn Người dùng và nhập tần số bằng cách thủ công.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Bộ tách sóng

Chọn bộ tách sóng mà bạn muốn dò.

Tín hiệu 22kHz

Khi sử dụng bộ chuyển Âm thanh 22kHz, hãy chọn 22 kHz hoặc 0 Hz. Nếu bạn sử dụng **Tín hiệu 22kHz**, Unicable và Loại có Mô-tơ sẽ bị tắt.

Nguồn LNB

Để bật nguồn điện cho LNB, chọn **Bật**. Nếu bạn chọn **Tắt**, **Loại có Mô-tơ** sẽ bị tắt.

DiSEqC

Khi sử dụng DiSEqC, chọn một tùy chọn từ A~D/ToneA~B. Nếu bạn sử dụng **DiSEqC**, Unicable và Loại có Mô-tơ sẽ bị tắt.

Unicable

Chọn Bật để sử dụng Unicable và đặt Unicable trong menu **Cài đặt Unicable**. Khi Unicable được bật, **Tín hiệu 22kHz**, **DiSEqC**, **Loại có Mô-tơ** sẽ bị tắt.

Loại có Mô-tơ

Chọn Loại có Mô-tơ để sử dụng Động cơ và đặt Động cơ trong menu Cài đặt động cơ. Khi Động cơ được bật, **Tín hiệu 22kHz**, **DiSEqC**, **Unicable** sẽ bị tắt.

- Nếu bạn đặt vệ tinh thành cài đặt khác, bạn phải thêm bộ tách sóng bằng Sửa bộ tách sóng.
- Khi chọn Tông 22kHz và DiSEqC, bạn phải kết nối chúng ở cùng vị trí như được hiển thị trên OSD.
- Nếu bạn xóa Vệ tinh, tất cả các chương trình được lưu trong Vệ tinh đều bị xóa.

Cài đặt Đặt động cơ

DiSEqC 1.2 : Điều khiển động cơ để thay đổi vị trí đĩa vệ tinh.

Hướng truyền động

Chọn hướng mà bạn muốn di chuyển động cơ.

Chế độ truyền động

Có hai chế độ : Theo giai đoạn và Liên tục.

- Bước : Động cơ di chuyển dựa theo giá trị bạn nhập (từ 1 đến 128).
- **Tiếp tục** : Động cơ di chuyển liên tục cho đến khi bạn nhấn Dừng.

Kiểm tra bộ tách sóng

Chọn Kiểm tra Bộ tách sóng bạn muốn dò.

Đặt giới hạn

Cài đặt di chuyển động cơ đến Hướng Đông hoặc Hướng Tây để động cơ chỉ di chuyển theo một hướng.

- Bật : Bạn có thể giới hạn di chuyển đến hướng hiện tại bằng cách chọn Hướng Tây/Hướng Đông.
- Tắt : Bạn có thể hủy giới hạn bạn đặt.

Đi tới 0

Bạn có thể chuyển động cơ về 0.

USALS : Đặt vị trí hiện tại của bạn (Kinh độ/Vĩ độ).

Để sử dụng Dò bằng tay

⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Kênh** → **Dò Kênh** (**Dò Kênh & Cài đặt**) → **Dò bằng tay**

Chức năng này dùng để tìm kiếm và lưu các kênh theo cách thủ công.
Đối với truyền hình kỹ thuật số, có thể kiểm tra cường độ và chất lượng tín hiệu.

Cập nhật Danh sách Kênh

⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Kênh** → **Dò Kênh & Cài đặt** → **Cập nhật Danh sách Kênh**

Cài đặt này cập nhật thông tin Danh sách chương trình đã thay đổi bằng cách dựa theo môi trường phát của quốc gia và vệ tinh.
Danh sách kênh sẽ được cập nhật khi TV tắt.

Sau khi cập nhật, Danh sách chương trình có thể thay đổi. Nếu bạn không muốn, chọn **Tắt**.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Để sử dụng Kiểm tra tín hiệu

⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Kênh** → **Dò Kênh** (**Dò Kênh & Cài đặt**) → **Kiểm tra tín hiệu**

Hiển thị thông tin MUX và Dịch vụ, v.v.

- Kiểm tra tín hiệu chỉ hiển thị đối với Ăng-ten hoặc Cáp.
- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Sửa kênh

Bạn có thể sửa các kênh được chọn trong số tất cả các kênh đã lưu hoặc thêm/xóa các kênh này vào/khỏi các kênh yêu thích.

Sửa danh sách tất cả các kênh

⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Kênh** → **Trình quản lý kênh** → **Sửa tất cả kênh**

Bạn có thể khóa hoặc mở khóa các kênh được chọn trong số tất cả các kênh đã lưu hay đặt để bỏ qua các kênh này khi chuyển kênh.

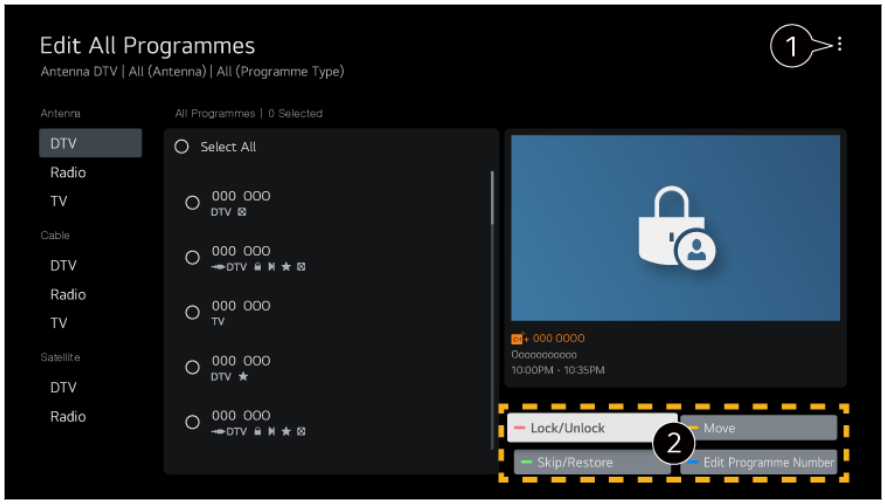

❶ Đặt tùy chọn sắp xếp.

❷ **Khóa/Mở khóa** : Khóa các kênh được chọn hoặc mở khóa các kênh bị khóa.
Bỏ qua/Khôi phục : Đặt để bỏ qua các kênh được chọn khi chuyển kênh hoặc vô hiệu hóa tùy chọn bỏ qua đối với những kênh được đặt bỏ qua trước đó.
Di chuyển : Di chuyển các kênh được chọn.
Sửa số kênh : Thay đổi số của các kênh được chọn.

Xóa : Xóa các kênh được chọn.

- Các tính năng có sẵn có thể thay đổi tùy thuộc vào tín hiệu truyền hình.
- Đối với kiểu máy hỗ trợ chương trình vệ tinh, bạn có thể quản lý các kênh vệ tinh trong **Sửa Kênh vệ tinh (Nâng cao)**.

Sửa danh sách các kênh yêu thích

⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Kênh** → **Trình quản lý kênh** → **Sửa kênh yêu thích**

Bạn có thể thêm/xóa những kênh bạn muốn vào/khỏi các kênh yêu thích, thay đổi vị trí các kênh, v.v.

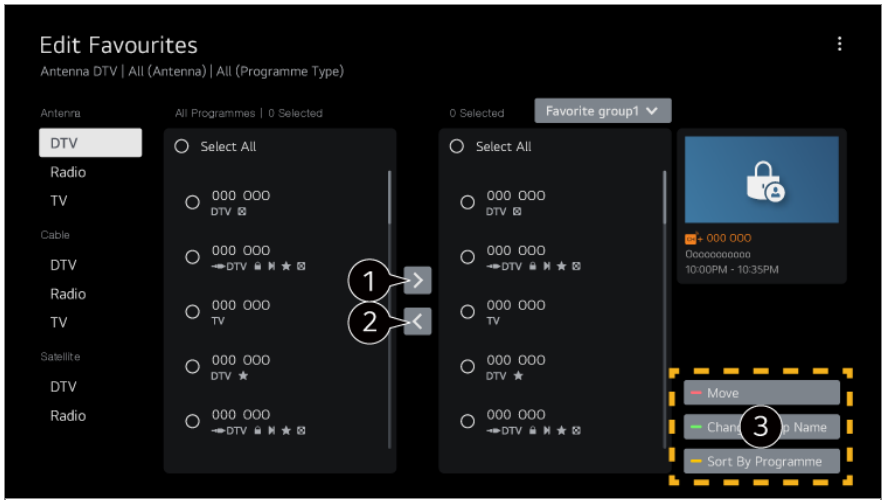

❶ Chọn các kênh mong muốn trong danh sách tất cả các kênh và nhấn nút để thêm vào danh sách các kênh yêu thích.

❷ Xóa các kênh được chọn khỏi danh sách các kênh yêu thích.

❸ **Di chuyển** : Chọn một hay nhiều kênh trong danh sách Kênh ưa thích, nhấn nút **Di chuyển** rồi chọn vị trí mà bạn muốn chuyển kênh đó đến. Các kênh đã chọn sẽ chuyển đến vị trí bạn đã chọn.
Thay đổi tên Nhóm Yêu thích : Thay đổi tên của danh sách các kênh yêu thích.
Sắp xếp theo kênh : Sắp xếp danh sách các kênh yêu thích theo kênh.

Tìm hiểu thêm về HbbTV

HbbTV (Truyền hình lai ghép phát rộng và băng rộng) là một chuẩn phát rộng mới kích hoạt các dịch vụ loại siêu điện báo văn bản, được truyền tải bằng chương trình TV phát rộng, được tích hợp hoặc liên kết với các dịch vụ trực tuyến được truyền tải trên băng rộng tới một Smart TV được kết nối.
Để xem chi tiết, **Tận hưởng Live TV** → **HbbTV** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Sao chép chương trình

⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Kênh** → **Sao chép kênh**

Xuất thông tin danh sách chương trình của TV sang thiết bị USB được kết nối hoặc Nhập thông tin danh sách chương trình của TV từ một thiết bị USB được kết nối.

- Dành cho chế độ Vệ tinh

Mạng

Cài đặt mạng có dây

⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Mạng** → **Kết nối có dây (Ethernet)**

Nếu bạn đặt cấu hình mạng, bạn có thể sử dụng nhiều dịch vụ khác nhau như nội dung và ứng dụng trực tuyến.
Nếu bộ định tuyến kết nối với mạng hỗ trợ tính năng DHCP, thì khi kết nối TV và bộ định tuyến qua dây, mạng sẽ tự động được kết nối. Nếu bộ định tuyến không hỗ trợ thiết lập tự động, thì bạn có thể chọn **Sửa** để thiết lập kết nối mạng theo cách thủ công.

- Thiết lập IPv6 không hỗ trợ **Sửa**.
- Để biết thêm thông tin về cách kết nối mạng, hãy xem **Bắt đầu dùng LG webOS TV** → **Đang kết nối mạng** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

Cài đặt Mạng không dây

Nếu bạn đặt cấu hình mạng, bạn có thể sử dụng nhiều dịch vụ khác nhau như nội dung và ứng dụng trực tuyến.
Nếu bạn đã thiết lập TV cho mạng không dây, bạn có thể kiểm tra và kết nối với mạng Internet không dây có sẵn.

01 Nhấn nút ⚙ trên điều khiển.

02 Chọn ⋮ → **Cài đặt chung** → **Mạng** → **Kết nối Wi-Fi**.

03 Đặt thành **Bật**.

04 Chọn bộ định tuyến không dây muốn kết nối.
Để truy cập vào các cài đặt chi tiết khác, hãy chọn **Mạng khác**.

Thêm mạng không dây ẩn

Nếu bạn nhập tên mạng trực tiếp, bạn có thể nhập một mạng không dây.

Kết nối qua WPS PBC

Nếu bộ định tuyến không dây mà bạn muốn kết nối có tính năng Thiết lập Wi-Fi được bảo vệ-Cấu hình nút nhấn (WPS-PBC), thì bạn có thể dễ dàng kết nối với bộ định tuyến không dây bằng cách nhấn vào nút WPS-PBC trên bộ định tuyến. Nhấn vào nút WPS-PBC của bộ định tuyến không dây rồi nhấn vào nút [Kết nối] của TV.

Kết nối qua WPS PIN

Đây là phương pháp kết nối với điểm truy cập bằng Thiết lập Wi-Fi được bảo vệ-Số nhận dạng cá nhân (WPS-PIN). Chọn điểm truy cập (AP) mà bạn muốn kết nối. Nhập mã PIN hiển thị trên thiết bị Wi-Fi của điểm truy cập.

Cài đặt Wi-Fi Nâng cao

Sau khi kết nối với mạng không dây, bạn có thể xem thông tin kết nối như thông tin chi tiết của địa chỉ IP. Ngoài ra, bạn có thể thay đổi địa chỉ IP và địa chỉ máy chủ DNS nếu muốn kết nối bằng cách nhấn nút **Sửa**.

- Thiết lập IPv6 không hỗ trợ **Sửa**.
- Để biết thêm thông tin về cách kết nối mạng, hãy xem **Bắt đầu dùng LG webOS TV** → **Đang kết nối mạng** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

Thiết bị

Cài đặt TV

⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Thiết bị** → **Quản lý TV**

Chế độ tại nhà/cửa hàng

Bạn có thể chọn giữa **Chế độ tại nhà** và **Chế độ cửa hàng**.
Để sử dụng TV tại nhà, chọn **Chế độ tại nhà**.
Chỉ chọn **Chế độ cửa hàng** khi TV hiển thị trong cửa hàng. **Chế độ cửa hàng** cung cấp các cài đặt được tối ưu hóa để hiển thị trong cửa hàng.

Khởi động Nhanh+

Cài đặt này đưa TV về chế độ chờ khi TV tắt nên nó sẽ giúp sử dụng các chức năng của TV nhanh hơn khi bạn bật TV trở lại.
Đặt **Khởi động Nhanh+** là **Bật**.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

- Bật tùy chọn này có thể tăng mức tiêu thụ năng lượng.

Thông tin về TV

Bạn có thể xem thông tin như **Kiểu máy**, **Số sê-ri**, **Tên thiết bị**.

Quản lý kết nối thiết bị ngoại vi

⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Thiết bị** → **Thiết bị bên ngoài**

Bạn có thể cài đặt để dùng thiết bị thông minh kết nối với TV cho mục đích điều khiển TV hoặc quản lý lịch sử kết nối.

- Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo kiểu máy.

Kết nối bộ điều khiển Bluetooth

Bạn có thể kết nối và sử dụng các thiết bị như bàn phím, chuột hoặc tay cầm chơi game hỗ trợ Bluetooth với TV.
Bật thiết bị, đặt thiết bị sang chế độ ghép nối rồi nhấp vào **Kết nối** trên màn hình TV. Khi bạn bật một thiết bị đã kết nối trước đây, thiết bị đó sẽ tự động kết nối với TV. Để ngắt kết nối cho kết nối hiện tại, nhấp vào **Ngắt kết nối**.

- Bạn nên sử dụng sản phẩm đã được thử nghiệm khả năng tương thích với TV của LG.
  Bàn phím Bluetooth : LG Rolly Keyboard2 KBB-710, Arteck HB192, Logitech K480, Apple Magic Keyboard, Bàn phím Arteck HB030B
  Chuột Bluetooth : Logitech Mx Master 2S, Logitech M535, Apple Magic Mouse2
  Tay cầm chơi game Bluetooth : SONY DualShock 4, MICROSOFT Xbox One S, Tay cầm NVIDIA Shield, MICROSOFT Xbox Series X, Amazon Luna Controller
- Tính năng này chỉ khả dụng cho các kiểu máy hỗ trợ Bluetooth.
- Việc kết nối nhiều thiết bị Bluetooth có thể dẫn đến tình trạng kết nối hoặc hoạt động kém.
- Nếu thiết bị Bluetooth ở quá xa TV hoặc có vật cản giữa chúng, thì có thể các thiết bị này sẽ không hoạt động bình thường.
- Có thể xảy ra lỗi giao tiếp, tùy thuộc vào các thiết bị ngoại vi (bộ định tuyến không dây, lò vi sóng, v.v.).
- Nếu thiết bị bạn chọn trong **Thiết bị đã đăng ký** không kết nối lại, hãy **Ngắt kết nối** rồi kết nối lại thiết bị.
- Điều này khác nhau giữa các thiết bị. Để biết thêm thông tin về thiết bị bạn muốn kết nối, hãy xem hướng dẫn sử dụng.

Camera

Bạn có thể thiết lập quyền truy cập vào camera cho từng ứng dụng.

Micrô

Bạn có thể thiết lập quyền truy cập vào micrô cho từng ứng dụng.

Cài đặt điều khiển từ xa

Nếu bạn thiết lập điều khiển từ xa đa năng,thì bạn có thể điều khiển các thiết bị ngoại vi được kết nối với TV bằng điều khiển thông minh thay vì dùng điều khiển từ xa của riêng chúng.
Để biết thêm thông tin, hãy xem **Cách sử dụng TV** → **Đang dùng điều khiển từ xa đa năng** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

Bật TV bằng thiết bị di động

Nếu **Bật thông qua Wi-Fi** hoặc **Bật thông qua Bluetooth** được đặt thành **Bật**, bạn có thể bật TV bằng ứng dụng hỗ trợ **Bật TV bằng thiết bị di động**.

- TV cần kết nối với mạng.
- TV và thiết bị sử dụng cần được kết nối vào cùng một mạng.
- Tính năng **Bật thông qua Wi-Fi** phải được sử dụng trong ứng dụng trên thiết bị thông minh có hỗ trợ tính năng đó.
- Tính năng **Bật thông qua Bluetooth** chỉ có sẵn trên một số điện thoại thông minh.
- TV cần được cắm vào nguồn.
- Để kết nối lần đầu, hãy đảm bảo thiết bị cần sử dụng đã sẵn sàng kết nối.
- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Xóa lịch sử kết nối

Bạn có thể xóa lịch sử kết nối của các thiết bị đã kết nối với TV qua mạng không dây.

Cài đặt đầu vào HDMI bên ngoài

⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Thiết bị** → **Cài đặt HDMI**

Bạn có thể áp dụng các cài đặt để đảm bảo hình ảnh rõ nét và dễ dàng điều khiển các thiết bị đã kết nối với HDMI.

HDMI Deep Color

Nếu kết nối thiết bị hỗ trợ **HDMI Deep Color**, bạn có thể tận hưởng hình ảnh rõ nét hơn. Sau khi kết nối thiết bị phát lại, hãy đặt **HDMI Deep Color** thành **4K**.
Nếu không được hỗ trợ chức năng này thì thiết bị đã kết nối có thể hoạt động không đúng cách.
Khi có sự cố, vui lòng thay đổi cài đặt **HDMI Deep Color** thành **Tắt**.

Độ phân giải màn hình được hỗ trợ

- 4K : Hỗ trợ 4K@120 Hz (4:4:4, 4:2:2 và 4:2:0)
- Tắt : Hỗ trợ 4K@60 Hz (4:2:0)

Định dạng hỗ trợ 4K @ 100/120 Hz

Độ phân giải	Tốc độ khung hình (Hz)	Độ sâu màu/Lấy mẫu sắc độ		
		8 bit	10 bit	12 bit
3840 × 2160p 4096 × 2160p	50 59,94 60	YCbCr 4:2:0	YCbCr 4:2:0 1)	YCbCr 4:2:0 1)
		YCbCr 4:2:2 1)	YCbCr 4:2:2 1)	YCbCr 4:2:2 1)
		YCbCr 4:4:4 1)	YCbCr 4:4:4 1) 2)	YCbCr 4:4:4 1) 2)
		RGB 4:4:4 1)	RGB 4:4:4 1) 2)	RGB 4:4:4 1) 2)
	100 120	YCbCr 4:2:0 1) 2)	YCbCr 4:2:0 1) 2)	YCbCr 4:2:0 1) 2)
		YCbCr 4:2:2 1) 2)	YCbCr 4:2:2 1) 2)	YCbCr 4:2:2 1) 2)
		YCbCr 4:4:4 1) 2)	YCbCr 4:4:4 1) 2)	-
		RGB 4:4:4 1) 2)	RGB 4:4:4 1) 2)	-

1) Được hỗ trợ khi **HDMI Deep Color** được thiết lập thành **4K**.
2) Tính năng này chỉ khả dụng cho cổng **HDMI (4K@120 Hz) IN**.

- Bạn chỉ có thể thay đổi cài đặt của **HDMI IN** bạn đang xem cùng thời điểm.
- Bạn có thể chỉ định cài đặt khác cho mỗi cổng HDMI.

SIMPLINK (HDMI-CEC)

Bạn có thể điều khiển và sử dụng một cách thuận tiện các thiết bị đa phương tiện được kết nối qua HDMI bằng điều khiển từ xa của TV.
Để xem chi tiết, **Cách sử dụng TV** → **Đang kết nối với SIMPLINK (HDMI-CEC)** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

Hệ thống

Cấu hình cài đặt ngôn ngữ

⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Hệ thống** → **Ngôn ngữ (Language)**

Bạn có thể chọn ngôn ngữ menu hiển thị trên màn hình và ngôn ngữ âm thanh của phát sóng kỹ thuật số.

Ngôn ngữ menu (Menu Language)

Bạn có thể chọn một trong các ngôn ngữ menu để hiển thị trên màn hình. Ngôn ngữ cho tính năng nhận dạng giọng nói sẽ tự động đặt thành ngôn ngữ đã chọn cho menu.

- Tính năng nhận dạng giọng nói chỉ được áp dụng cho một số model.

Ngôn ngữ âm thanh chính / Ngôn ngữ âm thanh phụ

Bạn có thể chọn ngôn ngữ bạn muốn khi xem một chương trình phát sóng kỹ thuật số, bao gồm nhiều ngôn ngữ âm thanh.
Đối với các chương trình không hỗ trợ nhiều ngôn ngữ, ngôn ngữ mặc định sẽ được sử dụng.

- Áp dụng cho chế độ phát sóng kỹ thuật số.

Ngôn ngữ bàn phím

Chọn ngôn ngữ để sử dụng bàn phím ảo.

Cài đặt ngôn ngữ teletext

Đặt ngôn ngữ văn bản từ xa.
Để xem chi tiết, **Tận hưởng Live TV** → **TELETEXT** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

- Chỉ ở chế độ kỹ thuật số

Cài đặt Vị trí

⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Hệ thống** → **Vị trí**

Bạn có thể thay đổi cài đặt vị trí trên Smart TV của bạn.

Cài đặt địa chỉ

Bạn có thể đặt **Khu vực** và **Thành phố** của TV.

Quốc gia phát sóng

Bạn có thể cài đặt quốc gia phát sóng trên TV của bạn.

Mã Zip

Chức năng này được sử dụng để thiết lập vị trí phát sóng của TV bằng cách nhập mã bưu điện của bạn.

Quốc gia sử dụng dịch vụ của LG

Nếu bạn không đặt **Đặt tự động**, bạn có thể chọn quốc gia bằng cách thủ công.

Cài đặt vị trí thời tiết

Vui lòng đặt khu vực của bạn để hiển thị thời tiết trên trình bảo vệ màn hình và v.v.

- Bạn có thể cài đặt quốc gia thủ công khi bạn không kết nối với mạng.
- Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo kiểu máy.

Thời gian & Đồng hồ hẹn giờ

⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Hệ thống** → **Thời gian & Đồng hồ hẹn giờ**

Bạn có thể kiểm tra thời gian hoặc cài đặt cấu hình liên quan.

Đặt tự động

Thời gian của TV sẽ tự động đặt thành thời gian của thông tin phát sóng kỹ thuật số được gửi từ đài phát sóng hoặc thời gian được gửi từ máy chủ.

Giờ / Ngày / Múi giờ

Bạn có thể đặt ngày và giờ thủ công nếu giờ được đặt tự động không đúng.

- Nếu bạn đặt thời gian theo cách thủ công với ăng ten được kết nối, thông tin lịch trình, hướng dẫn chương trình, v.v. có thể không hoạt động đúng cách.

Tùy chỉnh múi giờ

Khi chọn **Tùy chỉnh** trong **Múi giờ**, menu **Tùy chỉnh múi giờ** được kích hoạt.

Hẹn giờ

Hẹn giờ ngủ

Đặt TV để tắt vào thời gian cụ thể.
Nếu bạn không muốn sử dụng **Hẹn giờ ngủ**, hãy chọn **Tắt**.

Bộ hẹn giờ bật

Đặt **Bộ hẹn giờ bật** thành **Bật**.
TV bật và hiển thị kênh đã đặt vào thời gian bạn đặt.

- **Giờ** : Đặt thời gian bật TV.
- **Lặp lại hẹn giờ** : Đặt ngày trong tuần. Đặt tùy chọn này thành **Không có** để tính năng chỉ hoạt động một lần.
- **Đầu vào** : Đặt đầu ra bên ngoài để hiển thị khi nguồn bật.
- **Kênh hẹn giờ** : Đặt kênh để hiển thị khi nguồn bật. Bạn chỉ có thể đặt tùy chọn này khi **Đầu vào** được đặt thành **TV**.
- **Âm lượng** : Đặt âm lượng để dùng khi nguồn bật.

Bộ hẹn giờ tắt

Đặt **Bộ hẹn giờ tắt** thành **Bật**.
TV tắt vào thời gian đã đặt.

- **Giờ** : Đặt thời gian để tắt TV.
- **Lặp lại hẹn giờ** : Đặt ngày trong tuần. Đặt tùy chọn này thành **Không có** để tính năng chỉ hoạt động một lần.

Tự động tắt nguồn sau 4 giờ

Nếu bạn không nhấn vào nút bất kỳ trong 4 giờ sau khi TV được bật bằng tính năng như **Bộ hẹn giờ bật**, thì TV sẽ tự động tắt.
Để đảm bảo TV không tự động tắt, đặt **Tự động tắt nguồn sau 4 giờ** thành **Tắt**.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

- Để sử dụng **Bộ hẹn giờ bật**/**Bộ hẹn giờ tắt**, hãy đặt giờ chính xác.

Cài đặt An toàn

⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Hệ thống** → **An toàn**

Bạn có thể đặt khóa các chương trình phát sóng hoặc ứng dụng TV.
Đặt thành **Bật** để áp dụng khóa.

Khóa chương trình TV

Chức năng này hoạt động theo thông tin từ đài phát. Vì thế, nếu tín hiệu có thông tin không chính xác, chức năng này không hoạt động.
Ngăn trẻ em xem một số chương trình TV dành cho người lớn theo cài đặt giới hạn xếp hạng. Nhập mật khẩu để xem chương trình đã khóa. Xếp hạng tùy theo quốc gia.

- Chỉ hỗ trợ ở chế độ phát sóng kỹ thuật số.
- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Khóa kênh

Chặn các chương trình có nội dung không phù hợp đối với trẻ em. Có thể chọn các chương trình này nhưng màn hình sẽ trống và âm thanh bị tắt tiếng. Để xem một chương trình bị khóa, hãy nhập mật khẩu.

Khóa ứng dụng

Bạn có thể khóa hoặc mở khóa ứng dụng.

- Chức năng khóa không hoạt động ngay lập tức đối với ứng dụng hiện đang chạy.

Khóa đầu vào

Bạn có thể khóa hoặc mở khóa các Khóa đầu vào.

Đặt lại mật khẩu

Đặt hoặc thay đổi mật khẩu cho TV.

- Mật khẩu mặc định được đặt là "0000".
  Khi chọn Quốc gia là Pháp hoặc Na Uy thì mật khẩu không phải là “0000” mà là “1234”.

Đặt lại mật khẩu đã mất

Nếu mất mật khẩu đã đặt, bạn có thể đặt lại mật khẩu bằng cách sau:

01 Nhấn nút ⚙ trên điều khiển.

02 Chọn ⋮ → **Cài đặt chung** → **Hệ thống** → **An toàn**.

03 Nhấn vào **(Kênh)** ∧ → **(Kênh)** ∧ → **(Kênh)** ∨ → **(Kênh)** ∧ trên điều khiển từ xa. Cửa sổ nhập mật khẩu chính sẽ xuất hiện.

04 Nhập số “0313” vào cửa sổ nhập mật khẩu chính, rồi nhấn vào **Nhập**. Mật khẩu sẽ được đặt lại.

Quản lý tài khoản LG

Trong **Tài khoản LG**, bạn có thể sử dụng địa chỉ email để tạo một tài khoản LG mới. Để biết thêm thông tin, hãy xem **Bắt đầu dùng LG webOS TV** → **Quản lý tài khoản LG** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

Sử dụng Thông báo

⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Hệ thống** → **Cài đặt bổ sung** → **Thông báo**

Bạn có thể xem tất cả các thông báo từ ứng dụng TV và dịch vụ LG cùng một lúc. Bạn có thể xem và xóa từng tin nhắn thông báo. Đối với thông báo hỗ trợ phím tắt, bạn cần chuyển ngay tới ứng dụng hoặc trang web.

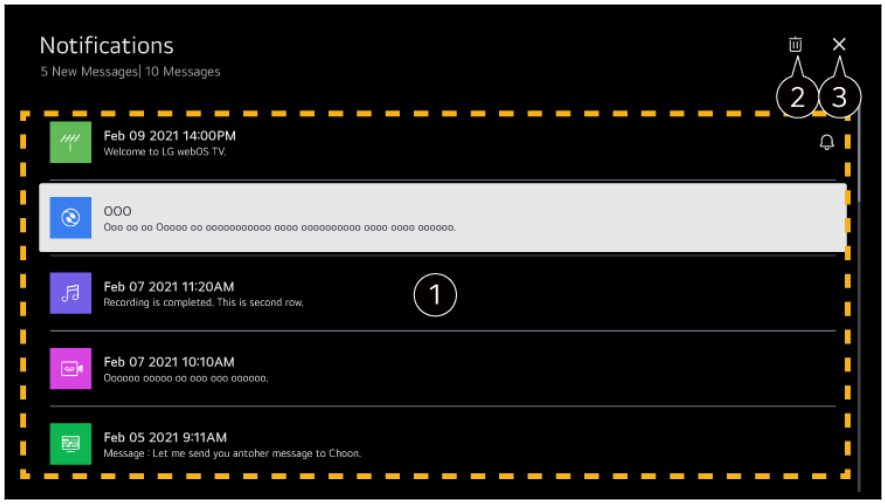

❶ Bạn có thể kiểm tra thông tin bằng cách chọn các mục mong muốn. Nếu lối tắt không được hỗ trợ, bạn có thể khởi chạy ứng dụng.

❷ Bạn có thể xóa các thông báo.

❸ Đóng ứng dụng.
Để tắt ứng dụng nhằm ngăn chạy trong nền, nhấn nút ••• trên điều khiển từ xa và chọn **Thoát ứng dụng**.

Cài đặt Trang chính

⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Hệ thống** → **Cài đặt bổ sung** → **Cài đặt Trang chính**

Màn hình sau khi bật

Bạn có thể chọn màn hình sẽ hiển thị khi TV bật.

Khuyến mãi trên màn hình chính

Bạn có thể bật hoặc tắt quảng cáo trên Màn hình chính.

Đề xuất nội dung

Bạn có thể nhận đề xuất nội dung trên Màn hình chính.

- Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo kiểu máy.

Quảng cáo trên Trình bảo vệ màn hình

⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Hệ thống** → **Cài đặt bổ sung** → **Quảng cáo trên Trình bảo vệ màn hình**

Bạn có thể bật hoặc tắt quảng cáo hiển thị trên trình bảo vệ màn hình của một số ứng dụng. Khi đặt thành **Tắt**, bạn có thể tắt quảng cáo hiển thị trên trình bảo vệ màn hình.

Để cài đặt Đèn nguồn

⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Hệ thống** → **Cài đặt bổ sung** → **Đèn chờ**

Bạn có thể bật hoặc tắt đèn chờ.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Cài đặt con trỏ của điều khiển thông minh

⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Hệ thống** → **Cài đặt bổ sung** → **Tùy chọn Con trỏ**

Bạn có thể đặt tốc độ và kích cỡ con trỏ mình muốn khi con trỏ hiển thị trên màn hình.

Tốc độ theo dõi

Đặt tốc độ theo dõi.

Kích thước con trỏ

Chọn kích cỡ con trỏ.

Quảng cáo

⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Hệ thống** → **Cài đặt bổ sung** → **Quảng cáo**

Nếu TV của bạn được kết nối với Internet, webOS có thể sử dụng cookie giới hạn tần số để theo dõi số lần một quảng cáo được hiển thị trên TV của bạn.
Thông tin này được sử dụng để giúp giới hạn số lần cùng một quảng cáo hiển thị. Bạn có thể xóa cookie này hoặc bật / tắt bất kỳ lúc nào bằng cách truy cập cài đặt **Quảng cáo** trên TV của bạn.
Không thông tin nhận dạng cá nhân nào được liên kết với cookie này.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Sử dụng Live Plus

Live Plus là một dịch vụ cung cấp rất nhiều thông tin về các chương trình bạn xem.
Để biết thêm thông tin, hãy xem **Đang dùng TV thông minh** → **Live Plus** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Đặt ID

⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Hệ thống** → **Cài đặt bổ sung** → **Đặt ID**

Bạn có thể đặt một số (ID) để quản lý nhiều TV.

- Tính năng này dành cho quản trị viên. Bạn không nên sử dụng tính năng này trong môi trường gia đình thông thường.

Khôi phục cài đặt mặc định

⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Hệ thống** → **Đặt lại về cài đặt ban đầu**

Đặt lại TV về cài đặt ban đầu. Thao tác này sẽ chuyển tất cả cài đặt về giá trị mặc định của chúng.

Sau khi đặt lại, TV sẽ tự động tắt và khởi động lại.

- Nếu **An toàn** được đặt thành **Bật**, bạn nên nhập mật khẩu thành **Đặt lại về cài đặt ban đầu**.
- Không tắt nguồn trong khi trở về cài đặt ban đầu.
- Chúng tôi khuyên bạn đặt lại TV về **Đặt lại về cài đặt ban đầu** trước khi bán hoặc chuyển giao cho bên thứ ba.

K.năng tr.cập

Thay đổi Menu sang Màn hình tương phản cao

⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **K.năng tr.cập** → **Độ tương phản cao**

Khi tính năng này được đặt thành **Bật**, nó sẽ điều chỉnh nền của một số menu trên màn hình và màu của phông chữ để làm nổi bật tính tương phản giữa các vùng sáng và tối.

Thang xám

⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **K.năng tr.cập** → **Thang xám**

Thay đổi màu của menu trên màn hình thành tông màu đen trắng để tăng độ mờ của màn hình. Đặt thành **Bật**.

Đảo màu

⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **K.năng tr.cập** → **Đảo màu**

Để cải thiện khả năng hiển thị của menu trên màn hình, bạn có thể nghịch chuyển và hiệu chỉnh một số màu nhất định trong một số menu. Đặt thành **Bật**.

Cài đặt phụ đề

⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **K.năng tr.cập** → **Phụ đề**

Xem phụ đề khi kênh TV cung cấp chương trình có phụ đề.
Chuyển **Phụ đề** thành **Bật** và chọn cài đặt phụ đề.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.
- Áp dụng cho chế độ phát sóng kỹ thuật số.

Menu cho Người khiếm thị

⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **K.năng tr.cập** → **Mô tả âm thanh**

Nội dung trên màn hình sẽ được mô tả bằng giọng nói đối với người xem khiếm thị.
Bạn có thể sử dụng chức năng này nếu công ty phát sóng hỗ trợ **Mô tả âm thanh** cho người khiếm thị.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Loại âm thanh

⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **K.năng tr.cập** → **Loại âm thanh**

Bình luận âm thanh hoặc phụ đề được cung cấp cho những người bị khiếm thính hoặc khiếm thị.

Bình thường

Chọn âm thanh mặc định.

Mô tả âm thanh

Đối với người khiếm thị Chọn Âm thanh mặc định yêu thích kết hợp với Âm thanh dành cho người khiếm thị.

Phụ đề có thuyết minh

Đối với người khiếm thị Chỉ chọn Âm thanh dành cho người khiếm thị mà bạn yêu thích.

Âm thanh bổ sung bất kỳ

Hiển thị tất cả âm thanh phụ trợ.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Chức năng Âm thanh bổ sung

⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **K.năng tr.cập** → **Chọn âm thanh bổ sung**

Bình luận âm thanh hoặc phụ đề được cung cấp cho những người bị khiếm thính hoặc khiếm thị.

Không có

Chọn âm thanh mặc định.

Mô tả âm thanh

Đối với người khiếm thị Chọn Âm thanh mặc định yêu thích kết hợp với Âm thanh dành cho người khiếm thị.

Âm thanh trong

Đối với người khiếm thính Chọn Hiệu ứng trung thực và Âm thanh dành cho người khiếm thính mà bạn yêu thích.

Phụ đề có thuyết minh

Đối với người khiếm thị Chỉ chọn Âm thanh dành cho người khiếm thị mà bạn yêu thích.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Thiết lập khiếm thính

01 Nhấn nút ⚙ trên điều khiển.

02 Chọn ⋮ → **Cài đặt chung** → **K.năng tr.cập**.

03 Đặt **Phụ đề** thành **Bật**.

04 Đặt **Khiếm thính** thành **Bật**.
Chú thích sẽ được cung cấp cho người khiếm thính.

- Khi chế độ **Khiếm thính** được **Bật**, thì chú thích cho người khiếm thính sẽ được ưu tiên hơn chú thích chung.
- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Hỗ trợ

Chế độ chăm sóc màn hình OLED

⚙ → ⋮ → **Hỗ trợ** → **Chế độ chăm sóc màn hình OLED**

Tính năng này cung cấp đa dạng các dịch vụ chăm sóc cao cấp cho người dùng TV OLED.

Cài đặt hình ảnh chế độ chăm sóc

Tính năng này giúp thiết lập chế độ màn hình phù hợp với thói quen xem của bạn.

- Bạn không thể đặt **Hình ảnh** → **Chọn chế độ** khi sử dụng **Cài đặt hình ảnh chế độ chăm sóc**.

Tắt

Tắt **Cài đặt hình ảnh chế độ chăm sóc**.

Chế độ chống mỏi mắt

Hiển thị hình ảnh với các mức độ tương phản, độ sáng và độ sắc nét thông thường.

Chế độ rạp hát

Hình ảnh thích hợp cho phim.

Chế độ chăm sóc dành cho trẻ em

Chế độ này điều chỉnh cường độ ánh sáng xanh giúp trẻ em thoải mái hơn khi xem trên màn hình.

Chế độ tự chăm sóc thiết bị

Chế độ này cung cấp nhiều tính năng để tối ưu hóa điều kiện của TV.

Trình tối ưu hóa bộ nhớ

Tối ưu hóa TV của bạn bằng cách dọn dẹp các ứng dụng không dùng hoặc bộ nhớ không cần thiết.

Tự chẩn đoán màn hình

Sau khi chạy kiểm tra để xác minh tín hiệu hình ảnh truyền ra bình thường, bạn cho thể chọn xem tín hiệu này có khác thường trên màn hình không.
Nếu kiểm tra không thấy có vấn đề gì, kiểm tra thiết bị ngoài được kết nối hoặc tín hiệu phát sóng.

Tự chẩn đoán âm thanh

Bắt đầu Kiểm tra âm thanh để kiểm tra cổng ra tín hiệu âm thanh và chọn xem có bị lỗi hay không.
Nếu kiểm tra không thấy có vấn đề gì, kiểm tra thiết bị ngoài được kết nối hoặc tín hiệu phát sóng.

Tiết kiệm năng lượng

Giảm tiêu thụ điện năng bằng cách điều chỉnh độ sáng màn hình tối đa.

Bước Tiết kiệm năng lượng

- **Tự động** : Bộ cảm biến TV tự động phát hiện ánh sáng xung quanh và tự động điều chỉnh độ sáng của màn hình.
  - Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.
- **Tắt** : Tắt **Bước Tiết kiệm năng lượng**.
- **Tối thiểu** / **Trung bình** / **Tối đa** : Sử dụng tính năng tiết kiệm điện theo **Bước Tiết kiệm năng lượng** được đặt trên TV.

Độ sáng tối thiểu

Bạn có thể điều chỉnh độ tối của màn hình khi **Bước Tiết kiệm năng lượng** được đặt thành **Tự động**.

Tự động tắt nguồn

Khi TV đang bật, TV sẽ tự động tắt nếu bạn không nhấn bất kỳ nút nào trong khoảng thời gian đã đặt.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Màn hình tắt

Màn hình sẽ tắt và chỉ phát âm thanh.
Nhấn nút bất kỳ trừ nút nguồn và nút âm lượng để bật lại màn hình.

- Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Hạ thấp màn hình

Tính năng này cho phép bạn tắt màn hình và chỉ nghe âm thanh.
Nhấn nút bất kỳ trừ nút nguồn và nút âm lượng để bật lại màn hình.

- Các chế độ cài đặt chỉ có sẵn cho kiểu máy LG SIGNATURE OLED TV R.

- Nếu bạn sử dụng chức năng **Bước Tiết kiệm năng lượng**, độ sáng của TV sẽ bị ảnh hưởng

Chế độ chăm sóc bảng tấm nền màn hình OLED

Với **Chế độ chăm sóc bảng tấm nền màn hình OLED**, bạn có thể cải thiện các vấn đề chất lượng hình ảnh liên quan tới lưu hình khi màn hình được bật trong một khoảng thời gian nhất định.

Xóa điểm ảnh

Nhiệt độ màu hiệu chuẩn bất kỳ vấn đề nào có thể xuất hiện trên màn hình khi TV được bật trong một khoảng thời gian dài.
Quá trình hiệu chuẩn mất hơn một tiếng.

- **Hoạt động một lần khi TV đã tắt** : Nhấn nút Nguồn để tắt TV khi bạn xem xong. **Xóa điểm ảnh** sẽ bắt đầu chạy.
- **Bắt đầu ngay** : TV của bạn tắt ngay và **Xóa điểm ảnh** bắt đầu chạy. TV sẽ tự động bật trở lại khi quá trình hoàn tất.

- Không rút dây nguồn khi quá trình đang diễn ra.

- Nếu bạn bật TV, **Xóa điểm ảnh** sẽ dừng hoạt động.

Màn hình di chuyển

Chế độ này sẽ dịch chuyển màn hình một chút theo khoảng thời gian định kỳ để ngăn lưu hình trên khung màn hình.

Điều chỉnh độ sáng của logo

Điều chỉnh độ chói của hình ảnh tĩnh, chẳng hạn như logo trong nội dung để khắc phục các vấn đề về chất lượng hình ảnh có thể xảy ra.

Đề xuất chế độ chăm sóc

Bạn có thể BẬT hoặc TẮT tính năng Đề xuất chế độ chăm sóc.

Cập nhật phần mềm

⚙ → ⋮ → **Hỗ trợ** → **Cập nhật phần mềm**

Sử dụng Cập nhật phần mềm để kiểm tra và nhận phiên bản mới nhất.

Cập nhật tự động

Khi bạn đặt thành **Bật**, việc cập nhật sẽ được thực hiện tự động mà không cần quy trình xác nhận riêng biệt, ngoại trừ một số bản cập nhật quan trọng.

Kiểm tra bản cập nhật

Khi kiểm tra phiên bản cập nhật mới nhất, bạn chỉ có thể thực hiện cập nhật nếu có tệp cập nhật của phiên bản mới hơn. TV tự động kiểm tra phiên bản phần mềm nhưng, nếu cần, bạn có thể thực hiện kiểm tra thủ công.

- Các mục có thể cấu hình khác nhau tùy theo kiểu máy.
- Có thể nhận phiên bản mới nhất qua tín hiệu truyền kỹ thuật số hoặc kết nối internet.
- Thay đổi kênh trong khi tải xuống phần mềm qua tín hiệu truyền kỹ thuật số sẽ làm gián đoạn quá trình tải xuống. Quay lại kênh ban đầu sẽ cho phép tiếp tục tải xuống.
- Nếu phần mềm không được cập nhật, những chức năng nhất định có thể không hoạt động chính xác.
- Ở một số quốc gia, **Cập nhật tự động** không hiển thị nếu bạn không kết nối với Internet.

Quyền riêng tư & Điều khoản

⚙ → ⋮ → **Hỗ trợ** → **Quyền riêng tư & Điều khoản**

Thỏa thuận người dùng

Đây là điều khoản và điều kiện về quyền riêng tư cho việc sử dụng các dịch vụ liên quan đến Smart TV.

Thông báo Pháp lý

Đây là thông báo pháp lý cho các dịch vụ thông qua TV.

Thông báo phần mềm nguồn mở

Bạn có thể xem hướng dẫn cho từng mục.

Khắc phục sự cố

Thực hiện kiểm tra bằng Trợ giúp nhanh

Thực hiện kiểm tra bằng Trợ giúp nhanh

Khi TV bị trục trặc, thì bạn có thể tìm trợ giúp để giải quyết vấn đề.
Nhấn nút ⚙ trên điều khiển và chọn ⋮ → **Hỗ trợ** → **Trợ giúp nhanh**.
Bạn cũng có thể nhấn và giữ nút số **9** trên điều khiển để chạy **Trợ giúp nhanh**.

Cài đặt tối ưu hóa

Bạn có thể tự động kiểm tra trạng thái tổng quan của TV cũng như xem và thay đổi giá trị cài đặt đề xuất.

Kiểm tra mục

Chọn mục gặp sự cố và tìm trợ giúp giải quyết sự cố.

- **Tự kiểm tra Cài đặt TV** : Chọn mục khớp với dấu hiệu để tìm hướng dẫn có thể giúp bạn khắc phục sự cố.
- **Kiểm tra tình trạng TV** : Bạn có thể kiểm tra trạng thái hiện tại của TV đối với từng mục đã chọn.

Dịch vụ từ xa của LG

Bạn có thể nhận trợ giúp khắc phục sự cố thông qua điều khiển từ xa.
Để nhận trợ giúp về **Dịch vụ từ xa của LG**, bạn hãy liên hệ với Trung tâm dịch vụ khách hàng của LG Electronics.

- Chức năng này có thể không khả dụng ở một số quốc gia hoặc kiểu máy.

- Khi không tìm thấy nội dung liên quan trong **Trợ giúp nhanh**, hãy tham khảo **Khắc phục sự cố** trong **Hướng dẫn sử dụng**.
- Nếu bạn vẫn chưa giải quyết được vấn đề, hãy liên hệ với Trung tâm dịch vụ khách hàng của chúng tôi.

Đang khắc phục sự cố nguồn/điều khiển từ xa

Đang khắc phục sự cố nguồn/điều khiển từ xa

Nếu bạn gặp phải bất kỳ vấn đề nào dưới đây khi đang sử dụng sản phẩm, vui lòng kiểm tra phần sau: Có thể sản phẩm không có vấn đề gì.

Tôi không thể bật TV.

- Đảm bảo bạn đã cắm TV vào ổ điện đúng cách.
- Nếu bạn đang sử dụng ổ điện đa năng, hãy kiểm tra xem ổ điện vẫn đang hoạt động. Để kiểm tra xem ổ cắm điện có hoạt động bình thường không, hãy cắm phích nguồn của TV trực tiếp vào ổ cắm trên tường rồi quan sát hoạt động của TV.
- Thử bật bằng nút trên TV.

Màn hình sẽ hiển thị sau khi nguồn được bật.

- Đây là do quy trình loại bỏ tiếng ồn để loại bỏ bất cứ tiếng ồn nào có thể phát ra khi bật nguồn lên. Đây không phải là lỗi của sản phẩm.

Con trỏ của điều khiển thông minh không xuất hiện trong màn hình.

- Hướng điều khiển từ xa về phía TV rồi nhấn cùng lúc nút ⌂ và ⚙ trong hơn 5 giây cho

đến khi phần hướng dẫn xuất hiện. Điều khiển từ xa đã được đăng ký trước đây được đăng ký lại rồi đăng ký lại lần nữa.

- Thay pin khi được nhắc trên màn hình TV. (Sử dụng pin kiềm.)
- Nếu ⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **K.năng tr.cập** → **Hướng dẫn bằng âm thanh** được **Bật**, con trỏ của điều khiển thông minh sẽ không xuất hiện. Chọn chế độ **Hướng dẫn bằng âm thanh** là **Tắt**. (Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.)

Tôi không thể bật TV bằng điều khiển từ xa.

- Đảm bảo bạn đã cắm TV vào ổ điện đúng cách.
- Hãy thay pin trong điều khiển từ xa. (Sử dụng pin kiềm.)
- Kiểm tra xem có vật cản nào đang chắn tín hiệu phía trước bộ thu nhận tín hiệu điều khiển từ xa của TV hay không. Nếu có vật cản, chẳng hạn như là dàn âm thanh, ở phía trước bộ thu nhận, ở dưới cùng của TV, nhận dạng IR có thể hoạt động không chính xác.

TV tắt đột ngột.

- Kiểm tra xem **Bộ hẹn giờ tắt** đã được đặt chưa.
- TV sẽ tự động tắt nếu bạn không nhấn vào bất kỳ nút nào trong 4 giờ, ngay cả sau khi TV bật vào thời gian đã đặt theo **Lời nhắc** hoặc **Bộ hẹn giờ bật**.
- Nguyên nhân cũng có thể do mạch bảo vệ bên trong được kích hoạt do nhiệt độ bên trong sản phẩm tăng bất thường hoặc quá mức.

Tôi không thể bật hoặc điều khiển thiết bị bằng điều khiển từ xa TV ngay cả khi đã đặt điều khiển từ xa đa năng.

- Đảm bảo rằng phích nguồn của thiết bị được cắm vào ổ điện.
- Hãy thay pin trong điều khiển từ xa. (Sử dụng pin kiềm.)
- Kiểm tra xem có vật cản nào đang chắn tín hiệu phía trước bộ thu nhận tín hiệu điều khiển từ xa của thiết bị hay không.

Đang khắc phục sự cố màn hình

Đang khắc phục sự cố màn hình

Nếu bạn gặp phải bất kỳ vấn đề nào dưới đây khi đang sử dụng sản phẩm, vui lòng kiểm tra phần sau: Có thể sản phẩm không có vấn đề gì.

Trước tiên, chọn ⚙ → ⋮ → **Hỗ trợ** → **Chế độ chăm sóc màn hình OLED** → **Chế độ tự chăm sóc thiết bị** → **Tự chẩn đoán màn hình** để kiểm tra xem có dấu hiệu bất thường nào trên TV không.
Nếu bạn đang sử dụng hộp giải mã tín hiệu, hãy tắt thiết bị, rồi bật lại.
Đảm bảo hộp giải mã tín hiệu được kết nối đúng cách với TV.

Không có tín hiệu trên màn hình.

- Kiểm tra xem cáp đồng trục hoặc cáp đã kết nối với thiết bị bên ngoài có được kết nối đúng cách với TV không.
- Chuyển tới để chọn đầu vào được kết nối.
- Kiểm tra xem thiết bị ngoài như hộp giải mã tín hiệu hay đầu Blu-ray đã bật chưa.

Tôi không xem được một số chương trình.

- Khởi chạy ⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Kênh** → **Dò Kênh** (**Dò Kênh & Cài đặt**) → **Dò tự động**.
- Nếu bạn đang sử dụng đầu thu số, hãy liên hệ với nhà cung cấp đầu thu.

Màn hình sẽ tắt đi.

- Chuyển đến ⚙ → ⋮ → **Hình ảnh** và thay đổi **Tỷ lệ khung hình**.

Màn hình rung sau khi có hình các đường và lưới dọc/ngang xuất hiện trong chốc lát.

- Cắm điện thoại không dây, máy sấy, khoan điện, v.v. vào ổ cắm điện khác. Sự cố có thể do thiết bị điện tử có tần số cao gây ra, chẳng hạn như TV khác hoặc các nguồn điện từ mạnh gần đó.

Mỗi kênh lại có chất lượng hình ảnh khác nhau.

- Tùy thuộc vào loại video do nhà phát sóng cung cấp, các kênh có thể có chất lượng hình ảnh khác nhau.
- Nếu bạn đang sử dụng đầu thu số, hãy liên hệ với nhà cung cấp đầu thu.
- Trước tiên, hãy chạy **Tự chẩn đoán màn hình**. Nếu kết quả bình thường, thì tín hiệu

truyền hình có thể gặp vấn đề.

Hình ảnh có chất lượng khác với hình ảnh tại cửa hàng.

- Tùy thuộc vào loại video do nhà phát sóng cung cấp, chất lượng hình ảnh có thể khác với hình ảnh hiển thị tại cửa hàng.
- Trước tiên, hãy chạy **Tự chẩn đoán màn hình**. Nếu kết quả bình thường, thì tín hiệu truyền hình có thể gặp vấn đề.

Một chương trình được phát sóng kỹ thuật số dừng phát hoặc màn hình bị vỡ.

- Vấn đề này là do tín hiệu yếu hoặc nhận tín hiệu không ổn định. Điều chỉnh hướng ăng-ten hoặc kiểm tra kết nối dây cáp.
- ⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Kênh** → **Dò Kênh** (**Dò Kênh & Cài đặt**) → **Dò bằng tay**
  Nếu cường độ tín hiệu quá yếu trong **Dò bằng tay**, liên hệ với trạm phát sóng hoặc văn phòng quản lý để họ kiểm tra tín hiệu.
- Nếu bạn đang sử dụng đầu thu số, hãy liên hệ với nhà cung cấp đầu thu.

Khi đầu vào HDMI đang hoạt động, một dòng nét liền theo chiều dọc hoặc màu bị mờ sẽ xuất hiện ở rìa bên trên/dưới/trái/phải của màn hình.

- ⚙ → ⋮ → **Hình ảnh** → **Tỷ lệ khung hình** → **Chỉ quét**
  Đặt **Chỉ quét** là **Tắt**.
  Chỉ quét hiển thị cho bạn hình ảnh gốc. Nếu tín hiệu yếu thì bên trên/dưới/trái/phải của màn hình có thể bị trắng.

Tôi không thấy gì hoặc hình ảnh liên tục nhấp nháy khi kết nối với cáp HDMI.

- Kiểm tra xem cáp HDMI® có phù hợp với các tiêu chuẩn không. Bạn có thể thấy nhấp nháy hoặc màn hình trống nếu cáp HDMI® bị lỗi (bị cong, gãy).
- Đảm bảo cáp được kết nối đúng cách với cổng. Tiếp xúc không đúng hoặc lỏng có thể gây ra vấn đề hiển thị trên màn hình.
- Nếu bạn đang sử dụng đầu thu số UHD, hãy điều chỉnh ⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Thiết bị** → **Cài đặt HDMI** → **HDMI Deep Color**.

Màn hình trông quá mờ hoặc tối.

- ⚙ → ⋮ → **Hình ảnh** → **Chọn chế độ**
  Chuyển **Chọn chế độ** sang chế độ hình ảnh mong muốn. (**Tiêu chuẩn**, **Sống động**,

v.v.)
Chế độ này chỉ áp dụng với chế độ đầu vào hiện tại.

- ⚙ → ⋮ → **Hình ảnh** → **Cài đặt nâng cao** → **Độ sáng** → **Bảo vệ Mắt khi Chuyển động nhanh**
  Chuyển **Bảo vệ Mắt khi Chuyển động nhanh** thành **Tắt**. Chế độ này chỉ áp dụng với chế độ đầu vào hiện tại.
- ⚙ → ⋮ → **Hỗ trợ** → **Chế độ chăm sóc màn hình OLED** → **Chế độ tự chăm sóc thiết bị** → **Tiết kiệm năng lượng**
  Chuyển **Tiết kiệm năng lượng** thành **Tắt** hoặc **Tối thiểu**.
- ⚙ → ⋮ → **Hình ảnh** → **Cài đặt nâng cao** → **Giảm ánh sáng xanh**
  Chuyển **Giảm ánh sáng xanh** thành **Tắt**.

Màn hình đen trắng hoặc hiển thị các màu lạ.

- Kiểm tra chế độ đầu vào hoặc kết nối cáp.
- Chuyển tới để chọn đầu vào được kết nối.
- Khi kết nối với **AV IN**, hãy kiểm tra để đảm bảo rằng mỗi dây cáp đều khớp với màu kết nối tương ứng.
- Cổng **AV IN** chỉ khả dụng trên một số kiểu máy.

Video ULTRA HD không hiển thị.

- Với một số cáp HDMI, có thể không nhận được tín hiệu.
- Thay đổi cài đặt của thiết bị kết nối thành tín hiệu được hỗ trợ.

Đang khắc phục sự cố âm thanh

Đang khắc phục sự cố âm thanh

Nếu bạn gặp phải bất kỳ vấn đề nào dưới đây khi đang sử dụng sản phẩm, vui lòng kiểm tra phần sau: Có thể sản phẩm không có vấn đề gì.

Trước tiên, chọn ⚙ → ⋮ → **Hỗ trợ** → **Chế độ chăm sóc màn hình OLED** → **Chế độ tự chăm sóc thiết bị** → **Tự chẩn đoán âm thanh** để kiểm tra xem có dấu hiệu bất thường nào trên TV không.
Nếu bạn đang sử dụng hộp giải mã tín hiệu, hãy tắt thiết bị, rồi bật lại.
Đảm bảo hộp giải mã tín hiệu được kết nối đúng cách với TV.

Màn hình đẹp nhưng không có âm thanh.

- Hãy thử một chương trình khác.
- Nếu bạn sử dụng hộp giải mã tín hiệu, sẽ không có âm thanh nếu bạn đặt âm lượng của hộp giải mã tín hiệu hoặc TV thành 0 hoặc nếu bạn bật Tắt tiếng. Đặt âm lượng về mức phù hợp.
- ⚙ → ⋮ → **Âm thanh** → **Đầu ra âm thanh**
  Đặt **Đầu ra âm thanh** thành **Thiết bị Optical Out + Loa TV** hoặc **Sử dụng loa TV** rồi kiểm tra lại một lần nữa. Nếu bạn có thể nghe thấy tiếng như bình thường, hãy kiểm tra kết nối với loa ngoài, như loa thanh, và các mục cài đặt của loa ngoài.

Một trong các loa không có âm thanh.

- ⚙ → ⋮ → **Âm thanh** → **Cài đặt nâng cao** → **Cân bằng**
  Điều chỉnh cân bằng nếu cần thiết bằng nút Điều hướng trong **Cân bằng**.
- Khi kết nối với **AV IN**, hãy kiểm tra xem các dây cáp âm thanh trái/phải (trắng/đỏ) đã được kết nối đúng cách chưa. (Cổng **AV IN** chỉ khả dụng trên một số kiểu máy.)

Âm thanh của TV không đồng nhất với hình hoặc âm thanh nhiều khi bị đứt đoạn.

- Nếu điều này chỉ xảy ra trong một số chương trình, có thể là do tín hiệu truyền tải của công ty phát sóng. Hãy yêu cầu nhà cung cấp dịch vụ phát sóng của bạn (có dây/cáp) chẩn đoán vấn đề này.
- Nếu tất cả các kênh không đồng bộ, chọn ⚙ → ⋮ → **Âm thanh** → **Cài đặt nâng cao** → **Khớp màn hình và âm thanh** và điều chỉnh đồng bộ hóa.
- Nếu bạn đang sử dụng đầu thu số, hãy liên hệ với nhà cung cấp đầu thu.

Âm lượng thay đổi khi tôi thay đổi chương trình.

- Âm lượng đầu ra truyền tải của các trạm phát sóng khác nhau có thể khác nhau.
- ⚙ → ⋮ → **Âm thanh** → **Cài đặt nâng cao** → **Điều chỉnh âm lượng tự động**
  Đặt **Điều chỉnh âm lượng tự động** là **Bật**.
- Nếu bạn đang sử dụng đầu thu số, hãy liên hệ với nhà cung cấp đầu thu.

Âm thanh không hoạt động hoặc chỉ có nhạc nền phát trong một số chương trình. (Các chương trình được sản xuất bởi các công ty phát sóng để xuất khẩu)

- Đặt ngôn ngữ yêu thích của bạn trong ··· → **Ngôn ngữ âm thanh**.

Đang khắc phục sự cố kết nối với PC

Đang khắc phục sự cố kết nối với PC

Chạy **Bảng điều khiển nhà** bằng cách nhấn nút trên điều khiển từ xa. Chọn → **Sửa** → **Chỉnh sửa các thiết bị đầu vào** ở góc trên bên phải. Ở chế độ Chỉnh sửa, đặt biểu tượng của cổng HDMI được kết nối với PC thành **PC** để áp dụng cài đặt video và tỷ lệ khung hình phù hợp với PC.

Nếu bạn gặp phải bất kỳ vấn đề nào dưới đây khi đang sử dụng sản phẩm, vui lòng kiểm tra phần sau: Có thể sản phẩm không có vấn đề gì.

Màn hình trống sau khi kết nối với PC.

- Kiểm tra xem PC có được kết nối đúng với TV hay không.
- Tắt TV và bật lại sử dụng điều khiển từ xa.
- Khởi động lại PC khi TV đang bật.
- Đảm bảo rằng bạn đặt độ phân giải đầu ra đã đặt trên PC thành độ phân giải hỗ trợ HDMI-PC của TV.
- Để sử dụng hai màn hình, kiểm tra xem PC hoặc máy tính notebook có hỗ trợ chế độ hai màn hình hay không.
- Kết nối lại cáp HDMI.
- Nếu bạn đã kết nối cổng đầu ra RGB của PC với **HDMI IN** của TV, bạn cần bộ chuyển đổi từ RGB sang HDMI.
  Bạn sẽ không thấy gì trên màn hình nếu bạn sử dụng bộ chuyển đổi HDMI sang RGB.

Màn hình hiển thị không đầy đủ hoặc không cân khi kết nối với PC.

- Đặt độ phân giải của PC là độ phân giải được TV hỗ trợ. Để biết thêm thông tin, hãy xem **Nhận biết thông tin** → **Độ phân giải được hỗ trợ : HDMI-PC** trong **Hướng dẫn sử dụng**.
- Đặt tên của thiết bị HDMI đã kết nối tới PC.
  Chạy **Bảng điều khiển nhà** bằng cách nhấn nút trên điều khiển từ xa. Chọn → **Sửa** → **Chỉnh sửa các thiết bị đầu vào** ở góc trên bên phải. Thay đổi biểu tượng cổng HDMI kết nối với **Đầu vào** thành PC rồi chọn **Lưu**.

Âm thanh không phát khi được kết nối với PC bằng cáp HDMI.

- Chuyển đến Bảng điều khiển → Âm thanh → Phát lại → LGTV để đặt thiết bị mặc định trong phần cài đặt của PC.
- Liên hệ với nhà sản xuất để biết cạc đồ họa của bạn có hỗ trợ đầu ra âm thanh HDMI không.

Đang khắc phục sự cố của Movie Playback

Đang khắc phục sự cố của Movie Playback

Nếu bạn gặp phải bất kỳ vấn đề nào dưới đây khi đang sử dụng sản phẩm, vui lòng kiểm tra phần sau: Có thể sản phẩm không có vấn đề gì.
Bạn có thể xem thông tin về các tệp được hỗ trợ trong **Nhận biết thông tin** → **Định dạng tệp video được hỗ trợ** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

Tôi không thể tìm tệp trong **Trình phát tệp phương tiện**.

- Kiểm tra xem PC có đọc được các tệp đã lưu trên thiết bị lưu trữ USB của bạn không.
- Kiểm tra xem phần mở rộng của tệp có được hỗ trợ hay không.
- Thay đổi bộ lọc thành **Tất cả**.

Tôi thấy thông báo nói rằng tệp này không được hỗ trợ.

- Kiểm tra trình phát video trên PC để phát tệp xem có gặp vấn đề gì hay không. (Kiểm tra xem tệp có bị hỏng hay không)
- Kiểm tra xem phần mở rộng của tệp có được hỗ trợ hay không.
- Kiểm tra xem độ phân giải có được hỗ trợ không.
- Kiểm tra xem codec video có được hỗ trợ không.
- Kiểm tra xem tốc độ khung hình có được hỗ trợ không.

Tôi nhận được thông báo cho biết “Âm thanh không được hỗ trợ” hoặc video đang phát bình thường nhưng âm thanh thì không.

- Kiểm tra trình phát video trên PC để phát tệp xem có gặp vấn đề gì hay không. (Kiểm tra xem tệp có bị hỏng hay không)
- Kiểm tra xem phần mở rộng của tệp có được hỗ trợ hay không.

- Kiểm tra xem codec âm thanh có được hỗ trợ không.
- Kiểm tra xem tốc độ bit có được hỗ trợ không.
- Kiểm tra xem tần số lấy mẫu có được hỗ trợ không.
- Kiểm tra xem số kênh âm thanh có được hỗ trợ không.

Tôi không thể xem được phụ đề.

- Kiểm tra trình phát video trên PC để phát tệp xem có gặp vấn đề gì hay không. (Kiểm tra xem tệp có bị hỏng hay không)
- Kiểm tra xem tệp video và tệp phụ đề có cùng tên hay không.
- Đồng thời kiểm tra xem tệp video và tệp phụ đề có ở trong cùng một thư mục hay không.
- Kiểm tra xem định dạng tệp phụ đề có được hỗ trợ không.
- Kiểm tra xem ngôn ngữ có được hỗ trợ không.
  (Bạn có thể kiểm tra ngôn ngữ của tệp phụ đề bằng cách mở tệp trong Notepad.)
- Nếu mã hóa phụ đề bị đặt sai, phụ đề có thể không hiển thị đúng.
  Nhấn nút ▼ trên điều khiển từ xa trong khi thao tác phát lại video. Chọn SUB và thay đổi giá trị **Trang mã**.
- Nếu bạn phát một tệp video được lưu trữ trên một thiết bị khác bằng cách sử dụng tính năng chia sẻ nội dụng, phụ đề có thể không khả dụng tùy thuộc vào chương trình bạn sử dụng.
- Phụ đề không được hỗ trợ nếu bạn đang phát video thông qua thiết bị NAS. Hãy liên hệ với nhà sản xuất NAS.

TV không nhận dạng được thiết bị lưu trữ USB của tôi khi kết nối.

- Kiểm tra xem đây có phải là thiết bị lưu trữ USB được TV hỗ trợ không.
  Để biết thêm thông tin, hãy xem **Đang kết nối các thiết bị ngoài** → **Kết nối USB** trong **Hướng dẫn sử dụng**.

Đang khắc phục sự cố ghi âm

Đang khắc phục sự cố ghi âm

Tham khảo **Tận hưởng Live TV** → **Đang ghi** trong **Hướng dẫn sử dụng** để biết chi tiết về ghi hình.

Tôi bắt đầu ghi hình như thế nào?

- Kết nối thiết bị lưu trữ USB có tổng dung lượng ít nhất là 4 GB. Thiết bị này phải còn dung lượng trống ít nhất là 1 GB. (Tham khảo **Đang kết nối các thiết bị ngoài** → **Kết nối USB** trong **Hướng dẫn sử dụng** để biết thêm chi tiết về các thiết bị lưu trữ USB.)
  Nhấn nút ••• trên điều khiển rồi chọn **Ghi**.
  Bạn cũng có thể bắt đầu ghi lại chương trình bằng cách nhấn và giữ nút trên điều khiển thông minh.
- Một số thiết bị lưu trữ USB cần phải được định dạng lại trên TV của bạn. Việc định dạng lại sẽ xóa toàn bộ dữ liệu đã lưu trữ trên thiết bị lưu trữ USB và đưa thiết bị sẽ về định dạng hệ thống tệp NTFS hoặc FAT32. Trước khi bạn kết nối thiết bị lưu trữ USB với TV, hãy sao lưu mọi dữ liệu đã lưu trữ trên thiết bị vào PC của bạn.

Những tín hiệu nào hỗ trợ ghi hình?

- Bản ghi theo thời gian thực và được lên lịch chỉ có sẵn cho các chương trình TV nhận tín hiệu trực tiếp.
- Không thể ghi các kênh từ đầu thu số.
- Không ghi được nội dung được bảo vệ.

Có thể **Bản ghi theo lịch** khi TV tắt không?

- **Bản ghi theo lịch** bắt đầu và hoàn tất ghi hình vào thời gian đã đặt ngay cả khi TV tắt.
- **Bản ghi theo lịch** không hoạt động nếu không cắm phích cắm TV.

Đang khắc phục sự cố kết nối mạng

Đang khắc phục sự cố kết nối mạng

Nếu bạn gặp phải bất kỳ vấn đề nào dưới đây khi đang sử dụng sản phẩm, vui lòng kiểm tra phần sau: Có thể sản phẩm không có vấn đề gì.
Trước khi kết nối với mạng không dây, hãy kiểm tra tên và mật khẩu của thiết bị Wi-Fi muốn kết nối.

Bạn có thể kiểm tra trạng thái kết nối mạng như hình bên dưới.

- ⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Mạng** → **Kết nối có dây (Ethernet)**
- ⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Mạng** → **Kết nối Wi-Fi** → **Mạng khác** → **Cài đặt Wi-Fi Nâng**

cao

Khi X xuất hiện bên cạnh TV

- Kiểm tra TV hoặc AP (Bộ định tuyến).
- Kiểm tra tình trạng kết nối của TV (Bộ định tuyến), AP và modem cáp.
- Tắt và bật nguồn theo thứ tự sau đây;
  1. Tắt modem truyền hình cáp của bạn rồi bật lại. Sau đó, chờ thiết bị đặt lại.
  2. Tắt bộ định tuyến có dây/không dây rồi bật lại. Sau đó, chờ thiết bị đặt lại.
  3. Bật và tắt TV.
- Nếu bạn muốn thiết lập kết nối LAN có dây, hãy kiểm tra xem bộ định tuyến có cấp địa chỉ IP đúng cách hay không. Nếu bạn đang thiết lập mạng theo cách thủ công, hãy kiểm tra xem tất cả cài đặt có chính xác không.
- Nếu muốn thiết lập kết nối không dây, bạn cũng nên kiểm tra các điểm sau.
  ① Đặt SSID (tên mạng) của bộ định tuyến hoặc kênh không dây.
  ② Đặt khóa bảo mật của bộ định tuyến.
  Nếu bạn không thể hoàn tất mục cài đặt này, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng bộ định tuyến và hướng dẫn do nhà cung cấp dịch vụ Internet của bạn đưa ra. Nếu bạn vẫn không thể thiết lập cấu hình, hãy tham vấn nhà sản xuất bộ định tuyến hoặc nhà cung cấp dịch vụ Internet của bạn.
- Nếu bạn đang sử dụng IP tĩnh, nhập IP trực tiếp.

Khi X xuất hiện bên cạnh Gateway

- Kiểm tra AP (Bộ định tuyến) hoặc hỏi ý kiến nhà cung cấp dịch vụ Internet.
- Rút phích cắm của bộ định tuyến/cáp modem khỏi ổ cắm trên tường, chờ 10 giây rồi kết nối lại.
- Khởi động (Khởi động lại) AP (Bộ định tuyến) hoặc modem cáp.
- Kiểm tra trang web của nhà sản xuất AP (Bộ định tuyến) để đảm bảo bộ định tuyến của bạn đã được cài đặt phiên bản phần mềm cơ sở mới nhất.
- Nếu bạn không thể hoàn tất mục cài đặt này, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng bộ định tuyến và hướng dẫn do nhà cung cấp dịch vụ Internet của bạn đưa ra. Nếu bạn vẫn không thể thiết lập cấu hình, hãy tham vấn nhà sản xuất bộ định tuyến hoặc nhà cung cấp dịch vụ Internet của bạn.

Khi X xuất hiện bên cạnh DNS

- Kiểm tra AP (Bộ định tuyến) hoặc hỏi ý kiến nhà cung cấp dịch vụ Internet.
- Rút phích cắm của bộ định tuyến/cáp modem khỏi ổ cắm trên tường, chờ 10 giây rồi kết nối lại.
- Khởi động (Khởi động lại) AP (Bộ định tuyến) hoặc modem cáp.
- Kiểm tra rằng địa chỉ MAC của TV/AP (Bộ định tuyến) đã được đăng ký với nhà cung cấp dịch vụ Internet của bạn. (Bạn nên đăng ký địa chỉ MAC hiển thị trên ngăn cửa sổ trạng thái mạng với nhà cung cấp dịch vụ Internet của bạn)
- Nếu bạn không thể hoàn tất mục cài đặt này, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng bộ định tuyến và hướng dẫn do nhà cung cấp dịch vụ Internet của bạn đưa ra. Nếu bạn vẫn không thể thiết lập cấu hình, hãy tham vấn nhà sản xuất bộ định tuyến hoặc nhà cung cấp dịch vụ Internet của bạn.

Đang khắc phục sự cố về tài khoản LG

Đang khắc phục sự cố về tài khoản LG

Tôi đã đăng ký gói thành viên trên TV. Tôi có phải đăng ký lại trên trang web (www.lgappstv.com) không?

- Bạn có thể sử dụng trang web có thông tin gói thành viên mà bạn đã dùng khi đăng ký trên TV.

Tôi quên mật khẩu của mình. Tôi nên làm gì?

- Trên màn hình đăng nhập của TV, hãy chọn nút **QUÊN MẬT KHẨU?** để truy cập vào trang tìm mật khẩu. Nhập địa chỉ email vào trang tìm mật khẩu và chúng tôi sẽ gửi cho bạn liên kết giúp đặt lại mật khẩu.
- Bạn cũng có thể đặt lại mật khẩu trong phần Tài khoản LG → Đặt lại mật khẩu trên trang web (www.lgappstv.com).

- Tại một số quốc gia, truy cập vào trang web (www.lgappstv.com) có thể bị giới hạn.

Đang khắc phục sự cố về nội dung

Đang khắc phục sự cố về nội dung

Nếu bạn gặp phải bất kỳ vấn đề nào dưới đây khi đang sử dụng sản phẩm, vui lòng kiểm tra phần sau: Có thể sản phẩm không có vấn đề gì.

Tôi không xem được nội dung gì trên Màn hình chính.

- Bạn có thể không xem được nội dung nếu dịch vụ cung cấp tại đất nước sở tại đã bị thay đổi. Để chuyển sang dịch vụ cung cấp bởi đất nước khác mà bạn sẽ sử dụng thì nhấn vào phần ⚙ → ⋮ → **Cài đặt chung** → **Hệ thống** → **Vị trí** → **Quốc gia sử dụng dịch vụ của LG**.
  (Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.)
- Nếu bạn không nhìn thấy một số ứng dụng, có thể là do bạn đã xóa những ứng dụng đó. Vui lòng cài đặt lại ứng dụng thích hợp.
- Nếu ứng dụng bị xóa, bạn có thể tải ứng dụng xuống từ **Apps** và cài đặt lại. Đi tới ⌂ → **Apps** để tìm và cài đặt ứng dụng bạn muốn.
- Loại nội dung được hỗ trợ khác nhau tùy từng quốc gia.
- Nội dung được cung cấp có thể thay đổi hoặc bị gián đoán tùy theo nhà cung cấp dịch vụ.

Đang khắc phục sự cố về trình duyệt Internet

Đang khắc phục sự cố về trình duyệt Internet

Nếu bạn gặp phải bất kỳ vấn đề nào dưới đây khi đang sử dụng sản phẩm, vui lòng kiểm tra phần sau: Có thể sản phẩm không có vấn đề gì.

Khi sử dụng internet, tôi không thể xem được một số phần của một trang web.

- **Trình duyệt web** chỉ hỗ trợ phương tiện HTML5 và không hỗ trợ Flash Plug-in.
- **Trình duyệt web** không hỗ trợ cài đặt plug-in.
- Trên **Trình duyệt web**, không thể phát tệp phương tiện ở các định dạng khác ngoài: : JPEG/PNG/GIF
- Bạn không thể lưu tệp đính kèm hoặc hình ảnh.

- Nếu tính năng **Sử dụng tính năng Chặn quảng cáo** đang bật, vùng hiển thị quảng cáo trên trang web sẽ trống. Nếu một số nội dung trên trang web bị ẩn và không nhìn thấy được, hãy thử đặt ⋮ → **Cài đặt** → **Sử dụng tính năng Chặn quảng cáo** thành **Tắt** trong **Trình duyệt web**. **Quảng cáo được tài trợ** trên trang tab mới sẽ hiển thị ngay cả khi bạn đặt tính năng **Sử dụng tính năng Chặn quảng cáo** thành **Tắt**.

Trình duyệt internet tự động tắt khi tôi truy cập một trang web.

- Trình duyệt internet có thể bị tắt bắt buộc nếu kích thước bộ nhớ còn lại không đủ để chứa thông tin hình ảnh cho một trang web. Kiểm tra xem bạn có thể truy cập trang web gặp sự cố trên PC không.

Khi xem video ở **Trình duyệt web**, video buộc phải tắt.

- Bạn có thể chỉnh sửa việc này bằng cách đặt ⋮ → **Cài đặt** → **Truyền trực tuyến thích ứng bằng JavaScript** thành **Tắt** trong **Trình duyệt web**. Thiết đặt này không áp dụng cho các tab đã mở trước khi thay đổi và chỉ áp dụng cho các tab mở sau khi thay đổi.

Nhận biết thông tin

Định dạng tệp ảnh được hỗ trợ

Định dạng tệp ảnh được hỗ trợ

Định dạng tệp	Định dạng	Độ phân giải
jpeg, jpg, jpe	JPEG	Tối thiểu : 64 × 64 Tối đa Loại thường : 15360 (R) × 8640 (C) Loại quét liên tục : 1920 (R) × 1440 (C)

png	PNG	Tối thiểu : 64 × 64 Tối đa : 5760 (R) × 5760 (C)
bmp	BMP	Tối thiểu : 64 × 64 Tối đa : 1920 (R) × 1080 (C)

Định dạng tệp video được hỗ trợ

Định dạng tệp video được hỗ trợ

Tốc độ truyền dữ liệu tối đa

- Video Full HD
  H.264 1920 × 1080@60P BP/MP/HP@L4.2 Tối đa 40Mbps
  HEVC 1920 × 1080@60P Main/Main10@L4.1 Tối đa 40Mbps
- Video ULTRA HD (Chỉ những sản phẩm ULTRA HD)
  H.264 3840 × 2160@30P BP/MP/HP@L5.1 Tối đa 50Mbps
  HEVC 3840 × 2160@60P Main/Main10@L5.1 Tối đa 60Mbps
- Video HFR (Chỉ những sản phẩm hỗ trợ HFR)
  HEVC 3840 × 2160@120P Main/Main10@L5.2 Tối đa 60Mbps
- Video Dolby Vision (Chỉ những sản phẩm hỗ trợ Dolby Vision)
  HEVC 3840 × 2160@60P Main/Main10@L5.1 Tối đa 50Mbps
- Video 8K (Chỉ những sản phẩm 8K)
  AV1 7680 × 4320@60P
  HEVC 7680 × 4320@60P Main/Main10@L6.1 Tối đa 100Mbps

Hỗ trợ phụ đề ngoài

smi, srt, sub (MicroDVD, SubViewer 1.0/2.0), ass, ssa, txt (TMPlayer), psb (PowerDivX), dcs (DLP Cinema)

Định dạng phụ đề được tích hợp sẵn

Matroska (mkv) : Sub Station Alpha (SSA), Advanced Sub Station Alpha (ASS), SRT
MP4 : Timed Text

Hỗ trợ codec video

Phần mở rộng	Codec	
asf wmv	Video	Cấu hình VC-1 nâng cao (trừ WMVA), Cấu hình VC-1 chính và đơn giản
	Âm thanh	WMA Tiêu chuẩn (trừ giọng nói WMA v1/WMA)
avi	Video	Xvid (GMC không được hỗ trợ), H.264/AVC, Motion Jpeg, MPEG-4
	Âm thanh	MPEG-1 Layer I, II, MPEG-1 Layer III (MP3), Dolby Digital, LPCM, ADPCM
mp4 m4v mov	Video	H.264/AVC, MPEG-4, HEVC, AV1
	Âm thanh	Dolby Digital, Dolby Digital Plus, AAC, MPEG-1 Layer III (MP3), Dolby AC-4
3gp 3g2	Video	H.264/AVC, MPEG-4
	Âm thanh	AAC, AMR-NB, AMR-WB
mkv	Video	MPEG-2, MPEG-4, H.264/AVC, VP8, VP9, HEVC, AV1
	Âm thanh	Dolby Digital, Dolby Digital Plus, AAC, PCM, MPEG-1 Layer I, II, MPEG-1 Layer III (MP3)
ts trp tp mts	Video	H.264/AVC, MPEG-2, HEVC
	Âm thanh	MPEG-1 Layer I, II, MPEG-1 Layer III (MP3), Dolby Digital, Dolby Digital Plus, AAC, PCM, Dolby AC-4
mpg mpeg dat	Video	MPEG-1, MPEG-2

	Âm thanh	MPEG-1 Layer I, II, MPEG-1 Layer III (MP3)
vob	Video	MPEG-1, MPEG-2
	Âm thanh	Dolby Digital, MPEG-1 Layer I, II, DVD-LPCM

- Dolby AC-4 : Một số kiểu máy có thể không được hỗ trợ.

Lưu ý về phát lại video

- Một số phụ đề do người dùng tạo có thể không hoạt động bình thường.
- Tệp video và tệp phụ đề của video phải trong cùng một thư mục. Để phụ đề hiển thị chính xác, hãy đảm bảo rằng tên tệp video phải trùng với tên tệp phụ đề.
- Phụ đề trên thiết bị Thiết bị lưu trữ kết nối mạng (NAS) có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào nhà sản xuất và kiểu máy.
- Các đoạn phát trực tuyến gồm Bù trừ chuyển động chung (GMC) và Dự đoán chuyển động một phần tư điểm (Qpel) không được hỗ trợ.
- Video ULTRA HD (Chỉ những sản phẩm ULTRA HD) : 3840 × 2160, 4096 × 2160
  Có thể không phát được một số video ULTRA HD được mã hóa HEVC ngoài nội dung được LG Electronics cung cấp chính thức.
  Một số codec có thể được hỗ trợ sau khi nâng cấp phần mềm.

Phần mở rộng	Codec	
mkv/mp4/ts	Video	H.264/AVC, HEVC
	Âm thanh	Dolby Digital, Dolby Digital Plus, AAC

- Chỉ hỗ trợ Window Media Audio V7 trở lên.
- Cấu hình AAC main không được hỗ trợ.
- Có thể không phát được các tệp video do một số chương trình mã hóa tạo ra.
- Các tệp video ở định dạng khác với định dạng được chỉ định có thể không được phát chính xác.
- Các tệp video được lưu trên thiết bị lưu trữ USB không hỗ trợ Tốc độ cao có thể không được phát chính xác.

Định dạng tệp nhạc được hỗ trợ

Định dạng tệp nhạc được hỗ trợ

Định dạng tệp	Thông tin	
mp3	Tốc độ bit	32 kbps ~ 320 kbps
	Tần số mẫu	16 kHz ~ 48 kHz
	Hỗ trợ	MPEG-1, MPEG-2
	Kênh	mono, stereo
wav	Tốc độ bit	-
	Tần số mẫu	8 kHz ~ 96 kHz
	Hỗ trợ	PCM
	Kênh	mono, stereo
ogg	Tốc độ bit	64 kbps ~ 320 kbps
	Tần số mẫu	8 kHz ~ 48 kHz
	Hỗ trợ	Vorbis
	Kênh	mono, stereo
wma	Tốc độ bit	128 kbps ~ 320 kbps
	Tần số mẫu	8 kHz ~ 48 kHz

	Hỗ trợ	WMA
	Kênh	tới 6 kênh
flac	Tốc độ bit	-
	Tần số mẫu	8 kHz ~ 96 kHz
	Hỗ trợ	FLAC
	Kênh	mono, stereo

- Số lượng các chương trình được hỗ trợ có thể khác nhau tùy theo tần số mẫu.

Độ phân giải được hỗ trợ : HDMI-DTV

Chế độ HDMI-DTV được hỗ trợ

Độ phân giải	Tần số Ngang (kHz)	Tần số Dọc (Hz)
640 × 480p	31,46	59,94
	31,5	60
720 × 480p	31,46	59,94
	31,5	60
720 × 576p	31,25	50
1280 × 720p	37,5	50

	44,95	59,94
	45	60
1920 × 1080i	28,12	50
	33,71	59,94
	33,75	60
1920 × 1080p	26,97	23,97
	27	24
	28,12	25
	33,71	29,97
	33,75	30
	56,25	50
	67,43	59,94
	67,5	60
	112,5	100
	134,86	119,88
	135	120
3840 × 2160p	53,94	23,97

	54	24
	56,25	25
	67,43	29,97
	67,5	30
	112,5	50
	134,86	59,94
	135	60
3840 × 2160p [1) 2)]	225	100
	269,73	119,88
	270	120
4096 × 2160p	53,94	23,97
	54	24
	56,25	25
	67,43	29,97
	67,5	30
	112,5	50
	134,86	59,94

	135	60
4096 × 2160p [1) 2)]	225	100
	269,73	119,88
	270	120

1) Được hỗ trợ khi **HDMI Deep Color** được thiết lập thành **4K**.
2) Chỉ hỗ trợ một số cổng đầu vào HDMI nhất định.

Độ phân giải được hỗ trợ : HDMI-PC

Chế độ HDMI-PC được hỗ trợ

Độ phân giải	Tần số Ngang (kHz)	Tần số Dọc (Hz)
640 × 350	31,46	70,09
720 × 400	31,46	70,08
640 × 480	31,46	59,94
800 × 600	37,87	60,31
1024 × 768	48,36	60
1152 × 864	54,34	60,05
1360 × 768[3)]	47,71	60,01

1280 × 1024 (Chỉ những sản phẩm ULTRA HD, 8K)	63,98	60,02
1920 × 1080 (Chỉ những sản phẩm Full HD, ULTRA HD, 8K)	67,5	60
1920 × 1080 (Chỉ những sản phẩm ULTRA HD, 8K)	134,86	119,88
	135	120
2560 × 1440[1)] (Chỉ những sản phẩm ULTRA HD 50/60 Hz)	88,78	59,95
2560 × 1440[1)] (Chỉ những sản phẩm ULTRA HD 100/120 Hz, 8K 100/120 Hz)	182,99	119,99
3840 × 2160 (Chỉ những sản phẩm ULTRA HD, 8K)	53,94	23,97
	54	24
	56,25	25
	67,43	29,97
	67,5	30
	112,5	50
	134,86	59,94
	135	60

3840 × 2160 [1)] (Chỉ những sản phẩm ULTRA HD 100/120 Hz, 8K)	225	100
	269,73	119,88
	270	120
4096 × 2160 (Chỉ những sản phẩm ULTRA HD, 8K)	53,94	23,97
	54	24
	56,25	25
	67,43	29,97
	67,5	30
	112,5	50
	134,86	59,94
	135	60
4096 × 2160 [1)] (Chỉ những sản phẩm ULTRA HD 100/120 Hz, 8K)	225	100
	269,73	119,88
	270	120
7680 × 4320 [2)] (Chỉ những sản phẩm 8K)	107,89	23,97
	108	24
	110	25

131,87	29,97
132	30
220	50
263,74	59,94
264	60

1) Được hỗ trợ khi **HDMI Deep Color** được thiết lập thành **4K**.
2) Được hỗ trợ khi **HDMI Deep Color** được thiết lập thành **8K**.
3) Được hỗ trợ khi **HDMI Deep Color** được đặt là **Tắt**.

- Cổng PC HDMI được hỗ trợ khác nhau tùy theo kiểu máy. Tham khảo sách hướng dẫn đi kèm sản phẩm.

Thông tin giấy phép

Thông tin giấy phép

Giấy phép hỗ trợ có thể khác nhau tùy theo kiểu máy.

Dolby

Sản xuất theo giấy phép của Dolby Laboratories. Dolby, Dolby Vision, Dolby Vision IQ, Dolby Audio, Dolby Atmos, và biểu tượng hai chữ D là các thương hiệu của Dolby Laboratories.

HDMI

Các thuật ngữ HDMI và HDMI High-Definition Multimedia Interface, cũng như lô-gô HDMI là các nhãn hiệu thương mại hoặc các nhãn hiệu thương mại đã đăng ký của công ty HDMI Licensing Administrator, Inc. tại Hoa Kỳ và các quốc gia khác.

Bluetooth

The Bluetooth® word mark and logos are registered trademarks owned by the Bluetooth SIG, Inc. and any use of such marks by LG Electronics Inc. is under license. Other trademarks and trade names are those of their respective owners.

Quickset

HEVC